

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Diên cuồng quyền lực! Phân liệt tâm thần !!!

Đó là hai thành ngữ mà ông Marco Pannella, dân biểu Quốc hội Châu Âu đã dùng đến để nói về nhà cầm quyền CSVN trong cuộc phỏng vấn của đài Á châu Tự do ngày 24-12-2008. Đây là cuộc phỏng vấn về việc ông cùng nghị sĩ Quốc hội Ý Marco Perduca đã bị cấm vào VN, dù rằng Sứ quán nước này tại Roma đã cấp chiếu khán cho hai vị hôm 19-12 và chấp thuận lộ trình của hai vị từ Nam Vang đến Sài Gòn rồi Hà Nội vào ngày 23-12 để gặp gỡ các đồng nghiệp tại Quốc hội Việt Nam theo lời mời của họ. Nguyễn văn câu nói của vị dân biểu là: "...Tôi có cảm tưởng dù sao đây cũng là một thứ diên cuồng quyền lực. Có cái gì gần như một trò cười. Trong khi các chính quyền ở Tây phương, vốn chỉ nghĩ đến chuyện làm ăn, mà có khi lại làm ăn tồi tệ, nói rằng Việt Nam đang có tiến bộ. Còn Hà Nội thì lại biểu tỏ thứ tâm thần phân liệt..."

Theo các nhà tâm lý học, trong con người có ba bản năng phục vụ cho cuộc sống, đó là sinh tồn, truyền sinh và quyền lực. Nếu không được lý trí điều khiển, ba bản năng này sẽ tung hoành, nổi loạn, trở nên cuồng dại, nhất là bản năng thứ ba. Điều này thấy rõ qua các tên bạo chúa và độc tài trong lịch sử, chẳng hạn Néron, Tần Thủy Hoàng, Hitler, Hussein... Chế độ Cộng sản, với chủ trương độc đảng toàn trị, là mảnh đất màu mỡ nhất cho bản năng quyền lực. Lòng ham muốn thống ngự, đè đầu cưỡi cổ thiên hạ, nhất là đồng bào ruột thịt (để từ đó cũng thỏa mãn cách thái quá bản năng sinh tồn [hưởng thụ xa hoa] và bản năng truyền sinh [hoang dâm vô độ]), đã sản sinh ra những tay giết người (có khi còn "hái hoa") khét tiếng lịch sử như Stalin, Mao Trạch Đông, Kim Nhật Thành, Pôn Pốt, Ceausescu, Tito, Hồ Chí Minh... Bất hạnh cho nhân loại và cho nhiều dân tộc là những tên đồ tể CS này cũng để lại những môn đệ và đồng đảng ngày càng mù quáng tin tưởng và thần nhiên sử dụng bạo lực lẫn dối trá để duy trì quyền lực, bất chấp công lý công luận, lòng dân lòng người. Cách hành xử này cũng là dấu hiệu của chứng tâm thần phân liệt (schizophrénie) vốn chỉ sự tha hóa sâu xa và tiệm tiến của nhân cách, khiến đương sự tự tách khỏi mối thông hiệp với người khác để chìm đắm trong thế giới hoang tưởng của riêng mình.

Xin lấy những thí dụ gần đây tại Việt Nam. Đầu tiên là thái độ ngông cuồng quyền lực của Nguyễn Thế Thảo, chủ tịch UBND thành phố Hà Nội. Sau lần bị công luận thế giới lên án vì đã vô liêm sỉ cắt xén rồi xuyên tạc trắng trợn câu nói của Đức Tổng giám mục Ngô Quang Kiệt ngày 20-09, những tưởng Nguyễn Thế Thảo đã biết cảm hạc xấu hổ. Thế nhưng ông ta vẫn tiếp tục thói thị uy vượt quá quyền hạn và trách nhiệm qua đề nghị hỗn láo xác xược đòi trục xuất Đức TGM ra khỏi nhiệm sở trong cuộc triệu tập ngoại giao đoàn cách rất ngang nhiên ngày 15-10. Mới đây là qua văn thư ngày 12-12-2008 gửi vị Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam và vị Giám tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế, đòi thuyền chuyển 4 linh mục ở Thái Hà ra khỏi thành phố, vì tội gọi là "đã có những hành động mạ lỵ hệ thống tư pháp Việt Nam lẫn nhạo báng tòa án nhân vụ xử 8 giáo dân Thái Hà" (thật sự cả hai cái này đều đáng cười chê phỉ nhổ cả)!

Thứ đến là những câu trả lời ngông nghênh của phái đoàn "Quốc hội bù nhìn Việt cộng" trong cuộc gặp gỡ các vị Dân biểu Quốc hội Châu Âu ngày 18-12 vừa qua tại thành phố Strasbourg, nước Pháp. Đứng trước các chuyên gia hàng đầu thế giới về nhân quyền này, thế mà những "đảng biểu" như Nguyễn Việt Thịnh, Nguyễn Văn Sơn, Ngô Anh Dũng, Phạm Phương Thảo, Lê Thị Dung vẫn lố bịch khẳng định: "Nhân quyền là những giá trị chung, nhưng sự áp dụng nhân quyền tùy thuộc mức độ kinh tế của quốc gia; đối với dân chúng nghèo họ không quan tâm đến tự do ngôn luận mà quan tâm về ăn uống, đối no...(Rõ ràng là một sự mạ lỵ dân tộc)... Việt Nam có những qui tắc bắt buộc các người đi mô tô phải mang mũ bảo hộ mà những quốc gia khác không có (Nhân quyền duy nhất đáng tự hào của Việt cộng)... Dân chủ tại Việt Nam được quan niệm theo tinh thần cộng đồng, nên cá nhân phải tự mình khế hợp với cộng đồng (Tinh thần cộng đồng đây phải hiểu là ý đảng)... Đất đai của Công Giáo bị tịch thu là để hoàn trả cho nhân dân (Chia nhau của ăn cướp không được phải đem làm trò mỵ dân giả dối), và cũng chẳng hề có một sự đàn áp nào đối với người Thượng Tây nguyên (Tuồng thế giới không nắm được bằng chứng nào)". Rõ ràng là một kiểu phân liệt tâm thần, một thứ náo trạng quyền lực vừa ngông cuồng vừa ngốc nghếch, tưởng bưng bít được tai mắt và áp đặt được lên tâm trí thiên hạ!

Tiếp nữa là Thông tư mang số 07/2008/TT của Bộ Thông tin và Truyền thông CSVN ra ngày 18-12-2008, chính thức cấm các blogger trong nước loan tải hay nói kết những đường truyền liên quan tới các nội dung gọi là "chống lại nhà nước, phương hại an ninh quốc gia, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân, tiết lộ bí mật nhà nước, đưa các thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín tổ chức (phải hiểu là đảng CS!)... theo Điều 6 Nghị định số 97" hoặc "thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; truyền bá các tác phẩm báo chí, tác phẩm văn học, nghệ thuật, các xuất bản phẩm vi phạm các quy định của pháp luật về báo chí, xuất bản...(một thứ luật rừng!)" (x. Thông tư điều 3).

Dựa trên quan niệm độc đoán áp đặt, xuất phát từ náo trạng quyền lực diên cuồng, cho rằng "blog là hoạt động mang yếu tố cá nhân, không đại diện cho một tổ chức hay thông tin chính thống nào, thành ra những blogs vượt quá thông tin cá nhân mà dám bày tỏ và chia sẻ quan điểm về các vấn đề chính trị, xã hội là sai quy định, trái pháp luật!" (lời Đỗ Quý Doãn), CSVN đã ngang nhiên đi ngược định nghĩa chung của thế giới vốn dựa trên điều 19 của Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền mà coi blog "là một trang mạng cá nhân hoặc của một nhóm các cá nhân, là nơi để mỗi cá nhân tự do bày tỏ suy nghĩ, tình cảm, thái độ, quan điểm; là tờ báo mạng của cá nhân hoặc nhóm, được thường xuyên cập nhật" và coi blogger "là nhà báo công dân" (Wikipedia). Với những từ ngữ lẫn quan niệm hết sức mơ hồ và với thâm ý chống lại nguyên tắc luôn được tuyên truyền âm ỹ "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra", Thông tư 07 thật ra là phương tiện pháp lý ngăn chặn tiếng →

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ **Điên cuồng quyền lực!
Phân liệt tâm thần !!!**
- Trg 03 ▶ **Hiển chương 08 của các
nhà Dân chủ Trung Quốc**
- Trg 07 ▶ **Đơn tố cáo Cơ quan điều
tra Tổng cục An ninh...
-43 Công dân quốc nội**
- Trg 09 ▶ **Chiến dịch toàn dân tham
gia khiếu kiện với LHQ...
-UB Vận động Quốc tế...**
- Trg 10 ▶ **HT Thiện Hạnh trao Thỉnh
nguyện 9 điểm cho bà...
-Phòng Thông tin PGQT**
- Trg 13 ▶ **Các Hội thánh Tin Lành
tiếp tục bị đàn áp
-Nguyễn Hồng Ân**
- Trg 14 ▶ **Thư gửi em (thơ)
-HP-TNT**
- Trg 15 ▶ **Giáo xứ An Bằng tiếp tục bị
đàn áp và tiếp tục đấu tranh
-Lm Nguyễn Hữu Giải**
- Trg 17 ▶ **Điều hâu vào biển Đông
-Vũ Hải Đăng**
- Trg 20 ▶ **Tâm thư gửi bộ Chính trị
đảng Cộng sản Việt Nam
-Lạc Hồng**
- Trg 22 ▶ **Đất nước lâm nguy. Màn
cuối của 1 cuộc xâm lược
-Bùi Tín**
- Trg 25 ▶ **Nguyễn Tấn Dũng lấy tiền
đầu để "kích"?
-Ngô Nhân Dụng**
- Trg 27 ▶ **Tham ô và hệ lụy !!!
-Đỗ Thái Nhiên**
- Trg 29 ▶ **Cộng sản VN quyết bóp cổ
quyền tự do ngôn luận
-VNN và VOA**
- Trg 30 ▶ **Công an bắn vào người
biểu tình ở Kiên Giang
-Hà Giang, RFA**
- Trg 31 ▶ **Nhà cầm quyền CSVN là
"lũ giòi bọ"
-Gia Định**

**CHÀO MỪNG NĂM MỚI
2009**

**QUYẾT TÂM
GIẢI THỂ CHẾ ĐỘ CS
ĐỘC TÀI, KHÔI PHỤC
NHÂN QUYỀN,
ĐÒI LẠI ĐẤT TỎ**

...nói của nhân dân, của những nhà báo độc lập không chịu ngoan ngoãn đi "lề bên phải" (như hơn 600 tờ báo công cụ nô lệ) để vạch trần vô số tội ác và sai lầm trong quá khứ lẫn hiện tại của đảng CS, đặc biệt là chuyện cướp bóc đất đai tài sản của nhân dân để căng phồng túi tham và chuyện tiến công đất đai tài nguyên của đất nước để củng cố ghế quyền lực!

Quả thế, một dấu hiệu và bằng chứng nữa về thói điên cuồng quyền lực của CSVN chính là những vụ cướp bóc đàn áp dân oan mà ngày càng gia tăng số lượng lẫn mức độ táo tợn và bạo tàn. Chẳng hạn hôm 17-12-2008 mới rồi, tại nông trường 42 thuộc tỉnh ủy Kiên Giang, gần 500 người, đại diện cho 1064 hộ, đã biểu tình để cực lực phản đối việc chính quyền chiếm đất đai, là phương tiện sinh nhai chính của họ (Bản tin RFA ngày 18-12-2008). Để đàn áp đám dân oan này, hàng trăm công an đã kéo đến, thà chó săn, ném lựu đạn cay và dùng súng bắn vào họ, gây thương tích trầm trọng cho một số người. Cũng tại Kiên Giang, hôm 19-12, chính quyền thành phố Rạch Giá và ban quản lý dự án "Lấn biển Kiên Giang" đã đưa lực lượng công an xuống cưỡng chế đất đai của nhân dân ở 3 phường Vĩnh Bảo, Vĩnh Lạc và An Hòa với tổng cộng 47 hộ. Bầy "chó săn của đảng" (CSCĐ) đã dùng roi điện tấn công 3 phụ nữ, trong đó có một bà 77 tuổi bị xiu, phải đưa đi bệnh viện. Ngoài ra, trả cho dân 8.000 đồng/m², lũ cướp ngày bán lại với giá từ 500.000 tới 2 triệu đồng/m²! (Bản tin RFA ngày 19-12-2008). Ngày 25-12-08, tại xóm 3 thôn Sơn Trung, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội lại xảy ra vụ cưỡng chế đất đai của dân trái pháp luật dưới sự chỉ đạo của UBND huyện và xã. Khi lực lượng cưỡng chế đến, người dân đòi xem quyết định thu hồi đất, lệnh cưỡng chế... nhưng đều bị chối từ. Các ông bà già, phụ nữ và trẻ em liền dàn hàng để bảo vệ đất đai và tài sản của mình thì đã bị đánh đập dã man, kéo xách quăng ném như con vật. Sáng ngày 29-12, cái gọi là tòa án nhân dân huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên lại đưa ra sơ thẩm "vụ án chống người thi hành công vụ lớn nhất tại địa phương" với 21 bị cáo vốn là những nông dân đã phản đối việc nhà cầm quyền cướp đất của họ để xây dựng nhà máy kéo sợi và nhà máy may sản phẩm dệt kim chất lượng cao tại xã Tân Dân, huyện Khoái Châu. Chính cái tội danh "chống người thi hành công vụ" hiểu theo nghĩa này càng bộc lộ nào trạng quyền lực tội độ của CS!

Cuối cùng, y như đã vội vã hoàn thành Hiệp định biên giới Việt-Trung vào cuối năm 1999 (ngày 30-12) với những thiệt hại khổng lồ đầy ô nhục cho Việt Nam, Việt cộng cũng đang theo lệnh đàn anh Trung cộng hoàn thành việc cắm gần 2000 cột mốc (gồm 1533 cột mốc chính và gần 400 cột mốc phụ) dọc 1400 km biên giới Việt-Trung trên bộ trong những ngày cuối năm 2008 này, dựa theo Hiệp định bất công nói trên, và như thế là hoàn thành màn cuối của một cuộc triều cống và xâm lược. Đây cũng là một hành vi điên cuồng quyền lực, vừa theo nghĩa đảng CSVN đã bất chấp nhân dân và Quốc hội (dù là Quốc hội bù nhìn) để tự tiện quyết định chuyện nhượng đất cho kẻ thù truyền kiếp của dân tộc, vừa theo nghĩa bất chấp lời di huấn của tổ tiên, bất chấp mối hiểm họa cho Tổ quốc đồng bào, đảng CSVN đã đem tài sản quý giá nhất của đất nước để mua lấy sự bảo vệ cho quyền lực của mình từ một đảng -khốn nạn thay- ngày càng tỏ ra ham hố và ngạo mạn.

Quyền lực điên cuồng sẽ dẫn đến kết cục bi thảm! Bài học lịch sử muôn đời vẫn còn đó. Dân biểu Marco Pannella, cũng trong bài phỏng vấn trên, đã nói tiên tri rồi: "Xin đừng tin rằng cái chính phủ đương ngự trị qua nhiều thập niên sẽ còn tồn tại vĩnh viễn". Những hành vi cấm cản phi lý, nói năng lếu láo, ăn cướp táo tợn, triều cống khiếm nhục như thấy trên chỉ là những vũng vầy cuối cùng của một con thú dữ đang cơn giãy chết!

BAN BIÊN TẬP



Ngệ định 97 và Thông tư 07 (Babui - Danchimviet.com)

HIẾN CHƯƠNG 08

-LINH BÁT HIẾN CHƯƠNG-

của

các nhà Dân chủ Trung Quốc

.....*Khánh Đăng lược dịch từ bản Anh ngữ của Perry Link*.....

10-12-2008

Văn kiện dưới đây, gọi là Hiến chương 08 (Linh bát Hiến chương) do hơn 300 công dân tiếng tăm ở Trung Quốc ký vào, được ấp ủ và viết ra trong sự khâm phục tận đáy lòng đối với những người viết ra bản Hiến chương 77 ở Tiệp Khắc, là nơi mà vào năm 1977, hơn 200 nhà trí thức khoa bảng Tiệp Khắc đã lập nên một tập hợp công khai, không chính thức gồm nhiều người có cùng một ý chí, đoàn kết lại với nhau để tranh đấu cho nhân quyền và dân quyền ở đất nước họ và trên khắp thế giới.

Hiến chương 08 không những chỉ kêu gọi cải tổ lại hệ thống chính trị hiện thời ở Trung Quốc, nhưng còn kêu gọi chấm dứt một số nét đặc trưng của chế độ, trong đó có quyền cai trị độc đảng, và thay thế bằng một hệ thống đặt căn bản trên dân chủ nhân quyền.

Các công dân ký tên vào bản Hiến chương 08 bao gồm những người trong chính quyền lẫn dân sự, không phải chỉ có các nhà bất đồng chính kiến nổi tiếng và giới trí thức khoa bảng, mà còn có cả các cán bộ trung cấp và thành phần lãnh đạo ở nông thôn. Họ chọn ngày 10 tháng 12, dịp kỷ niệm lần thứ 60 ngày công bố bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, làm ngày để họ bày tỏ các ý kiến chính trị và phác thảo ra viễn kiến của họ về một nước Trung Hoa dân chủ và hợp hiến. Họ dự kiến rằng Hiến chương 08 sẽ được dùng như một bản thiết kế cho những thay đổi chính trị cơ bản ở Trung Quốc trong các năm sắp tới đây. Những người ký tên vào văn kiện này sẽ thành lập ra một nhóm không theo quy định nào, và không giới hạn số người tham gia, cùng đoàn kết trong quyết tâm cổ xúy việc dân chủ hóa và bảo vệ nhân quyền ở Trung Quốc và khắp nơi.

Vào ngày 8 tháng 12, hai người nổi tiếng ký tên vào bản Hiến chương 08, nhà văn Lưu Hiểu Ba (Liu Xiaobo) và Học giả Trương Tổ Hoa (Zhang Zuhua) đã bị công an Trung Quốc bắt

giữ. Ông Trương Tổ Hoa đã được thả vào ngày 9 tháng 12, còn ông Lưu Hiểu Ba vẫn còn bị cầm tù. Dưới đây là bản dịch Việt ngữ của Khánh Đăng từ bản Anh ngữ của Perry Link.

HIẾN CHƯƠNG 08 (LINH BÁT HIẾN CHƯƠNG)

I. Lời Nói Đầu

Một trăm năm đã trôi qua kể từ khi bản hiến pháp đầu tiên của Trung Quốc được viết ra. Năm 2008 cũng đánh dấu dịp kỷ niệm lần thứ 60 ngày công bố bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, kỷ niệm lần thứ 13 ngày Bức tường Dân chủ ở Bắc Kinh bị biến mất, và kỷ niệm lần thứ 10 ngày Trung Quốc ký kết bản Công ước Quốc tế về Các quyền Dân sự và Chính trị. Chúng ta đang tiến đến dịp kỷ niệm lần thứ 20 cuộc Thảm sát Thiên An Môn của các học sinh xuống đường biểu tình ủng hộ cho dân chủ. Người dân Trung Quốc, là những người đã cam chịu các thảm họa về nhân quyền và vô số sự vất vả trong suốt những năm tháng này, bây giờ gồm cả nhiều người đang nhìn thấy rõ rằng tự do, bình đẳng, và nhân quyền là những giá trị phổ quát của nhân loại, và dân chủ với một chính phủ hợp hiến là khuôn khổ cơ bản để bảo vệ những giá trị này.

Bằng cách tách rời khỏi những giá trị này, việc tiến hành công cuộc "hiện đại hóa" của chính phủ Trung Quốc đã chứng minh là một thảm bại. Chính phủ Trung Quốc đã tước đoạt khỏi người dân quyền làm người của họ, phá hủy nhân cách, và làm hư hỏng mối quan hệ bình thường giữa con người với nhau. Cho nên chúng tôi thắc mắc rằng: Đất nước Trung Quốc đang đi về đâu trong thế kỷ thứ 21? Có phải Trung Quốc sẽ tiếp tục công cuộc "hiện đại hóa" dưới chế độ độc tài, hay sẽ đón nhận những giá trị nhân bản phổ quát, tham gia vào cùng với dòng chính của các quốc gia văn minh, và xây dựng một chế độ

dân chủ? Không thể nào tránh khỏi những câu hỏi này.

Những giao động của ảnh hưởng Tây phương trên Trung Quốc trong thế kỷ thứ 19 đã phơi bày trần trụi một hệ thống độc đoán suy tàn và đánh dấu sự khởi đầu của điều thường được gọi là "những thay đổi vĩ đại nhất trong hàng ngàn năm" cho Trung Quốc. Một "phong trào tự lực cánh sinh" đã theo sau, nhưng đơn giản chỉ nhằm riêng vào việc dùng kỹ thuật để đóng tàu vũ trang và những mục tiêu vật chất khác cho Tây phương. Trận hải chiến thất bại nhục nhã vào tay Nhật Bản năm 1895 chỉ xác minh thêm bản chất lỗi thời của hệ thống nhà nước Trung Quốc. Dự tính đầu tiên nhằm thay đổi sang một nền chính trị hiện đại đã đến với những cải cách ở mùa hè bất hạnh năm 1898, nhưng những cải cách này đã bị nghiền nát một cách tàn bạo bởi những kẻ bảo thủ cực đoan của tòa án phong kiến Trung Hoa. Với cuộc cách mạng năm 1911, khai mào một nước cộng hòa đầu tiên ở Á Châu, hệ thống phong kiến độc đoán kéo dài hàng thế kỷ cuối cùng coi như bị chôn vùi. Nhưng xung đột xã hội bên trong đất nước chúng ta và những áp lực từ bên ngoài đã ngăn ngừa nó; Trung Quốc rơi vào một tình trạng chấp vá với những lãnh địa của các sứ quân và nước cộng hòa tân lập trở thành một giặc phù du.

Sự thất bại của cả "tự lực cánh sinh" lẫn cải tiến chính trị đã làm cho cha ông chúng ta phải suy ngẫm một cách sâu sa không biết có phải một "căn bệnh văn hóa" đã làm đau đớn tổ quốc mình hay không. Trạng thái này làm phát sinh ra, trong Phong trào 4 Tháng 5 ở cuối thập niên 1910, cuộc tranh đấu cho "khoa học và dân chủ". Nhưng nỗ lực đó cũng bị đắm chìm vì loạn sứ quân dai dẳng và cuộc xâm lăng của Nhật Bản [bắt đầu ở Mãn Châu vào năm 1931] đã đưa đến cuộc khủng hoảng toàn quốc.

Chiến thắng chống Nhật Bản vào năm 1945 giúp cho Trung Quốc có thêm một cơ hội để tiến đến một nhà nước hiện đại, nhưng việc Cộng sản đánh bại Quốc gia trong cuộc nội chiến đã xô đẩy cả nước vào vực thẳm của chủ nghĩa độc tài. Nước "Trung Quốc mới" xuất hiện vào năm 1949 tuyên bố rằng "nhân dân làm chủ" nhưng thực ra đã xếp đặt ra một hệ thống trong đó "Đảng nắm tất cả mọi quyền lực". Đảng Cộng sản Trung Quốc chiếm đoạt quyền kiểm soát tất cả các tổ chức nhà nước và các tiềm lực chính trị, kinh tế, xã hội, và dùng các tiềm lực này để sản xuất ra một vệt dài các thảm họa nhân

quyền, mà trong đó, cùng với nhiều thứ khác như chiến dịch Chống Cánh Hữu (1957), chiến dịch Đại Nhảy Vọt (1958–1960), cuộc Cách mạng Văn hóa (1966-1969), cuộc Thăm sát Thiên An Môn ngày 4 tháng 6 (1989), và sự trù dập hiện nay đối với tất cả các tôn giáo không có phép hoạt động của nhà nước, và đàn áp phong trào Vệ quyền [weiquan, một phong trào nhắm vào mục đích bảo vệ những quyền lợi của công dân đã được chính thức công bố trong Hiến pháp Trung Quốc, và tranh đấu cho nhân quyền đã được thừa nhận bởi các công ước quốc tế mà chính phủ Trung Quốc đã ký kết]. Qua những sự kiện này, người dân Trung Quốc đã phải trả một cái giá vô cùng to lớn. Hàng triệu người bị thiệt mạng, và hàng thế hệ phải chứng kiến tự do, hạnh phúc và nhân phẩm con người bị chà đạp tàn bạo.

Trong hai thập niên cuối của thế kỷ thứ 20, chính sách “cải cách và mở cửa” của chính phủ đã giúp cho người dân Trung Quốc bớt đi nỗi khổ sở vì nghèo đói và tình trạng chuyên chế độc đoán lan tràn khắp nơi trong thời kỳ Mao Trạch Đông, đồng thời đem lại sự gia tăng rất đáng kể về vật chất và tiêu chuẩn đời sống cho rất nhiều người Trung Quốc cũng như một phần nào đó khôi phục lại tự do và quyền lợi về kinh tế. Xã hội dân sự bắt đầu tiến triển, và nhiều tiếng nói rất phổ biến kêu gọi thêm cho quyền lợi và tự do chính trị gia tăng nhanh chóng. Trong khi giới quyền cao chức trọng chuyển về hướng tự hữu và kinh tế thị trường, họ đã bắt đầu từ hoàn toàn bác bỏ “các quyền con người” sang nhìn nhận một phần nào các quyền này.

Vào năm 1998, chính phủ Trung Quốc đã ký kết hai văn kiện nhân quyền quốc tế quan trọng; vào năm 2004 họ đã sửa đổi hiến pháp để thêm vào câu “tôn trọng và bảo vệ nhân quyền”; và trong năm nay, 2008, họ đã hứa hẹn sẽ đề xướng một “kế hoạch hành động cho nhân quyền trên toàn quốc”. Nhưng thật là bất hạnh, hầu hết các tiến bộ chính trị này không vượt ra khỏi tờ giấy mà nó được viết lên. Điều thực tế về chính trị, rất đơn giản cho mọi người cùng thấy, là Trung Quốc có rất nhiều luật, nhưng lại không được cai trị bằng luật pháp; họ có một hiến pháp, nhưng không có một chính phủ hợp hiến. Thành phần quyền cao chức trọng tiếp tục bám víu vào quyền lực độc đoán và chống lại bất cứ hành động nào nhằm vào việc thay đổi chính trị.

Những kết quả rất ló bịch là quốc nạn tham nhũng lan tràn, một nền

pháp trị bị xói mòn, nhân quyền yếu kém, đạo đức suy đồi, tư bản bè phái, sự bất bình đẳng giữa kẻ giàu người nghèo ngày càng gia tăng, sự cướp phá các môi trường thiên nhiên cũng như các môi trường của con người và lịch sử, một danh sách dài về những bất đồng trong xã hội đang trầm trọng, nhất là trong thời gian gần đây, mối oán thù giữa cán bộ nhà nước và người dân càng thêm sâu sắc.

Những bất đồng và khủng hoảng này hơn lúc nào hết đang tăng thêm mức độ căng thẳng, và giới cầm quyền không bị mất mát gì vẫn tiếp tục đề nạt và tước mắt của người dân quyền được tự do, được sở hữu tài sản và được mưu cầu hạnh phúc. Chúng ta nhìn thấy thành phần không có quyền thế trong xã hội –những kẻ yếu đuối, là những người đã bị đàn áp và theo dõi, những người đã phải chịu đựng các hành động tàn ác và thậm chí cả tra tấn, và những người không có một lối thoát thích đáng nào để phản kháng, không tòa án nào nghe lời kêu nài của họ— đang trở nên hung hãn hơn và có khả năng phát động ra một cuộc xung đột dữ dội với một thảm họa khôn lường. Sự tàn tạ của hệ thống hiện thời đã tiến đến lúc thay đổi không còn là một sự lựa chọn.

II. Những Nguyên Tắc Cơ Bản Của Chúng Tôi

Đây là lúc lịch sử cho Trung Quốc, và tương lai của chúng ta đang treo lơ lửng. Trong khi nhìn lại tiến trình hiện đại hóa chính trị qua hàng trăm năm qua hoặc hơn, chúng tôi xin nhắc lại và tán thành những giá trị phổ quát căn bản như sau:

Tự do. Tự do là cốt lõi của giá trị nhân bản phổ quát. Tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, tự do lập hội, tự do sống nơi mình muốn sống, và tự do bãi công, biểu tình, phản đối cùng với nhiều thứ tự do khác, là những hình thức mà quyền tự do cần có. Không có tự do, Trung Quốc sẽ luôn luôn đứng cách xa những lý tưởng văn minh

Nhân quyền. Nhân quyền không phải do nhà nước ban cho. Mọi người đều sinh ra với quyền thừa hưởng về phẩm cách và tự do. Chính phủ chỉ tồn tại để bảo vệ quyền làm người cho công dân của họ. Việc thi hành quyền lực nhà nước phải do nhân dân dân định đoạt. Những thảm họa chính trị liên tục trong lịch sử gần đây của Trung Quốc là hậu quả trực tiếp của việc chế độ cầm quyền bất chấp không đếm xỉa gì đến nhân quyền.

Bình đẳng. Sự chính trực, phẩm cách, và tự do của tất cả mọi người

–bất kể địa vị xã hội, nghề nghiệp, phái tính, điều kiện kinh tế, sắc tộc, màu da, tôn giáo, hay lập trường chính trị— đều giống nhau. Nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật và bình đẳng trong xã hội, kinh tế, văn hoá, dân sự và quyền lợi chính trị phải được tôn trọng.

Cộng hòa. Nền cộng hòa nắm giữ quyền lực phải được cân xứng trong các ban ngành khác nhau của chính phủ và việc tranh đua vì lợi ích phải được đáp ứng, giống như lý tưởng chính trị truyền thống của Trung Hoa “Thiên hạ bình đẳng”. Nền cộng hòa cho phép các nhóm lợi ích, các tổ chức xã hội khác nhau, và những người từ các nền văn hóa tín ngưỡng khác biệt, được thực hiện quyền dân chủ tự trị và bàn thảo nhằm mục đích tiến đến một giải pháp ôn hòa cho những vấn đề chung trên căn bản tự do, đồng đều, tranh đua ngay thẳng trong việc tham gia vào chính phủ.

Dân chủ. Nguyên tắc cơ bản nhất của dân chủ là người dân làm chủ, và người dân chọn lựa chính phủ cho mình. Dân chủ có những đặc điểm sau: (1) Quyền lực chính trị bắt đầu từ người dân và tính chính đáng của một chế độ bắt nguồn từ người dân. (2) Quyền lực chính trị được thực hiện qua những lựa chọn mà người dân đã xếp đặt. (3) Những người nắm giữ các chức vụ quan trọng chính thức trong chính phủ ở tất cả các cấp được xác định qua các cuộc tranh đua bầu cử theo định kỳ. (4) Trong khi tôn trọng ý muốn của đa số, thì phẩm cách, tự do và quyền làm người cơ bản của thiểu số phải được bảo vệ. Một cách ngắn gọn, thì dân chủ là phương tiện hiện đại để đạt đến một chính phủ thật sự là “của dân, do dân và vì dân”.

Hiến trị. Hiến trị là sự cai trị bằng một hệ thống pháp luật và những quy tắc của pháp luật để thi hành những nguyên tắc được ghi rõ ràng trong hiến pháp. Hiến trị có nghĩa là bảo vệ tự do và quyền lợi của công dân, giới hạn và định rõ phạm vi quyền lực chính đáng của chính phủ, và cung cấp cho chính quyền các cơ quan cần thiết để phục vụ cho những mục đích này.

III. Những Điều Chúng Tôi Cần Vũ

Chủ nghĩa độc tài nói chung đang suy tàn trên toàn thế giới; ở Trung Quốc cũng thế, thời kỳ của các hoàng đế và chúa tể đang biến mất. Thời cơ đang đến khắp nơi cho các công dân làm chủ lấy đất nước mình. Đối với Trung Quốc, con đường để đưa chúng ta ra khỏi tình trạng khó khăn

hiện thời là tự gạt bỏ khái niệm độc đoán của việc lệ thuộc vào một "chúa tể" hoặc một "quan chức", và thay vào đó quay sang một hệ thống tự do, dân chủ và pháp trị, đồng thời tiến đến việc khuyến khích cổ vũ cho ý thức của các công dân mới, là những người xem quyền con người là cơ bản và việc góp phần vào là một nhiệm vụ. Theo đó, và trong tinh thần của nghĩa vụ này như những công dân có trách nhiệm và tinh thần xây dựng, chúng tôi xin đưa ra những đề nghị sau về việc cai quản đất nước, về quyền công dân, và phát triển xã hội.

1. Một Hiến Pháp Mới. Chúng ta nên đúc kết lại bản hiến pháp hiện thời, hủy bỏ những điều khoản trái ngược với nguyên tắc quyền làm chủ phải thuộc về người dân và biến bản hiến pháp thành một văn kiện bảo đảm thật sự cho nhân quyền, uỷ quyền việc thực hiện quyền lực công cộng, và phục vụ như một nền tảng để giúp chống đỡ cho việc dân chủ hóa Trung Quốc. Hiến pháp phải là luật cao nhất trong nước, nằm ngoài tầm ảnh hưởng của bất cứ cá nhân, phe nhóm hoặc đảng phái chính trị nào.

2. Phân Chia Quyền Lực. Chúng ta nên xây dựng một nhà nước hiện đại, trong đó việc phân chia các quyền lập pháp, tư pháp, và hành pháp được bảo đảm. Chúng ta cần có một Đạo luật Hành chính để định rõ ra phạm vi trách nhiệm của chính phủ và ngăn ngừa việc lạm dụng quyền lực hành chính. Chính phủ phải có trách nhiệm đối với người đóng thuế. Việc phân chia quyền lực giữa các chính quyền địa phương và trung ương phải tôn trọng triệt để nguyên tắc quyền lực trung ương là những quyền được hiến pháp đặc biệt trao cho, và tất cả các quyền lực khác thuộc về các chính quyền địa phương.

3. Dân Chủ Lập Pháp. Thành viên của các cơ quan lập pháp ở tất cả các tầng lớp phải được lựa chọn bằng bầu cử trực tiếp, và dân chủ lập pháp phải tuân theo các nguyên tắc công bình và vô tư.

4. Tòa Án Độc Lập. Tinh thần pháp trị phải nằm trên mọi quyền lợi của bất cứ một đảng phái chính trị nào, và các thẩm phán phải độc lập. Chúng ta cần thiết lập một tòa án hiến pháp tối cao và lập ra những thủ tục để duyệt xét lại hiến pháp. Càng sớm càng tốt, chúng ta nên hủy bỏ tất cả các Ủy ban Chính trị và Pháp vụ hiện đang cho phép các đảng viên Đảng cộng sản các cấp được quyết định các trường hợp chính trị nhạy cảm.

Chúng ta nên nghiêm cấm chặt chẽ việc dùng các công sở vào mục đích tư nhân.

5. Kiểm Soát Công Khai Công Chức Nhà Nước. Quân đội phải chịu trách nhiệm trước chính phủ, chứ không phải trước một đảng phái chính trị nào, và phải có tính chuyên nghiệp hơn nữa. Các sĩ quan binh sĩ phải tuyên thệ trung thành với hiến pháp và duy trì một thái độ vô tư không đảng phái. Nghiêm cấm các tổ chức đảng phái chính trị không được dính dáng đến quân sự. Tất cả các quan chức nhà nước kể cả công an phải phục vụ trong tư cách vô tư không đảng phái, và cái thói quen hiện thời thiên vị về một đảng phái chính trị trong việc thuê mướn công chức làm việc cho nhà nước phải chấm dứt.

6. Bảo Đảm Nhân Quyền. Phải có sự bảo đảm nghiêm chỉnh cho nhân quyền và tôn trọng phẩm giá con người. Phải có một Ủy ban Nhân quyền chịu trách nhiệm trước cơ quan lập pháp cao nhất, để ngăn ngừa chính phủ lạm dụng quyền lực công cộng vào việc vi phạm nhân quyền. Đặc biệt là một Trung Quốc dân chủ và hợp hiến phải bảo đảm quyền tự do cá nhân cho các công dân. Không một ai bị bắt buộc phải chịu đựng những sự bắt bớ, giam cầm, hạch hỏi, buộc tội hoặc trừng phạt một cách trái phép. Chính sách "Giáo dục cải tạo lao động" phải được hủy bỏ.

7. Bầu Cử Các Chức Vụ Nhà Nước. Phải có một hệ thống bầu cử dân chủ toàn diện đặt căn bản trên "mỗi người một lá phiếu". Việc bầu cử trực tiếp các chức vụ đứng đầu các cơ quan hành chính các cấp ở các quận huyện, tỉnh thành, và toàn quốc phải được thực hiện một cách có hệ thống. Quyền tổ chức và tham gia các cuộc bầu cử tự do theo định kỳ của công dân phải gắn liền với nhau.

8. Bình Đẳng Giữa Nông Thôn Và Thành Thị. Chế độ đăng ký hộ khẩu theo hai tầng lớp phải được hủy bỏ. Chế độ này thiên vị cư dân thành thị và gây tác hại cho dân chúng ở nông thôn. Thay vào đó chúng ta nên thiết lập một hệ thống cho phép mọi công dân đều có quyền lợi giống nhau trước hiến pháp và quyền tự do như nhau trong việc lựa chọn nơi sinh sống.

9. Tự Do Thành Lập Hội Đoàn. Quyền tự do của công dân được thành lập các hội đoàn phải được bảo đảm. Chính sách hiện thời về việc đăng ký các tổ chức phi chính phủ, đòi hỏi tổ chức đó "phải được nhà nước chấp thuận", phải được thay thế

bằng một hệ thống trong đó các tổ chức chỉ cần đơn giản tự đăng ký. Việc thành lập các đảng phái chính trị nên được quản lý bởi hiến pháp và theo luật định, có nghĩa là chúng ta phải hủy bỏ các đặc ân dành cho một đảng phái được độc quyền nắm giữ quyền lực, và bảo đảm cho nguyên tắc tự do thẳng tranh đua giữa các đảng phái chính trị.

10. Tự Do Hội Hợp. Hiến pháp quy định rằng việc tụ họp ôn hòa, biểu tình, phản đối và tự do bày tỏ tư tưởng là những quyền cơ bản của một công dân. Đảng cầm quyền và chính phủ không được phép nhúng tay vào can thiệp trái phép hoặc gây trở ngại trái với hiến pháp.

11. Tự Do Bày Tô Tư Tưởng. Chúng ta phải làm cho quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, và tự do học hỏi được phổ biến, do đó bảo đảm rằng mọi công dân đều được thông tin và có thể thực hiện quyền giám sát chính trị của mình. Các quyền tự do này nên được nâng đỡ bằng một Luật Báo Chí nhằm hủy bỏ tất cả các hạn chế chính trị trên báo chí. Điều khoản hiện hành trong Bộ Luật Hình Sự đến đến "tội kích động lật đổ quyền lực nhà nước" phải được hủy bỏ. Chúng ta nên chấm dứt cái thói quen coi chữ nghĩa là tội ác.

12. Tự Do Tôn Giáo. Chúng ta phải bảo đảm cho quyền tự do tôn giáo, tự do tín ngưỡng và tiến hành việc tách rời tôn giáo ra khỏi nhà nước. Chính phủ không được phép can thiệp vào các hoạt động tôn giáo ôn hòa. Chúng ta phải hủy bỏ bất cứ mọi luật lệ, quy định hoặc phép tắc địa phương nào làm giới hạn hoặc cấm đoán quyền tự do tôn giáo của công dân. Chúng ta phải hủy bỏ cái chính sách hiện hành đòi hỏi các tổ chức tôn giáo (và nơi thờ phượng của họ) phải xin phép được chính quyền chấp thuận trước, và thay thế bằng một hệ thống, trong đó việc đăng ký và những ai muốn đăng ký, là do tự động lựa chọn.

13. Giáo Dục Công Dân. Trong các nhà trường chúng ta phải hủy bỏ các môn học và kiểm tra chính trị được đề ra để nhồi sọ tư tưởng của nhà nước vào đầu các học sinh, và làm thảm nhảm sự ủng hộ cho quyền cai trị độc đảng. Chúng ta phải thay thế các môn học chính trị này bằng môn giáo dục công dân để thăng tiến các giá trị phổ quát và các quyền của người dân, nuôi dưỡng ý thức công dân và khuyến khích các đức tính nhằm phục vụ cho xã hội.

14. Bảo Vệ Tài Sản Tư Nhân. Chúng ta phải thiết lập và bảo vệ quyền tự hữu tài sản, và đề xướng ra

một hệ thống kinh tế thị trường tự do và công bằng. Chúng ta phải hủy bỏ việc nhà nước độc quyền trong thương mại, kỹ nghệ và bảo đảm quyền tự do khai trương ra một doanh nghiệp mới. Chúng ta nên thiết lập một Ủy ban Tài sản Nhà nước, báo cáo cho quốc hội rằng sẽ giám sát và chuyển nhượng các doanh nghiệp quốc doanh sang cho tư nhân làm chủ, trong một phương cách cạnh tranh thẳng thắn, và trật tự. Chúng ta phải tiến hành một chính sách cải cách ruộng đất nhằm khuyến khích quyền tư hữu đất đai, bảo đảm quyền tự do được mua bán đất đai, và cho phép giá trị thật sự của tài sản tư nhân được phản ánh tương xứng trên thị trường.

15. Tài Chánh Và Cải Cách Thuế Vụ. Chúng ta phải thiết lập một hệ thống tài chánh công cộng có trách nhiệm theo quy định dân chủ để bảo đảm cho quyền lợi của người đóng thuế được bảo vệ và hoạt động dưới các thủ tục pháp lý. Chúng ta cần một hệ thống mà trong đó, tất cả các nguồn thu nhập công cộng thuộc về một cấp chính quyền nào đó – trung ương, tỉnh thành, quận huyện hoặc địa phương – được kiểm soát ở cấp đó. Chúng ta cần một cuộc cải cách thuế vụ quan trọng để hủy bỏ bất cứ các loại thuế bất công nào, đơn giản hóa hệ thống thuế vụ, và chia sẻ gánh nặng thuế má một cách đồng đều. Quan chức chính phủ không được phép gia tăng thuế má, hoặc đặt ra những loại thuế mới, nếu không có sự bàn thảo công khai và được một quốc hội dân chủ chấp thuận. Chúng ta nên cải cách chính sách về quyền sở hữu nhằm mục đích khuyến khích sự tranh đua khắp nơi của nhiều thành phần tham gia thị trường khác nhau.

16. An Sinh Xã Hội. Chúng ta phải thiết lập một hệ thống an sinh xã hội công bằng và thích ứng để che chở cho tất cả các công dân, và bảo đảm cho các đường lối căn bản dẫn đến giáo dục, chăm sóc y tế, an sinh hưu trí và việc làm.

17. Bảo Vệ Môi Trường. Chúng ta cần bảo vệ môi trường thiên nhiên và khuyến khích phát triển bằng một phương cách có thể chịu đựng được và có trách nhiệm đối với con cháu chúng ta cũng như toàn nhân loại. Điều này có nghĩa là đòi hỏi nhà nước và quan chức các cấp không chỉ làm những gì họ phải làm để đạt được những mục tiêu này, nhưng cũng phải chấp nhận sự giám sát và tham gia của các tổ chức phi chính phủ.

18. Một Cộng Hòa Liên Bang. Một nước Trung Quốc dân chủ phải tìm cách hành động như một cường quốc quan trọng có trách nhiệm để góp phần vào nền hòa bình và phát triển ở khu vực Á Châu Thái Bình Dương, bằng cách tiếp xúc với những quốc gia khác trong tinh thần bình đẳng và thẳng thắn. Tại Hong Kong và Macao, chúng ta phải ủng hộ những quyền tự do đã có sẵn ở đó. Về vấn đề Đài Loan, chúng ta phải tuyên bố cam kết những nguyên tắc tự do dân chủ, và sau đó, thương lượng trong tư cách bình đẳng, và sẵn sàng thoả hiệp để tìm công thức cho sự thống nhất trong hòa bình. Chúng ta phải giải quyết các mối bất đồng trong các khu vực dân tộc thiểu số ở Trung Quốc với một đầu óc rộng mở, tìm kiếm những phương cách để tạo ra một cơ cấu có khả năng làm việc, mà trong đó tất cả các nhóm thiểu số và tổ chức tôn giáo có thể phát triển. Cuối cùng chúng ta nên nhắm vào mục tiêu một liên bang các cộng đồng dân chủ Trung Quốc.

19. Sự Thật Trong Hòa Giải. Chúng ta phải hồi phục lại uy tín cho tất cả mọi người kể cả thân nhân của họ, những người đã phải chịu đựng nhiều vết nhơ trong các chiến dịch đàn áp chính trị trong quá khứ, hoặc những người bị gán cho là thành phần tội phạm vì tư tưởng, lời nói hoặc tín ngưỡng của họ. Nhà nước nên bồi thường cho những người này. Tất cả các tù nhân chính trị và lương tâm phải được trả tự do. Nên có một Ủy ban Điều tra Sự thật với nhiệm vụ tìm kiếm sự thật và xác định trách nhiệm về những nổi bất công và hành động tàn bạo trong quá khứ, duy trì công lý, và trên những căn bản này, tìm kiếm sự hòa giải xã hội.

Trung Quốc là một quốc gia quan trọng trên thế giới, là một trong năm thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, và là một thành viên của Hội đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc, phải đóng góp vào nền hòa bình nhân loại và tiến bộ về nhân quyền.

Nhưng bất hạnh thay, tư thế của chúng ta hôm nay lại là quốc gia duy nhất trong các quốc gia quan trọng vẫn còn sa lầy trong vũng bùn của độc tài chính trị. Hệ thống chính trị của chúng ta tiếp tục gây ra những thảm họa nhân quyền và khủng hoảng xã hội, do đó, không những chỉ bóp chặt sự phát triển của chính Trung Quốc, nhưng còn giới hạn sự tiến bộ của tất cả các nền văn minh nhân loại. Điều này phải được thay đổi, thật sự là phải được thay đổi.

Việc dân chủ hóa nền chính trị Trung Quốc không thể để lâu hơn.

Vì thế, chúng tôi gắng sức đưa tinh thần vào hành động bằng cách công bố Hiến chương 08. Chúng tôi hy vọng rằng đồng bào của chúng tôi, những người cùng có những cảm nhận tương tự về sự khủng hoảng, tinh thần trách nhiệm, và sứ mệnh, cho dù là họ đang ở trong hay ngoài chính quyền, bất kể đến địa vị xã hội, sẽ gạt những mối bất hòa nhỏ nhoi sang một bên để nắm lấy những mục tiêu to lớn của phong trào công dân này. Cùng với nhau, chúng ta có thể làm việc cho những thay đổi quan trọng trong xã hội Trung Quốc, và nhanh chóng thiết lập một quốc gia tự do, dân chủ và hợp hiến. Chúng ta có thể đem lại cho thực tế những mục tiêu và lý tưởng này mà đồng bào chúng ta đã không ngừng tìm kiếm suốt hơn một trăm năm, và có thể mang lại một chương rực rỡ mới cho nền văn minh Trung Quốc./

10-12-2008

303 công dân Trung Quốc thuộc nhiều thành phần xã hội khác nhau.

Đến ngày 17-12-2008 thì có hơn 5000 người ký tên.

<http://tiengnoitudodancho.org>

TỰ DO NGÔN LUẬN

**Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng**

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:**

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchovietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

**Xin vui lòng góp tay
phổ biến rộng rãi Bán
nguyệt san này cho
Đồng bào quốc nội**

ĐONTỔ CÁO

Cơ quan điều tra Tổng cục An ninh bộ Công an và Tổng biên tập một số báo vi phạm pháp luật

.....43 Công dân quốc nội * 22-12-2008.....

Kính gửi:

- Chủ tịch và các vị đại biểu Quốc hội
- Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết.
- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.
- Chủ tịch và các thành viên trong Ủy ban TW MTTQ Việt Nam.
- Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao.
- Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao.
- Các Tổng biên tập các báo và tạp chí trong nước.

Chúng tôi là những công dân của đất nước mà phần lớn đã về hưu, nhiều người đã ở tuổi 70-80, nhưng vẫn thường xuyên quan tâm theo dõi và bức xúc trước nhiều vấn đề của đất nước hiện nay: tình hình lạm phát và giảm phát, suy giảm kinh tế, tình trạng tham nhũng tràn lan và chống tham nhũng kém hiệu quả, vụ PCI và chính phủ Nhật tuyên bố dừng viện trợ ODA, thái độ của Chính phủ Việt Nam và Nhà nước Việt Nam trước những hoạt động của nhà cầm quyền Trung Quốc nhằm thôn tính lãnh thổ của ta, tình hình xuống cấp trầm trọng đạo đức xã hội, khủng hoảng trầm trọng nền giáo dục,... Hàng ngày, hàng giờ chúng tôi muốn đóng góp ý kiến xây dựng với các cơ quan lãnh đạo để góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội v.v...

Đầu tháng 12-2008 đột nhiên chúng tôi thấy một số báo đăng một loạt bài, như một chiến dịch để tấn công vu khống, hạ nhục 1 loạt các công dân. Cụ thể các bài báo sau:

- Sự thật về "tờ báo lậu" Tổ quốc (báo Công an Tp HCM ngày 06-12-2008).
- Đội lột "dân chủ" ăn chặn đô la (báo Công an Nhân dân ngày 06-12-2008).
- Bóc trần bộ mặt kẻ chống phá dân tộc (Báo điện tử đảng Cộng sản

Việt Nam ngày 6-12-2008, <http://www.cpv.org.vn/>)

- Chân dung các "nhà dân chủ" thích... USD, Bóc trần bộ mặt kẻ chống phá Nhà nước (Thông tấn xã Việt Nam ngày 06-12-2008)

- Chân dung các "nhà dân chủ" thích... USD (Báo điện tử Vietnam net <http://vietnamnet.vn/>) ngày 06-12-2008.

- Bóc trần bộ mặt kẻ chống phá Nhà nước (Báo Hà Nội mới bản giấy và bản điện tử <http://www.hanoimoi.com.vn/>) ngày 06-12-08

- Bộ mặt thật của những "nhà dân chủ" (báo Đất Việt ngày 06-12-2008).

- Những hành vi lạc lõng xấu xa, đáng lên án (báo Nhân Dân ngày 13-12/2008).

Hầu như tất cả các bài báo vu khống nêu trên được xuất hiện dưới hình thức một bản tin tổng hợp, một bản thông báo. Qua tìm hiểu sơ bộ chúng tôi được biết đó là bản thông tin tổng hợp của Cơ quan điều tra thuộc Tổng cục An ninh Bộ Công an. Điều lạ lùng khiến chúng tôi không hiểu nổi là các Tổng biên tập các báo trong khi chưa hiểu gì về nội dung sự việc cụ thể, nhưng lại dám qui kết có tính chất buộc tội một loạt công dân là "những phần tử cơ hội chính trị", trong đó có nhiều người là trí thức (tiến sỹ khoa học, nhà báo, nhà văn, kỹ sư, luật sư, bác sỹ...), nhà cách mạng lão thành. Chúng tôi xin liệt kê vài trường hợp làm ví dụ sau đây:

- Cụ Trần Lâm, 85 tuổi, luật sư, nguyên là thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao.

- Đại tá Phạm Quế Dương, 73 tuổi, nguyên Tổng biên tập tạp chí Lịch sử Quân đội.

- Cụ Lê Hồng Hà, 83 tuổi, nguyên Chánh văn phòng, nguyên

Ủy viên Đảng đoàn Đảng CS Việt Nam của Bộ Công an.

- Ông Hà Sỹ Phu (Nguyễn Xuân Tú), 69 tuổi, tiến sỹ sinh học, nguyên Phó viện trưởng phân viện Đà Lạt của Viện Khoa học Việt Nam.

- Ông Bùi Minh Quốc, 69 tuổi, Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, Nhà thơ nổi tiếng.

- Nguyễn Thượng Long, Nhà giáo, nhân vật "Người đương thời" chống tiêu cực trong giáo dục năm 2006.

Căn cứ vào Hiến pháp, Luật Báo chí, Luật Hình sự, Luật An ninh Quốc gia, các cá nhân, cơ quan đã dựng lên các bài báo trên đây đã vi phạm các điều luật sau đây:

- Điều 72 Hiến pháp: "Không ai bị coi là có tội,... khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật."

- Điều 10 khoản 4 Luật Báo chí: "Không được đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của tổ chức, danh dự nhân phẩm của công dân."

- Điều 121 khoản 1 Luật hình sự: Tội làm nhục người khác: "1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm."

- Điều 122 Luật hình sự: Tội vu khống: "1. Người nào bịa đặt, loan truyền những điều biết rõ là bịa đặt nhằm xúc phạm danh dự hoặc gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác hoặc bịa đặt là người khác phạm tội và tố cáo họ trước cơ quan có thẩm quyền, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm."

- Điều 5 khoản 1 Luật An ninh Quốc gia: Nguyên tắc hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia: "1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân."

- Điều 13 khoản 6 Luật An ninh Quốc gia: Các hành vi bị nghiêm cấm: "6. Lợi dụng việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia để xâm phạm lợi ích của Nhà nước,

quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức cá nhân."

Chúng tôi đã cố gắng tìm hiểu vì sao các ông Tổng biên tập các báo nói trên, thường được cho là những người hiểu biết về chính trị và luật pháp, lại cho đăng những bài báo vi phạm Hiến pháp và pháp luật như vậy. Theo kết quả bước đầu của việc tìm hiểu, chúng tôi thấy Tổng biên tập của 08 tờ báo nói trên đều biết rõ những nội dung đăng báo là ý kiến của cơ quan điều tra thuộc Tổng cục An ninh Bộ Công an (như báo Đất Việt đã ghi rõ nguồn thông tin trong bài báo ngày 06-12-2008).

Vậy phải chăng vì có sự xúi giục của công an nên các Tổng biên tập các báo (nêu trên) đã phải cho đăng những thông tin sai phạm như vậy ?

Phải chăng một số cán bộ công an đã tự cho mình có quyền lực đứng trên pháp luật ?

Phải chăng một số cán bộ công an cho rằng họ đang thực hiện một chiến dịch đã kích các "lực lượng chống đối" để đảm bảo an ninh quốc gia ?

Theo chúng tôi các cán bộ công an đó không những đã cố tình vi phạm pháp luật mà còn có thái độ thù địch sai lầm đối với những người có ý kiến khác biệt với lãnh đạo. Trong khi nhiều vị lãnh đạo cao cấp của Đảng Cộng sản Việt Nam đã phải thừa nhận rằng việc có ý kiến khác biệt là chuyện bình thường và cần phải tôn trọng những người có chính kiến khác biệt.

Trong tình hình đất nước của chúng ta đang rơi vào tình thế nguy cấp như hiện nay (kinh tế bị suy giảm trầm trọng, bất ổn xã hội đang gia tăng, nạn tham nhũng đang hoành hành và lãnh thổ quốc gia đang bị xâm chiếm, uy hiếp,...) thì những hành động vu khống, bịa đặt của các báo nói trên có thể nằm trong một âm mưu thâm độc nhằm:

Chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân trước đã tâm thôn tính lãnh thổ VN của chính quyền Trung Quốc,

Đánh lạc hướng dư luận xã hội trước những khối ung nhọt tham nhũng đang bị vỡ lở (liên quan đến hàng triệu đôla Mỹ),

Làm thể chế chính trị mất thêm uy tín trước cộng đồng quốc tế,

Đe dọa, trấn áp những ý kiến xây dựng đất nước, chống lại sự suy thoái, tiêu cực đang lan tràn trong xã hội và

Làm cho suy sụp lượng kiều hối quý giá của đồng bào hải ngoại đang góp phần quan trọng cho phục hồi kinh tế đất nước.

Không phải ngẫu nhiên, ngay sau ngày 05-12-2008 khi Nhật Bản tuyên bố dừng viện trợ ODA do vụ việc nhận hối lộ hàng triệu Đô-la của phía Việt Nam chưa được làm rõ, các bài báo nói trên đã được tung ra gần như đồng loạt và vu khống, bôi nhọ hầu như đủ mọi thành phần trong xã hội từ lão thành cách mạng, cán bộ cao cấp về hưu, trí thức có uy tín,... cho đến những nông dân, tiểu thương, sinh viên. Trong khi các thông tin về vụ việc tham nhũng hàng triệu Đô-la trong vụ PCI (phía Nhật Bản đã đưa ra tòa) hầu như không được đề cập trên báo chí Việt Nam.

Với tâm nguyện đóng góp ý kiến để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ Quốc, bảo vệ uy tín nước VN trước cộng đồng quốc tế và góp phần vào việc xây dựng đất nước dân chủ, giàu mạnh. Chúng tôi trình lên Quý ngài những kiến nghị sau đây:

- Ông Bộ trưởng Bộ công an cho kiểm tra ngay sự việc và thi hành kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ đã có hành động sai phạm trên đây.

- Ông Bộ trưởng Bộ Thông tin, Truyền thông có buổi làm việc với các Tổng biên tập các tờ báo trên đây để rút kinh nghiệm và thông báo công khai nhằm hướng hoạt động báo chí vào quỹ đạo chỉ tuân thủ pháp luật.

- Các ông Tổng biên tập các báo trên đây phải đăng công khai lời xin lỗi độc giả và những cá nhân bị ảnh hưởng về danh dự do các bài báo trên gây ra. Và hứa sau này sẽ không làm những điều đại dột, thất nhân, thất đức như vậy nữa.

- Ông Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao, theo đúng chức năng và quyền hạn của mình, cho tiến hành điều tra ngay để xử lý các cá nhân chủ mưu trong các hành động vu khống kể trên theo đúng pháp luật và ngăn chặn những âm mưu thâm độc khác có thể xảy ra.

- Chúng tôi hy vọng sẽ không có việc dung túng bỏ qua những hành vi vi phạm pháp luật của bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào trong vụ việc trên đây và chúng tôi sẵn sàng cộng tác với các cơ quan có trách nhiệm trong sự việc này.

Hà Nội, ngày 22-12-2008

Kính đơn,

Những người ký đơn:

- 1- Trần Bá, 53 Cầu Gỗ, Hà Nội.
- 2- Trần Lâm, Hải Phòng.
- 3- Phạm Hiện, Hà Nội.
- 4- Phạm Quế Dương, 37 Lý Nam Đế, Hà Nội.
- 5- Vi Đức Hối, Lạng Sơn.
- 6- Nguyễn Thượng Long, Hà Nội.
- 7- Vũ Cao Quận, Hải Phòng.
- 8- Nguyễn Thanh Giang, Số 06, TT Địa lý Máy bay, Trung Văn, Từ Liêm, HN.
- 9- Đoàn Thiên Tâm, Ba Đình, Hà Nội.
- 10- Hồng Hà, 62 Ngô Quyền, Hà Nội.
- 11- Trần Anh Kim, Thái Bình.
- 12- Hà Sĩ Phu, Đà Lạt.
- 13- Văn Hường, Hà Nội.
- 14- Xuân Mai, Đà Nẵng.
- 15- Bùi Minh Quốc, Đà Lạt.
- 16- Thích Tâm Long, Hà Nội.
- 17- Hoàng Thị Vân, Hà Nội.
- 18- Tiêu Dao Bảo Cự, Đà Lạt.
- 19- Tô Huy, Hải Phòng.
- 20- Đức Anh, TP Hồ Chí Minh.
- 21- Lý Thái Hùng, Hải Dương.
- 22- Nguyễn Thế, Hà Nội.
- 23- Lê Hữu Diệp, Hà Nội.
- 24- Lý Anh Kim, Hà Nội.
- 25- Nguyễn Trọng Lâm, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- 26- Lê Anh Sơn, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- 27- Văn Chương, Hưng Yên.
- 28- Văn Thục, TP Hồ Chí Minh.
- 29- Tiến Nghênh, Hà Nội.
- 30- Trần Qui, Hà Đông, Hà Nội.
- 31- Mai Lâm, Hoàng Mai, Hà Nội.
- 32- Dương Văn Khôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- 33- Bích Thủy, Thanh Xuân, Hà Nội.
- 34- Đỗ Trần, Hoàng Mai, Hà Nội.
- 35- Thế Kỳ, Q3, TP Hồ Chí Minh.
- 36- Bùi Xuân Minh, Hà Nội.
- 37- Nguyễn Thị Minh, Hà Nội.
- 38- Phan Hòa Bình, Hoàng Mai, Hà Nội.
- 39- Lã Xuân Thịnh, Thanh Hóa.
- 40- Đinh Ngọc Lễ, Hòa Bình.
- 41- Bùi Thị Lăng, Việt Trì, Phú Thọ.
- 42- Nguyễn Thị Cương, Hà Nội.
- 43- Hồ Thị Vui, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Gửi kèm :

- Các cơ quan báo chí trong và ngoài nước

- Mọi cá nhân quan tâm

.....

CHIẾN DỊCH

toàn dân tham gia khiếu kiện

với Liên Hiệp Quốc và Dự luận Quốc tế về việc đảng CS và nhà nước CHXHCN Việt Nam vi phạm Nhân quyền có hệ thống

UB Vận Động Quốc Tế Yểm Trợ PT Dân chủ Nhân quyền VN

20-12-2008

Ngày 20 tháng 12 năm 2008

Kính thưa đồng bào,

Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền ra đời được đúng 60 năm. Ngày 16-03-1966 Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị lại được được hình thành nhằm bảo đảm những quyền căn bản của tất cả mọi con người sống trên địa cầu này. Các quốc gia tham gia ký kết có trách nhiệm tôn trọng, vận dụng những điều khoản trong bản Công Ước Quốc Tế này vào luật pháp của nước mình.

Ngày 24-09-1982, nhà cầm quyền CSVN đã ký kết xin tham gia và thi hành nhiều công ước quốc tế, trong đó có Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị. Nhưng trong thực tế, nhà nước CSVN chẳng những không tôn trọng, mà còn đưa ra nhiều bộ luật hoàn toàn đi ngược với tinh thần của bản Công Ước Quốc Tế. Chẳng hạn như điều 4 Hiến pháp năm 1992 của nước CHXHCNVN qui định đảng CSVN được độc quyền lãnh đạo đất nước và xã hội; điều 88 bộ luật hình sự ngăn cấm quyền Tự do Ngôn luận; luật báo chí, luật xuất bản không cho phép báo chí và nhà xuất bản tư nhân hoạt động; luật đất đai qui định nhà nước độc quyền sở hữu v.v...

Mọi công dân trong quốc gia có ký kết tham gia Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị, không phân biệt chủng tộc, màu da, phái tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm, nguồn gốc quốc gia hay xã hội, tài sản hay dòng dõi, đều có

quyền và có cơ hội tham gia vào việc điều hành chính quyền, hoặc trực tiếp hoặc qua những đại biểu do mình tự do tuyển chọn (xem điều 25).

Việc qui định vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản Việt Nam trong hiến pháp làm nền tảng cho sự cầm quyền của đảng cộng sản trong xã hội Việt Nam. Sự kiện này vi phạm điều 22 Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị: “Ai cũng có quyền tự do lập hội, kể cả quyền thành lập và gia nhập các nghiệp đoàn để bảo vệ quyền lợi của mình”.

Quyền Tự do Ngôn luận, Tự do Báo chí được qui định ở điều 18 và 19 Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị. Mọi công dân có quyền bày tỏ, phổ biến tư tưởng và quan điểm của mình cho đại chúng mà không bị hạn chế bởi biên giới quốc gia họ sinh sống bằng mọi phương tiện như truyền khẩu, ấn phẩm, phim, ảnh, tác phẩm nghệ thuật, truyền thanh, truyền hình, truyền thông điện tử, Internet v.v... Ngoài ra mọi công dân được quyền tự do tìm kiếm, thu nhận thông tin từ khắp nơi bằng mọi phương tiện thông tin.

Qua đó hiến pháp và luật pháp nước CHXHCNVN vi phạm trắng trợn bản Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị. Và như vậy, đảng và nhà nước CSVN đã và đang vi phạm nhân quyền.

Trong thể chế dân chủ đa đảng, các đảng phái đối lập kiểm soát kỹ

càng việc làm của chính phủ, dân chúng bị đối xử bất công được quyền khiếu kiện trước tòa án độc lập hay nhờ người đại diện tranh đấu cho mình. Do đó chính phủ phải tận tâm, tận lực đạt kết quả cao nhất hầu phục vụ nhân dân và tổ quốc, để mong đảng của mình sẽ được tiếp tục đắc cử trong kỳ tới. Ở chế độ độc đảng, vì không có cơ cấu kiểm soát và không có cạnh tranh nên đảng cầm quyền tùy tiện trong mọi công việc: hành xử vô trách nhiệm, dĩ công vi tư, bất tuân luật pháp, hiếp đáp dân lành, công cụ hóa chính phủ, tòa án, quốc hội, công an, quân đội, báo chí, tôn giáo quốc doanh v.v...

Chúng tôi tha thiết kêu gọi toàn dân VN, những người yêu nước, yêu chuộng tự do, nhân quyền cùng ký tên tham gia cuộc khiếu kiện. Chúng ta cùng đưa sự kiện này ra trước Liên Hiệp Quốc và dự luận quốc tế.

Hơn thế nữa, Việt Nam hiện nay là thành viên không thường trực của LHQ thì đảng và nhà nước CSVN phải triệt để tuân thủ những điều khoản trong Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị mà họ đã ký và cam kết thi hành.

Mỗi chữ ký khiếu kiện của đồng bào là một viên gạch vững chắc xây dựng căn nhà dân chủ Việt Nam để mọi người dân Việt có đầy đủ quyền làm người, cùng hiên ngang sánh vai với mọi dân tộc khác trong thế giới văn minh ngày nay.

Trân trọng kính chào đồng bào.

UB Vận Động Quốc Tế Yểm Trợ PT Dân Chủ, Nhân Quyền VN
Xin vào <http://www.gopetition.com/online/24111.html> để ký tên tham gia chiến dịch.

Đính kèm tài liệu “**Bản Cáo trạng Cộng sản và Nhà nước CHXHCN Việt Nam vi phạm nhân quyền có hệ thống**” (70 trang)



PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

HÒA THƯỢNG THÍCH HẠNH

trao Thịnh nguyện 9 điểm cho bà Phó Đại sứ Hoa Kỳ

❀❀❀❀❀ Paris 16-12-2008 ❀❀❀❀❀

**...và nói với Bà Phó Đại sứ
rằng : Kỷ niệm 60 năm Tuyên
ngôn Nhân quyền Quốc tế,
nhưng tại VN chưa hề có nhân
quyền và tự do tôn giáo**

Hôm nay Viện Hóa Đạo vừa chuyên đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế để phổ biến bản Tường trình về cuộc gặp gỡ tại chùa Báo Quốc, Huế, giữa Bà Phó Đại sứ Hoa Kỳ, Hòa thượng Thích Thiện Hạnh và Thượng tọa Thích Chí Thắng. Hòa thượng Thích Thiện Hạnh là Chánh Thư ký Viện Tăng thống, Phó Viện trưởng Viện Hóa Đạo kiêm Chánh Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tỉnh Thừa Thiên-Huế; Thượng tọa Thích Chí Thắng là Phó Đại diện GHPGVNTN Thừa Thiên-Huế kiêm Đặc ủy Thanh Niên.

Cùng đi với Bà Virginia E. Palmer, Phó Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam, Phái đoàn còn có ông Christian Marchant, Tham tán Chính trị tòa Đại sứ và một thông dịch viên.

Cuộc hội kiến kéo dài từ 15 giờ đến 16 giờ 30 ngày 10-12-2008. Đại sứ quán Hoa Kỳ ở Hà Nội đã lấy hẹn từ hôm 6-12, và được Phòng Hợp tác quốc tế sở Ngoại vụ Thừa thiên-Huế của nhà cầm quyền Cộng sản xác nhận hôm 9-12.

Theo bản Tường trình của Hòa thượng Thích Thiện Hạnh cho biết, thì Phái đoàn Hoa Kỳ đã đặt những câu hỏi thiết cốt nhằm tìm hiểu hiện trạng của GHPGVNTN cũng như lưu tâm đến tình trạng sức khỏe và tự do đi lại của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ. Sau đây là những câu hỏi đáp tiêu biểu :

Bà Phó Đại sứ Hoa Kỳ : Xin quý Thầy cho biết hiện nay chính quyền Việt Nam có gây những khó khăn gì cho GHPGVNTN ? Và thời gian qua, có ghi nhận được những thành quả nào mới mẻ ?

Hòa thượng Thích Thiện Hạnh : Câu hỏi này không phải lần đầu tiên Bà Phó Đại Sứ đặt ra cho chúng tôi. Mà trước đây trong nhiều năm, rất nhiều cơ quan đoàn thể nhân quyền,

tôn giáo, chính trị, ngoại giao đã từng đặt ra. Nhất là Toà Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ tại Sài Gòn, đã nêu lên với chúng tôi và đã được chúng tôi trình bày cặn kẽ nhiều lần.

Hôm nay chúng tôi xin được tóm tắt cùng Bà Phó Đại Sứ rằng: GHPGVNTN chúng tôi đang bị chính quyền Cộng sản Việt Nam tước đoạt hết mọi đất đai tài sản, pháp lý sinh hoạt, các cơ sở tôn giáo vật thể, phi vật thể, văn hoá, giáo dục, trung học, đại học, từ thiện, y tế... Tất cả đã bị đoạt hết từ sau năm 1975, kể cả quyền được làm người ! Chúng tôi đã bày tỏ nỗi bất bình của chúng tôi với chính quyền Việt Nam, với các quốc gia yêu chuộng hoà bình tự do, dân chủ nhân quyền trên thế giới. Chúng tôi cũng đã được chính phủ Hoa Kỳ và nhiều chính phủ khác quan tâm can thiệp.

Nhưng, **kết quả mong muốn, cho đến hôm nay, 10-12-2008, ngày kỷ niệm 60 năm bản Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế, vẫn còn là một con số không to tướng, chưa thấy một tia sáng nào, dù chỉ là le lói, ở cuối đường hầm Chủ nghĩa Xã hội hiện nay.** Công ước quốc tế về Các Quyền Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp Quốc, công bố năm 1966, đến nay đúng 42 năm; VN kí kết công ước này năm 1982 và bội ước đã 26 năm qua.

Hoa Kỳ bang giao toàn phần với Việt Nam đã trên một thập niên. Nhưng hình như Hoa Kỳ chưa có quyết tâm đủ mạnh, để thúc đẩy lãnh đạo nhà nước Việt Nam chịu quan tâm giúp nhân dân Việt Nam có được Quyền sống và Quyền làm người mà họ đã ký kết với quốc tế.

Bà Phó Đại sứ Hoa Kỳ : Xin quý Thầy cho biết vì sao quý Thầy không đăng ký để xin cho GHPG VNTN hoạt động ?

HT. Thích Thiện Hạnh : GHPG VNTN không phải là tổ chức chính trị, mà là một tổ chức Tôn giáo, có giá trị tinh thần và thiêng liêng, tồn tại khách quan, có mặt giữa thế gian vì sự an lạc của sinh dân, không lệ thuộc bất

cứ một thể chế chính trị nào, nên không chịu chung số phận còn mất của các thể chế chính trị thế tục. Kinh nghiệm hơn 2000 năm lịch sử truyền thừa Phật giáo Việt Nam và thế giới đã cho thấy như thế. Cho nên sau ngày 30-4-1975, GHPGVNTN vẫn đã tồn tại và sinh hoạt bình thường cho đến năm 1981, và không hề bị giải thể bởi bất cứ văn kiện nào của bất cứ chế độ chính trị nào, trong đó có chế độ Cộng sản Việt Nam. Cho đến nay cũng vậy, chúng tôi chưa hề bị giải thể. Vì lý do đó mà chúng tôi không xin đăng ký sinh hoạt.

Cũng như đất đai và tài sản của Tôn giáo, của nhân dân là do tổ tiên, thầy tổ của họ để lại, gọi là "của hương hỏa", để lo nhang khói cho ông bà tổ tiên, để làm nơi thờ phụng, xây dựng cơ sở tôn giáo trang nghiêm làm nơi khách tham quan du lịch, cho nhà nước thờ lạy. Sau 1975, Cộng sản vào, chiếm đoạt của họ làm của riêng một cách bất hợp pháp; thì nay, nếu biết tầm quý (1) thì phải trả lại cho các tôn giáo, cho nhân dân; mắc gì phải xin, phải đăng ký xin ? Không trả lại thì đấu tranh đòi lại, thể hệ này chưa được thì thế hệ mai sau, 5 năm, 10 năm, 50 năm, ngàn năm... người này chết, người khác thay. "Tài phi nghĩa bất thử" chứ !

Bà Phó Đại sứ Hoa Kỳ : Chúng tôi đề nghị quý Thầy cứ xin thử xem ?

HT. Thích Thiện Hạnh : Xin lỗi quý vị, "xin thiệt" chúng tôi còn không xin huống là "xin thử"! Của cải vật thể và phi vật thể của tôn giáo, của nhân dân mà chính quyền chiếm đoạt tịch thu bất hợp pháp, thì chính quyền phải trả lại, mắc gì phải xin thử ?! Xin mà họ không cho thì tính sao ? Còn gì tủi nhục hơn ! Một số nhỏ Phật tử cũng từng đề nghị như thế, nhưng HT Thích Quảng Độ trả lời rằng: "Xin mà người ta không cho thì thấy trò mình mất luôn cả chì lẫn chài".

Trở lại câu hỏi trước đây, thì thưa bà Phó Đại sứ, nhằm thể hiện tinh thần hợp tác xây dựng đất nước sau hơn 30 năm chiến tranh huynh đệ tương tàn, sau khi đất nước thống nhất hai miền Nam Bắc, cố Hòa thượng Thích Đôn Hậu, Xử lý Thường vụ Viện Tăng Thống GHPG VNTN, đã trực tiếp đến gặp ông Nguyễn Văn Hiếu, lúc đó là Bộ trưởng Bộ Văn hóa của chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam. Hòa thượng đề nghị thống nhất Phật giáo cả nước, thì ông Bộ trưởng trả lời Hòa Thượng chúng tôi rằng: "Thống nhất thì tốt, nhưng thống nhất các tổ chức Phật giáo Yêu nước chứ Thống nhất làm gì với Phật giáo phản động?" Hòa Thượng chúng

tôi hỏi: “Phật giáo phản động là Phật giáo nào?” ông Nguyễn Văn Hiếu không trả lời.

Nhưng đến năm 1981 thì Nhà nước lại lợi dụng vài ba cá nhân thành viên cao cấp của Giáo hội chúng tôi, đứng ra vận động thống nhất Phật giáo dưới sự chỉ đạo của Bộ chính trị đảng Cộng sản, Bộ nội vụ và Ban tôn giáo chính phủ. Rồi cuối năm 1981 họp đại hội tại Hà Nội để thành lập “Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam” của nhà nước hiện nay, mà người dân thường gọi là Giáo Hội Quốc Doanh.

Mặc dầu Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất chúng tôi không tham gia vào Đại hội này, nhưng trong Hội trường của Đại hội vẫn có tên các thành viên của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tham dự, không biết họ từ đâu ra? Hiển nhiên họ là những cá nhân bị Đảng và Nhà nước tiếm dụng và tiếm danh Giáo hội chúng tôi.

Hội Đồng Lưỡng Viện (Viện Tăng Thống, Viện Hóa Đạo) Giáo hội chúng tôi cực lực phản đối việc làm độc đoán, sai nguyên tắc xen vào nội bộ Giáo Hội chúng tôi. Kết quả, Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Phó viện trưởng Viện Hóa Đạo, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Tổng thư ký Viện Hóa Đạo, bị bắt và đưa về quản thúc lưu đầy tại Quảng Ngãi và Thái Bình. Một số thành viên khác trong Hội đồng Viện Hóa Đạo thì vượt biên tỵ nạn. Thế là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã bị Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đánh phá tan tành.

Mười năm sau, vào năm 1992, có Hòa thượng Thích Đôn Hậu, Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống, viên tịch, Hòa thượng Thích Huyền Quang từ nơi quản chế tại Quảng Ngãi về chùa Linh Mục quý nhận lãnh Di chúc và dấu ấn Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống, lãnh đạo và phục hoạt GHPGVNTN trước giác linh Ngài. Và từ đó GH chúng tôi liên tục bị đàn áp và đánh phá cho đến tận hôm nay.

Bà Phó Đại sứ Hoa Kỳ : Giáo hội quý vị có bị chiếm dụng đất đai tài sản gì không?

HT. Thích Thiện Hạnh : Có chứ, mà có nhiều lắm ! Khắp nơi trên lãnh thổ miền Nam Việt Nam, từ Quảng Trị đến Cà Mau: Một hệ thống cơ sở giáo dục Bồ đề từ cấp tiểu học đến đại học Phật giáo Vạn Hạnh. Một hệ thống cơ sở văn hoá Phật giáo. Một hệ thống cơ sở Từ thiện, Cô nhi, Ký nhi, Dưỡng lão. Một hệ thống cơ sở y tế, trạm xá, Tuệ Tĩnh đường. Một hệ thống cơ sở tổ chức sinh hoạt Tôn giáo... Từ sau năm 1975, tất cả các

hệ thống cơ sở vật chất mang tính Phật giáo trên đây của Giáo hội chúng tôi đều bị nhà nước chiếm dụng phi pháp.

Nhất là hai cơ sở lớn tại Sài Gòn là : khu đất Việt Nam Quốc Tự tọa lạc tại số 16 đường Trần Quốc Toản (nay là đường 3 tháng 2) thuộc quận 10 Sài Gòn và khu đất Trung tâm Văn hoá Quảng Đức, tọa lạc tại số 294 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8 quận 3 Sài Gòn. Hai cơ sở mà GHPGVNTN đang đòi lại nhưng Nhà nước chưa chịu trả.

Bà Phó Đại sứ Hoa Kỳ : Theo quý Thầy, bằng cách nào hiệu quả để chúng tôi có thể giúp quý Thầy và GHPGVNTN ?

HT. Thích Thiện Hạnh : Trước khi trả lời, xin quý vị cho chúng tôi biết có bao nhiêu Hội thánh Tin Lành tại Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ ? (Bà Phó Đại sứ cười và trả lời “*Có hàng trăm*”). Vậy thì theo ý của riêng tôi, ở Việt Nam có được thêm một Giáo hội, là GHPGVNTN, sinh hoạt song song với Giáo hội của nhà nước thì có sao đâu?

GHPGVNTN có làm gì vi phạm luật lệ nhà nước đâu, mà hễ cứ mở miệng là Nhà nước vu cáo chúng tôi đủ thứ: nào là phản động, nào là chống phá nhà nước, lật đổ chính quyền, bắt tay với các thế lực thù địch chống phá cách mạng, v.v...

Lại nữa, chúng tôi thấy rằng, Hoa Kỳ chưa có quyết tâm đủ mạnh, thông qua các hiệp ước bang giao quốc tế, để ràng buộc Việt Nam phải thi hành nghĩa vụ quốc tế, tuân thủ nghiêm chỉnh các Công ước quốc tế về dân sự và chính trị của Liên Hiệp Quốc mà Việt Nam đã ký kết; thì tất nhiên nhân dân Việt Nam, các Tôn giáo tại Việt Nam chưa được thừa hưởng các Quyền làm người cơ bản. Do chính quyền Việt Nam không tuân thủ các công ước và nghĩa vụ quốc tế mà nhân dân Việt Nam mới khổ khổ như ngày nay, khiến quý vị cứ phải mất công tìm hiểu.

Sau một giờ rưỡi đồng hồ gặp gỡ trao đổi, trước khi chia tay Hòa thượng Thích Thiện Hạnh đã trao bà Phó Đại sứ Hoa Kỳ bản tóm gọn về tình hình của GHPGVNTN ngày nay. Nguyên văn như sau :

Bản ghi nhớ về hiện tình Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất

Bao nhiêu lần rồi, quý vị đã quan tâm đến vấn đề tự do tôn giáo ở Việt Nam nói chung và GHPGVNTN nói riêng. Chúng tôi bày tỏ lòng tri ân về mối quan tâm của quý vị ở Toà Đại sứ quán Hà Nội và Tổng lãnh sự quán Sài Gòn. Nhưng sự quan tâm của quý vị trong thời gian qua, chúng tôi thấy

không đủ quyết tâm và chưa đủ mạnh cần thiết để phía Việt Nam đáp ứng tích cực nghiêm chỉnh nhằm cải thiện vấn đề tôn giáo ở Việt Nam.

Việt Nam Cộng sản chưa bao giờ thật lòng với chính nhân dân Việt Nam, mà còn với cả chính phủ Mỹ và quý vị nữa. Họ chỉ làm vừa lòng và hứa hẹn qua loa mỗi khi phải đối diện với quý vị, rồi sau đó đầu lại vào đó. Họ chỉ nói mà không bao giờ làm. Cho nên ở Việt Nam có một câu nói : “Đừng bao giờ nghe Cộng sản nói, hãy nhìn những gì Cộng sản làm.” Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, cũng từng nói “Cộng sản “nói hay” đến độ rần trong hang cũng phải bò ra !” Thực tế cho thấy điều đó đã diễn ra từ bao lâu nay nhằm đánh lừa toàn thế giới, mà người dân Việt Nam ai cũng thấy. Cho nên tình trạng tôn giáo bị bách hại, nhân quyền, dân chủ bị chà đạp, tự do ngôn luận bị bóp miệng.

Các nhà lãnh đạo tôn giáo, các nhân sĩ vận động ôn hoà cho tự do tôn giáo, cho dân chủ nhân quyền tại Việt Nam, các nhà văn, nhà báo đấu tranh bài trừ tham nhũng... tiếp tục bị giam giữ, tù tội, ra toà, lãnh án, một cách hết sức tùy tiện, phi lý... Đó là việc diễn ra hằng ngày, bất chấp dư luận phê phán, Nhà nước Việt Nam chỉ âm mưu sao cho có nhiều tài trợ, viện trợ.

Sách lược mà Nhà nước Cộng sản Việt Nam đang sử dụng để đàn áp, bách hại tôn giáo hiện nay là :

- Đối với các Tăng Ni tham gia sinh hoạt GHPGVNTN : Công an mời đến đồn, khuyên dụ đầu hàng, hứa hẹn giúp đỡ chùa. Không được thì cho Công an gác trước cổng chùa, ai đến ghi số xe, khi về soát xét xác tay và dọa dẫm, vu cáo chùa phản động, lần sau không được đến, không tuân sẽ bị xử lý. Ngoài ra các chùa còn bị làm khó dễ đủ các loại giấy tờ hành chánh, hộ khẩu, chứng điều (2) học hành thì cứ phải xuất trình liên tục giấy tạm trú tạm vắng...

- Đối với tín đồ Phật giáo : Công an mời đến đồn hay đến nhà hăm dọa, khủng bố, cấm không được đến chùa, khủng bố công việc làm ăn sinh nhai, con cái học hành thi cử, sinh kế tương lai.

- Đối với tổ chức Gia Đình Phật tử Việt Nam : Khủng bố các cấp Huynh trưởng không thành công, nay Công an đang mở chiến dịch “vi an ninh tổ quốc” cấm đoàn sinh không được sinh hoạt theo GHPGVNTN, ai không nghe sẽ bị xử lý.

- Luật pháp Việt Nam tùy tiện đặt ra để bắt buộc nhân dân tuân thủ, hà hiếp nhân dân. Việc thi hành luật

pháp từ trung ương đến địa phương không nhất quán, nơi này một đảng, nơi khác một ngã.

- Bão lũ dân khổ, GHPG VNTN đi cứu trợ, Công an làm khó dễ, ngăn chặn không cho đến cấp phát phẩm vật cho nạn nhân, buộc phải nạp cho Mặt trận Tổ quốc.

- GHPGVNTN bị cướp đoạt hết tài sản đất đai, giam giữ, quần thúc lãnh đạo, tước đoạt pháp lý sinh hoạt và quyền tự chủ tôn giáo của một dân tộc đã có hơn 2000 năm lịch sử truyền thừa Phật giáo.

- Cộng sản Việt Nam đưa các tôn giáo vào dưới quyền kiểm soát của Đảng, của Mặt trận Tổ quốc. Quy chế đối với Phật giáo khắt khe nghiệt ngã hơn cả Dự số 10 trong thời thuộc địa phong kiến.

- Cộng sản Việt Nam là kẻ phản quốc vì để mất hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa vào tay Trung Cộng.

Từ những sự kiện bức xúc trên đây, chúng tôi xin được đạo đạt đến quý Phái đoàn Đại sứ quán Hoa Kỳ chín ý kiến sau:

1. Chúng tôi không chống phá ai hết, cũng không tranh giành quyền lợi của ai. Chúng tôi đấu tranh ôn hoà, muốn Nhà nước Cộng sản Việt Nam trả lại tài sản, pháp lý sinh hoạt bình thường, và nhất là quyền tự chủ của chính tôn giáo chúng tôi.

2. Tại Việt Nam, cho đến hôm nay là ngày 10-12-2008, chúng tôi xác nhận dưới chế độ Cộng sản, nhân dân chưa hề có tự do tôn giáo thực sự, nhân quyền chưa hề được cải thiện. Tất cả mọi lời rêu rao của Cộng sản Việt Nam về vấn đề tự do tôn giáo đều là những lời tuyên truyền lừa bịp hòng đánh lừa dư luận thế giới.

3. Chúng tôi, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cũng như các tôn giáo bạn, Phật Giáo Hoà Hảo, Cao Đài giáo, Thiên Chúa Giáo, Hội Thánh Tin Lành Cao Nguyên, v.v... đang là nạn nhân của đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng đàn áp, khủng bố, sách nhiễu tín đồ hành đạo, vu khống, lăng nhục hạ uy tín các vị lãnh đạo tôn giáo trên mọi phương tiện truyền thông đại chúng, trong các buổi họp dân... không chừa bất cứ một thủ đoạn thấp hèn, đen tối nào!

4. Chúng tôi cương quyết vận động ôn hoà cho tự do tôn giáo, cho dân chủ và nhân quyền tại Việt Nam không ngừng nghỉ, cho đến khi nào đạt được kết quả mong muốn. Dù có phải hy sinh thân mạng.

5. Xin đề nghị quý vị nên có biện pháp chế tài, nếu Việt Nam không thi hành các công ước Quốc tế về tôn

giáo, về nhân quyền, về thương mại mà Việt Nam đã kí kết tham gia.

6. Yêu cầu Hoa Kỳ đưa Việt Nam trở lại danh sách CPC, là danh sách các quốc gia đàn áp tôn giáo. Ngoài ra, buộc Việt Nam phải nhanh chóng thay đổi cụ thể và thực tế trên các lĩnh vực tự do tôn giáo, dân chủ, nhân quyền thực sự, trước khi đặt bút ký các hiệp ước hợp tác với Việt Nam.

7. Trả tự do cho tất cả các nhà lãnh đạo tôn giáo, các nhà dân chủ, đấu tranh ôn hoà đòi tự do tôn giáo, tự do dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam, hiện đang bị giam giữ, đang chịu án tù, cũng như xử lý công minh cho 8 giáo dân thuộc Giáo xứ Thái Hà, Hà Nội, vì đòi hỏi đất đai thờ phượng của tôn giáo.

8. Buộc Việt Nam phải có công văn cụ thể, thông báo các tôn giáo tại Việt Nam được tự do sinh hoạt theo đạo giáo của mình mà không bị ràng buộc, kiểm soát hay bất cứ ngăn cấm nào.

9. Riêng trường hợp GHPGVNTN chúng tôi xin gửi đến quý vị bản lập trường 4 điểm của Viện Hóa Đạo đề xuất và theo đuổi từ gần 30 năm qua, để xin quý vị quan tâm giúp đỡ:

- Thứ nhất: Nhà nước CHXH CNVN phải phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của GHPGVNTN.

- Thứ hai: Hoàn trả lại GHPG VNTN toàn bộ đất đai tài sản, các cơ sở Chùa viện, Văn hoá, Giáo dục, Từ thiện, Viện Đại học... mà nhà nước CHXHCNVN đã chiếm dụng của GHPGVNTN sau năm 1975. Bước đầu là giao trả hai cơ sở: Việt Nam Quốc Tự và Trung tâm Văn hoá Quảng Đức tại Sài Gòn.

- Thứ ba: Đưa "Giáo hội Phật giáo Việt Nam", mà Đảng Cộng sản và Nhà nước CHXHCNVN thiết lập năm 1981, ra khỏi Mặt trận Tổ quốc, một cơ quan ngoại vi của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Thứ tư: Làm sáng tỏ cái chết của Hoà Thượng Thích Thiện Minh, Cố vấn Chỉ đạo của Viện Hóa Đạo, tại trại giam Hàm Tân thuộc tỉnh Bình Thuận năm 1978.

Chú thích của Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế :

(1) *Tâm quý : thuật ngữ Phật giáo là hổ và thẹn. Tâm là khi mình phạm tội dù không ai biết lòng vẫn cảm thấy hổ thẹn. Quý là cảm thấy hổ thẹn khi bày tỏ lỗi mình với người khác.*

(2) *Chúng đệu là những học tăng khi mới vào chùa.*



Ngày 22-12-2008 Đảng CSVN Mừng Ngày Thành Lập Quân Đội Nhân Dân, Đảng DCND Rải Truyền Đơn Tại Tp. Sài Gòn

Sài Gòn, ngày 22 tháng 12 năm 2008 – Vào lúc 1 giờ trưa, ngày 22 tháng 12 năm 2008, nhân dịp đảng CSVN tổ chức mừng ngày thành lập Quân Đội Nhân Dân, đảng viên đảng Dân chủ Nhân Dân thuộc Thành bộ Sài Gòn đã bất ngờ rải truyền đơn ngay tại các khu vực thuộc Quận 3, Tp. Sài Gòn, kêu gọi quân đội có trách nhiệm phải bảo vệ Tổ Quốc, bảo vệ Trường Sa- Hoàng Sa. Truyền đơn cũng lên án Đảng CSVN hèn nhát và đã đảo Trung Quốc xâm lược Việt Nam.

Truyền đơn ký tên ĐĐCND gồm hai nội dung, được in ra hàng trăm tờ, dán ở ngoài và bỏ vào trong bong bóng. Sau khi bay lên chừng hơn 15 phút thì bong bóng rớt xuống, hàng trăm tờ rơi đã tung vãi ra trên đường. Theo ghi nhận, trong khoảng hơn 1 tiếng đồng hồ, sau khi thả truyền đơn, rất nhiều công an đã bao vây khu vực Quận 3 để thu dọn truyền đơn và truy lùng các đảng viên Đảng Dân chủ Nhân dân.

«Quân Đội Phải Bảo Vệ Tổ Quốc. Trường Sa-Hoàng Sa Là Của Việt Nam. Đả Đảo Đảng CSVN Hèn Nhát. Đả Đảo Đảng CSVN Bán Nước» (ĐĐCND). «Quân Đội Phải Bảo Vệ Tổ Quốc. Trường Sa-Hoàng Sa Là Của Việt Nam. Đả Đảo Trung Quốc Xâm Lược. Đả Đảo Trung Quốc Bá Quyền» (ĐĐCND)

Trước sự kiện Trung Quốc xâm lược Trường Sa và Hoàng Sa. Nhân dân Việt Nam phẫn uất, rất nhiều cuộc biểu tình phản đối Trung Quốc đã được thanh niên sinh viên và nhân dân tổ chức nhằm bày tỏ lòng yêu nước, đều bị đảng CSVN đàn áp, ngăn cấm vì hèn nhát, khiếp sợ Trung Quốc. Quân đội nhân dân Việt Nam là con em của nhân dân Việt Nam, trung thành với Tổ Quốc Việt Nam chứ không phải là tay sai của đảng CSVN. Quân đội nhân dân Việt Nam có trách nhiệm phải bảo vệ Tổ Quốc, phải chiến đấu lấy lại Trường Sa và Hoàng Sa.

Đây là lần thứ ba, đảng Dân chủ Nhân dân đã rải truyền đơn tại Sài Gòn lên án đảng CSVN hèn nhát và Trung Quốc xâm lược Việt Nam... Lần thứ nhất ngày 7/10 tại ngã tư Phú Nhuận, ngày 18/11 tại chợ Phạm Văn Hai và ngày 22/12/2008 tại Quận 3, Tp. Sài Gòn.

**Phóng viên Đảng DCND
Tp. Sài Gòn.
www.ddcnd.org**

Các Hội Thánh Tin Lành tiếp tục bị CSVN đàn áp

.....Hà Nội - Bình Dương * 24-12-2008.....

Giáo Sĩ Bị Bắt Giam Trong Bệnh Viện Tâm Thần

Giáo sĩ Lê Duy Bắc là người anh dũng phi thường thực hành lời Chúa, rao giảng đạo Tin Lành phi hệ phái, dù gặp thời hay gặp công an bắt bớ, vu oan. Đã quá nhiều lần bị bắt giam, tra tấn dã man, đánh gãy tay, đâm dập mặt vì có thầy Bắc cứ tôn cao lời Chúa Giê-xu giữa thủ đô Hà Nội: “*Kỳ đã trọn, Nước Đức Chúa Trời đã đến gần; các ngươi hãy ăn năn và tin vào Tin lành*” (Phúc âm Mác 1:15). Công an vu cho thầy Bắc điên, nhưng thực ra thầy chỉ yêu mến Chúa chứ không điên. Bị bắt vào đồn công an, thầy Bắc quên ăn cơm nhưng không hề quên tận dụng cơ hội giảng Đạo cho công an cũng như tội phạm hình sự đang bị giam giữ.

Cả thế giới đều biết ngày 6-10-2008, vì có giảng Đạo, khi bị giam giữ tại trụ sở công an, thầy Bắc cũng hướng dẫn một tội nhân cầu nguyện tin nhận Chúa, nên bị trung tá Nguyễn Văn Trung mang số sĩ quan 117381 say máu người lành, đánh trọng thương. Thay vì làm thủ tục cho thầy Bắc vào Hỏa lò, thì trung tá đuổi thầy Bắc về nhà, chỉ với một yêu cầu duy nhất: “*Từ rày về sau đi giảng Đạo ở nơi khác, chứ đừng giảng ở địa bàn phường Trung liệt, quận Đống Đa để mất văn hóa của phường !*”

Ngày 22-12-2008, thầy Bắc lại bị công an bắt quả tang khi đang giảng Đạo Tin lành bên Hồ Gươm, thuộc địa bàn phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, ngay bên cạnh tượng đài Lý Thái Tổ, trong tay thầy Bắc vẫn đang có câu Kinh Thánh truyền thống: “*Kỳ đã trọn, Nước Đức Chúa Trời đã đến gần; các ngươi hãy ăn năn và tin vào Tin lành*” (Mác 1:15).

Một tốp công an bu lại như bầy nhặng xanh, bắt thầy Bắc lên xe, đánh đập dã man trước khi đưa thầy Bắc về trụ sở phường Tràng Tiền. Bó tay! Quá mệt mỏi với việc tra tấn, đánh đập, hăm dọa, dụ dỗ... hầu khuất phục thầy Bắc từ bỏ Tin lành không thành công. Dưới sự chỉ huy trực tiếp của tướng Nguyễn Đức Nhanh, chủ tịch Nguyễn Thế Thảo, công an bí mật đưa thầy Bắc sang bệnh viện tâm thần ở Sài Đồng, huyện Gia Lâm, ngoại thành Hà Nội, giao cho các bác sĩ tâm thần xử lí. Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam trói thầy truyền đạo Tin lành chặt hơn trói con lợn để đem vào lò giết mổ, từ 16g ngày 22-12-2008 đến 17g ngày 23-12-2008. Dưới bàn tay Bí thư thành ủy Hà Nội Phạm Quang Nghị, giáo sĩ bị cột chặt từ đầu tới chân, không nhúc nhích khỏi giường bệnh tâm thần, cách kín nhiệm.

Điều đáng tiếc, giáo sĩ Bắc còn là một cựu chiến binh, bị trói chặt vào giường bệnh tâm thần, đang khi mọi người ăn mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân VN 22-12 với cờ búa liềm, sao, súng đỏ chói mắt.

Cây kim bọc trong túi cũng đến hồi lộ ra. Con cái Chúa đã sớm phát hiện ra Satan giam giữ Tiên tri của Chúa trong bệnh viện tâm thần ở Sài Đồng và thông báo cho nhau cầu nguyện. Được tin, 15g ngày 23-12-08, tôi cũng thông báo cho các HT, kể cả tòa Tổng lãnh sự HK và một số nước lớn khác ở Sài Gòn để hỗ trợ, vì tôi có kinh nghiệm báo bộ công an VN chỉ vô ích, nhưng báo nước mẹ đại Mỹ thì kết quả.

Về vấn đề tôn giáo, tôi nhân danh Đảng Christ nói rằng chính quyền VN không giải quyết trên cơ sở luật pháp VN, nhưng giải quyết bởi áp lực quốc tế. Quả thật, chỉ sau ba giờ tôi gọi điện cho người Mỹ,

Bí thư thành ủy Hà Nội Phạm Quang Nghị phải trả giáo sĩ Lê Duy Bắc cho phu nhân và Hội thánh vào lúc 17g ngày 23-12-2008 sau hai ngày, một đêm cột trói và đánh đập. Khi bắt giáo sĩ, chỉ có lệnh miệng; khi về không có giấy tha, chỉ có vết thương bầm dập làm chứng tích tố cáo tội ác CSVN mà thôi.

Nói chuyện điện thoại với thầy Bắc đang khi thầy, cô trên đường từ bệnh viện tâm thần về nhà trọ, thầy Bắc nói không có thời gian viết bản tường, vì ngày mai 24-12 Giáng Sinh, thầy phải lo đi giảng Tin lành, vì đã lên kế hoạch từ mấy tháng trước. Thầy kể sơ qua để tôi ghi lại ít dòng này, quý vị muốn biết thêm chi tiết, xin gọi số thầy Bắc 0975704313.

Chúng tôi cũng xin thông báo đến quý Hội thánh và toàn thể giới: trong thời gian gần đây, thầy Lê Duy Bắc đã liêu mình đến nhà tín đồ Lê Thanh Tùng để học Kinh thánh, cầu nguyện mỗi Chúa nhật tại phố Chợ, thị trấn Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Thầy Tùng đã học thần học ở Cam bốt, tù nhân đang được tại ngoại do làm báo tự do; thầy Tùng tham gia Khối dân chủ 8406 nên Hội thánh địa phương không cho đến thờ phụng Chúa. Một số người chân bày sợ hãi liên lụy, tránh xa thầy Tùng. Thầy Bắc đã đến nhà thầy Tùng, gây dựng đức tin, nhóm lại cùng gia đình và chịu bắt bớ. Ước ao của họ là nhà thầy Tùng trở nên nhà thờ phụng Đức Chúa Trời, đem nguồn phúc cho cộng đồng, vì vậy làm công an giận hoàng, dòm hành. Công an cấm cầu nguyện ở nhà thầy Lê Thanh Tùng.

Hội thánh kính mong công an Việt Nam thôi không bắt bớ, tra tấn con cái Chúa như vậy nữa. Xin chấm dứt ngay việc hãm hại giáo sĩ, tín đồ ở nhà thương điên, như đã làm đối mục sư Thân Văn Trường, luật sư Bùi Kim Thành...

Tôi chân thành cảm ơn quý con cái Chúa và Tổng lãnh sự Hoa Kỳ tại Sài Gòn và các nước lớn đã *nhớ kẻ mắc vòng xiềng xích*, trong mùa Giáng sinh này.

**Tôn vinh Đức Chúa Trời !
Nguyễn Hồng Ân**

**Hội thánh Mennonite tại
Bến Cát bị cấm nhóm họp
Gia Minh, phóng viên RFA
24-12-2008**

VN đang đón mừng một trong những lễ lớn nhất của họ là Lễ Chúa GS. Ở trong nước, các cơ quan chức năng từ trung ương đến địa phương cũng đến chúc mừng các Hội thánh nhân dịp này. Tuy nhiên còn có một số hệ phái Tin Lành gặp trở ngại, như sự việc nhóm Mennonite tại huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương vừa gặp phải trong tuần rồi.

**Hoạt động tôn giáo phải theo
Pháp lệnh Tín ngưỡng-Tôn giáo
của chính quyền**

Tin tức các báo trong nước đầu tuần này cho hay chính quyền Hà Nội vừa cấp phép hoạt động cho hai hệ phái Tin Lành mới là Hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm và Hội thánh Trưởng Lão. Tuy vậy, mới đây những tín hữu theo hệ pháp Mennonite tại xã Phước Mỹ, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương, khi nhóm họp đã bị an ninh địa phương đến làm việc như trình bày của Mục Sư Nguyễn Thành Nhân, người phụ trách tại đó: “Cơ quan an ninh và chính quyền đến kiểm tra, đề nghị không cho nhóm lại. Họ muốn tịch thu Kinh thánh, hồ sơ của tín hữu”.

Theo Pháp lệnh Tín ngưỡng-Tôn giáo thì các Hội thánh phải làm đơn để được chính quyền công nhận tư cách pháp nhân hầu có thể công khai hoạt động tại Việt Nam. Trong vấn đề này thì Ms Nguyễn Thành Nhân cho biết: “Cách đây khoảng hai tháng chúng tôi lên Sở và Phòng nội vụ Huyện xin hồ sơ làm đơn; nhưng nay họ lại xuống không cho nhóm mà không giải quyết đơn”.

Một trong những yêu cầu của sinh hoạt tôn giáo là công tác truyền đạo, thế nhưng đối với nhóm của Ms Ng. Thành Nhân thì còn những cản trở như sau: Đối với tín hữu mới, những người mà niềm tin chưa vững vàng, thì phía chính quyền nói với những người đó là nhóm là phong trào phản động, phạm pháp, phi pháp. Họ nói với những người đó đừng bị dụ dỗ, đừng vì lợi trước mắt. Từ đó công tác sinh hoạt tôn giáo trở nên phức tạp.

**Hội thánh Mennonite không
chấp hành quy định của địa
phương ?**

Chúng tôi liên lạc với Trưởng ban Tôn giáo chính quyền tỉnh Bình Dương và nêu trường hợp mà Mục sư Nguyễn Thành Nhân vừa trình bày thì ông Nguyễn Khải Hoàn, trưởng ban có trả lời: “Tôi đã họp nhiều ngành và thông báo là Bình Dương rất thoáng; chúng tôi hướng dẫn họ đăng ký mà họ không đăng ký. Chúng tôi đồng ý cho những vị mục sư, truyền đạo nơi khác đến. Đối với Mennonite thì chúng tôi cho một gia đình phần lớn mười mấy người đều được; nhưng rồi họ lại có những người từ Tp Hồ Chí Minh xuống nhập thành 50-70 người; như thế là không đúng chỉ thị 01 của chính phủ”.

Gia Minh: Việc truyền đạo được

cho biết là địa phương có gây cản trở ?

- Chuyện đó không có đâu, nhưng sinh hoạt thì phải thông báo chính quyền. Tập họp đông người thì phải báo; nêu sinh hoạt điểm nhóm mà báo thì chúng tôi cho. Nhưng những nơi như nhà trọ công nhân nhập cư thành phần phức tạp, khi có kẻ lạ đến thì phải kiểm tra.

Gia Minh: Như vậy có trái với tự do đi lại và hội họp ?

- Tự do đi lại thì cho phép nhưng vì an ninh trật tự thì phải báo, như nếu như đang sinh hoạt mà kẻ lạ vào quấy phá thì chính quyền phải giúp bảo vệ.

Qua ý kiến của hai phía, điểm cốt yếu có thể thấy là hoạt động tôn giáo tại VN phải nằm trong khuôn khổ của Pháp lệnh Tín ngưỡng-Tôn giáo do chính quyền đề ra. ◆◆◆

THƯ GỬI EM

Có bao giờ em nghe
Tiếng gào thét của dân lành
Khi nhà cửa, ruộng vườn bị phá tan tành
Để xây biệt thự cho bọn giàu nhanh
Xây sân banh cho bọn tham ác?
Có bao giờ em nghe
Tiếng gào thét của dân lành
Khi nhà cửa, ruộng vườn bị phá tan tành?

Có bao giờ em thấy
Bà cụ già tức giận tay run lẩy bẩy
Tụt quần chửi rửa giữa ban ngày
Để tỏ bày uất ức
Khi nhà cửa ruộng vườn bị cướp mất?
Có bao giờ em thấy
Bà cụ già tức giận tay run lẩy bẩy
Tụt quần chửi rửa giữa ban ngày?

Có bao giờ em nghe
Một tù nhân hai tay chói chặt
Chửi chế độ trước mặt bá quan
Để nói lên những gian tham của bọn quỷ dữ
Những oan ức của người dân bị cướp của?

Có bao giờ em nghe
Một tù nhân hai tay chói chặt
Chửi chế độ trước mặt bá quan?

Có bao giờ em thấy
Tù lương tâm bị công an bịt miệng
Khi nói lên tiếng nói của riêng mình
Thay tiếng nói của hàng triệu sinh linh
Mong cho quê hương được an bình hạnh phúc?

Có bao giờ em thấy
Tù lương tâm bị công an bịt miệng
Khi nói lên tiếng nói của riêng mình?

(xem tiếp trang 28)

Đấu tranh cho Tự do Tôn giáo tại Huế

GIÁO XỨ AN BẰNG

tiếp tục bị đàn áp và tiếp tục đấu tranh

.....*Lm Nguyễn Hữu Giải* * 26-12-2008.....

I- Ký sự của Linh mục Quản xứ Nguyễn Hữu Giải

• **11-11-2008:** Công an, cán bộ huyện xã tiếp tục canh gác Đài lễ Thánh giá và khu vực nhà thờ. Loa phát thanh vẫn trung thành ngày 2 buổi tuyên truyền “chính sách (diệt) tôn giáo” của nhà nước và kết án giáo dân giáp An Bắc.

Một số linh mục thuộc giáo hạt Hải Vân viếng Đài lễ Thánh giá trong tinh thần hiệp thông: Giuse Hoàng Cần, Phaolô Phạm Tá, Giuse Cái Hồng Phương, Vincentê Lê Phú Ngọc Trân, Gioan Bosco Dương Quang Niệm, Bénédictô Phạm Tuấn, Gioakim Nguyễn Chí Hữu, Phêrô Huỳnh Trọng, Phaolô Nguyễn Văn Hiệu, Đômnicô Trương Văn Quy.

• **14-11-2008:** Cán bộ xã huyện họp các họ tộc làng An Bằng ở đình làng để bàn về việc thực thi quy ước “làng văn hóa An Bằng” trong thời gian qua. Mục đích chính là chỉ trích giáp An Bắc “gây mất đoàn kết” khiến ảnh hưởng xấu tới “văn hóa” An Bằng.

• **15-11-2008:** Anh chị em thanh niên sum họp cầu nguyện trước Đài Thánh giá bị công an chụp hình, ghi số xe, áp lực tinh thần.

• **16-11-2008:** Vào lúc 19g, bộ đội công an tập trung từng nhóm trên con đường trước nhà thờ. Một vài người chiếu đèn sáng lên nhà xứ và hàng cây. Một thanh niên hỏi tội sao chiếu đèn vào nhà xứ, một công an trả lời: tìm bắt chim trên cây (!?!)

• **17-11-2008:** Năm em lớp 6 (# 12 tuổi) viếng Thánh giá trong đó có em Văn Công Hòa, Lê Tiến Quốc. Linh canh gác đài lễ hỏi:

- Cha Giải cho mỗi em 15.000đ để lên giữ đài hả? - Chúng em đi cầu nguyện! - Lên lật bàn thờ xuống mà chơi! - Ai lật bàn thờ là uống thuốc liều, là ăn gan trời! - Lên đây không sợ công an bắt à? - Đài tượng ni của ai mà hỏi? (Linh canh căm hợm)

• **24-11-2008:** Công an tỉnh về gặp tôi (linh mục Giải) bàn giải pháp ôn hòa cho cả 2 phía. Nhà nước đề nghị cấp đất, giáp làm thủ tục xin đất.

• **25-11-2008:** Giáp An Bắc nộp đơn ở xã, đề ngày 24-11-2008, ông giáp trưởng đứng đơn. Sau đó thu gom các cọc đã cắm quanh Đài lễ.

- 8g: họp làng tại đình làng An Bằng, giáp trưởng An Bắc Nguyễn Đức Mân được mời và bị chất vấn về việc xây dựng Đài lễ. Vì nhiều lý do và vì việc “gây mất trật tự của giáp An Bắc”, làng An Bằng bị nhà nước đình chỉ “bằng làng văn hóa” một thời gian !?!

- Sáng nay, Đức Cha Phanxicô Xavie Lê Văn Hồng, Giám mục Phụ tá TGP Huế và cha Gioakim Lê Thanh Hoàng, Phụ trách Tông đồ Giáo dân TGP Huế, về thăm giáo xứ và viếng Thánh giá Đài lễ An Bắc.

• **26-11-2008:** Ông Nguyễn Đức Mân, giáp trưởng giáp An Bắc, bị mời làm việc tại xã. Xã không chấp nhận đơn xin cấp đất, lý do: “Xin cấp đất mà còn nói rằng trước kia chúng tôi có một mảnh đất từ năm 1961 -tức là khẳng định quyền tư hữu đất đai- thì nhà nước ai mà cấp cho!”. Ngược lại xã trao cho ông Mân mẫu đơn “Đơn xin giao đất” (theo thể thức của nhà nước).

• **28-11-2008:** Ông Văn Đình Trung, chủ tịch Hội đồng Giáo xứ, bị mời làm việc tại xã. Xã yêu cầu HĐGX làm đơn xin giao đất và tháo dỡ Thánh giá và Bàn thờ.

• **02-12-2008:** Các ông trong HĐGX bị mời vào xã làm việc với ông bí thư huyện Phú Vang. Yêu cầu không được làm máng cỏ, trang hoàng và hành lễ mừng Chúa Giáng sinh tại Đài lễ

• **03-12-2008:** Ông Mân bị mời vào xã. Xã lập biên bản phải tháo dỡ Thánh giá, Bàn thờ, và xã trả lại “Đơn xin cấp đất”. Ông Mân yêu cầu ghi lý do vào đơn hoặc viết một văn thư trả lại đơn, xã không chịu. Ông Mân không ký biên bản và không nhận đơn lui.

• **10-12-2008:** Huyện tạm hoãn lại cuộc họp tại xã sáng nay với tôi, Hội đồng Giáo xứ và giáp trưởng An Bắc về việc liên quan đến giáp An Bắc.

• **15-12-2008:** Khoảng 12g, lực lượng đông đảo công an cán bộ

huyện xã, lính biên phòng tập trung đóng thêm hai trại lớn hai bên đài lễ và tăng cường canh phòng chặt chẽ.

Trong khi lực lượng đông đảo xã huyện bao vây và củng cố 2 trại quanh Đài lễ Thánh giá thì bỗng nhiên trên bãi biển, giáo dân và lương dân lớn nhỏ, đàn ông đàn bà, trẻ em la hét thất thanh, chạy lui chạy tới, hốt hoảng nhìn ra biển: một chiếc thuyền đánh cá đang vào bờ thì bị sóng đánh chìm, 4 ngư phủ vùng vẫy giữa sóng, cố thoát nạn. Một số ngư phủ bơi ra cấp cứu, ném thêm phao, thêm dây kéo vào. Vài phụ nữ vội gom củi đốt lên sưởi ấm cho người bị nạn. Bốn ngư phủ tên Văn Hai, Nguyễn Điệp, Phan Hùng và Văn Thanh run cầm cập vì đuối sức và gió lạnh mùa đông nhưng vui mừng vì thoát chết. Thuyền và dụng cụ đi biển cũng được vớt lên bờ. Lương giáo một lòng cứu người lâm nạn!

Đang khi đó, dù thấy tai nạn trước mắt, đông đảo công an cán bộ xã huyện, lính biên phòng vẫn cứ đứng yên, chỉ lo bao vây Đài lễ. Chẳng một ai chạy xuống bờ cứu giúp hay thăm hỏi. Hoàn toàn không một ai trong số mấy chục “bạn dân, đầy tớ nhân dân, quân đội nhân dân” !?! Một vài người dân tức quá đến chửi thẳng vào mặt họ!

Đoàn người lương giáo và 4 ngư phủ thoát nạn tiến lên Đài lễ Thánh giá đọc kinh tạ ơn Chúa, tạ ơn Đức Mẹ cách sốt sắng, cảm động chưa từng thấy! Công an, cán bộ, bộ đội lui vào các trại, ngớ ngàng trước tình nghĩa đồng bào và sự can đảm của cư dân địa phương.

Chiều lại, tôi nhận được công văn số 43/CV-UBND xã gửi cho tôi (*xem hình*), HĐGX và giáp An Bắc về việc: * yêu cầu tháo dỡ dứt điểm công trình xây dựng trái phép trên đất rừng phòng hộ biển ở xã Vinh An; yêu cầu trong thời gian diễn ra lễ Giáng sinh năm 2008, tôi trực tiếp chỉ đạo giáo dân giáp An Bắc không được coi nói, xây dựng bất cứ vật dụng gì tại khu vực lấn chiếm và không được tổ chức hành lễ tại khu vực lấn chiếm.

* thời gian chấp hành việc tháo dỡ phải dứt điểm trước ngày 28-02-2009; sau thời gian trên, nếu không chấp hành, UBND xã sẽ ra quyết định và tổ chức lực lượng cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

Hiện giờ, lính biên phòng, lực lượng công an cán bộ xã Vinh An, Vinh Thanh và huyện Phú Vang ngày đêm túc trực. Họ treo một bảng “Cấm quay phim chụp hình” nơi Đài lễ.

• **16-12-2008:** Các vị thuộc HĐGX bị mời vào xã “làm việc”. Cán bộ

huyện ra lệnh không được làm máng cỏ và hành lễ ở Đài lễ giáp An Bắc.

Ban chiều, lúc 14g, tôi (Lm Giỏi) bị mời vào xã. Ông chủ tịch UBND huyện, ông bí thư huyện, cán bộ các ban ngành huyện, bí thư xã, chủ tịch UBND xã và một số cán bộ xã hiện diện tại phòng làm việc xã, có cả nhà báo và nhân viên quay phim làm việc.

Ông Phan Văn Quang, chủ tịch UBND huyện, chủ sự. Ông xác định lại: đất giáp An Bắc làm Đài lễ thuộc rừng phòng hộ biên do xã quản lý, nên phải tháo dỡ Thánh giá và bàn thờ càng sớm càng tốt; dịp lễ Giáng sinh 2008 không được trang hoàng, làm máng cỏ và hành lễ tại Đài lễ! Ông còn trách giáo xứ đã chậm trễ làm đơn xin giao đất để sớm giải quyết vụ việc Đài lễ giáp An Bắc. Tôi chỉ nói về nội dung đơn xin giao đất như sau:

- Ngày 25-11-2008, ông Nguyễn Đức Mân giáp trường An Bắc nộp đơn xin cấp đất ở xã. Ngày 26-11-08, xã trao cho ông Mân tờ đơn xin giao đất theo thủ tục chính thức.

- Chúng tôi đã nhiều lần yêu cầu nhà nước chỉ cho chúng tôi vài ba địa điểm để chúng tôi chọn một và làm đơn xin giao. Chúng tôi đâu có đất để giới thiệu cho nhà nước chấp thuận trước rồi làm đơn xin giao sau! Chúng tôi chỉ có một khu đất hiện giáp An Bắc đang làm nơi thờ tự mà nhà nước cho là lấn chiếm. Sự trì trệ là do nhà nước chứ không phải do chúng tôi! Nên chúng tôi yêu cầu ngay ngày mai, nhà nước giới thiệu địa điểm là chúng tôi chọn và làm đơn ngay. Chúng tôi mong muốn giải quyết càng sớm càng tốt để kịp tổ chức mừng lễ Chúa Giáng sinh.

Ông Quang đồng ý và thành lập ban khảo sát, đo đạc đất đai và làm các thủ tục ngay sáng mai. Ông yêu cầu HĐGX và ban chấp hành giáp An Bắc có mặt tại xã lúc 8g sáng mai để cùng cộng tác tiến hành công việc.

• **17-12-2008:** Ban công tác đặc biệt của huyện, xã và giáo xứ đi chọn địa điểm. Giáp An Bắc đồng ý chọn khu đất Đồn Bò thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 06 với diện tích xin giao là 600m². Thủ tục đơn từ sẽ gửi vào xã huyện tỉnh. Chờ quyết định.

• **19-12-2008:** Ông Mân và ông Chuyên “làm việc” tại công an huyện suốt buổi sáng. Ông Mân bị xét hỏi lý lịch. Các ông bị xét hỏi việc xây dựng Thánh giá và bàn thờ là đúng hay sai. Rồi công an yêu cầu cam kết không làm máng cỏ và hành lễ tại Đài lễ. Các ông vẫn khẳng định là đúng vì đất là đất của giáp có trước năm 1975 và đã làm đơn xin phép làm Đài

lễ tại mảnh đất đó. Các ông không viết cam kết về lễ Giáng sinh.

Làng An Bằng đòi quyền sở hữu đất đai !

Ban chiều, lúc 14g, tại hội trường xã Vinh An, cán bộ huyện xã, đại diện làng An Bằng khoảng 30 vị, HĐGX An Bằng, ông giáp trường An Bắc tụ họp lại. Ông Dương Văn Ngọc, phó chủ tịch UBND huyện, làm chủ sự. Ông thông báo nhà nước chấp thuận cấp cho giáo xứ An Bằng 600m² đất Đồn Bò do nhà nước quản lý để giáp An Bắc làm đài lễ.

Thế nhưng, iếp đó khoảng 10 vị bộ lão làng phát biểu: đất Đồn Bò là đất làng! Với nhiều lý do khác nhau (trong đó có lý do “đất long mạch”, nói theo ngôn ngữ phong thủy của lương dân), làng không đồng ý! Ông Văn Đình Trung, chủ tịch HĐGX, cũng phát biểu đồng tình với làng vì đất Đồn Bò là đất truyền thống của làng. Ông Nguyễn Đức Mân, giáp trường An Bắc, còn thêm rằng: ngày khảo sát đất, tôi đã thưa với chính quyền rằng chúng tôi không mừng được cấp đất rộng hơn, cao hơn, vì đất của giáp chúng tôi dù hẹp dù thấp, vẫn là đất truyền thống và linh thiêng của chúng tôi. Tôi đồng ý với làng!

Một người đề nghị nên tìm một hai mảnh đất khác gần đó để cấp cho giáp. Ông Ngọc đồng ý. Đại diện huyện, xã, làng, giáo xứ, giáp liền kéo nhau lên vùng giáp An Bắc... Cuối cùng ông Ngọc cho lập biên bản lấy đất ông Lê Chế và đất ông Lê Đạt cho giáp chọn lựa, yêu cầu giáp họp giáo dân và gọi cho ông biên bản lựa chọn của giáp để sớm giải quyết.

Lúc 18g30, giáp họp bàn và góp ý kiến theo yêu cầu của huyện. Giáp kết luận: “1- Chúng tôi không dám nhận đất của làng hoặc của người dân đã sử dụng, dù đó là giáo hoặc lương. 2- Mảnh đất thờ tự của giáp đã được ba đời đồng thuận dâng cúng cho giáp làm nơi thờ tự từ năm 1961 đến nay. 3- Chúng tôi xin chính quyền tạo điều kiện cho giáp chúng tôi được an tâm thờ phượng Chúa tại mảnh đất truyền thống của giáp chúng tôi, vì mảnh đất chúng tôi đã có bề dày lịch sử”.

• **20-12-2008:** HĐGX gửi biên bản của giáp An Bắc cho huyện.

• **21-12-2008:** Xã trả lui biên bản và nói bằng miệng đó là chuyện nội bộ của giáp.

• **22-12-2008:** Ông giáp trường An Bắc đưa biên bản lên ông phó chủ tịch huyện.

Thời gian này (từ hôm 15 tháng 12, ngày chính quyền đóng thêm 2 trại giáp 2 bên Đài lễ), cán bộ, công an huyện và các xã trong huyện cùng

với bộ đội biên phòng gia tăng canh gác ngày đêm. Một băng cầm quay phim chụp hình dựng ở Đài lễ. Xe cộ của họ thì dựng nghênh ngang trong sân trước Đài Thánh giá và bàn thờ. Trưa ngày 20-12, giáo dân thấy cán bộ công an ngồi ăn cơm trước Đài lễ. Có kẻ còn ngồi tại bộ bàn thờ. Vùng đất sạch đẹp thanh tịnh bây giờ bị ô nhiễm vì những đồ thải ứ đọng, đi qua không ai chịu nổi. Dưới bãi biển gần đó cũng thế!

• **23-12-2008:** Ban sáng một số hiền mẫu lên Đài lễ cầu nguyện trước Thánh giá. Những người canh gác thấy vậy liền giọng nói cườ to tiếng, rợn rợn, cổ ý quấy phá. Một anh làm cử chỉ tục tĩu thô lỗ trước mặt một bà lớn tuổi đang cầu nguyện (không thể tả ra đây!)

Ban chiều, lúc 16g30, ông Chế, bà Cả, chị Ánh, chị Phượng và vài người nữa đến cầu nguyện. Trước Đài lễ, các cán bộ, công an, bộ đội huyện xã chơi bóng đá như tại một sân bóng. Ba anh, lưng quay về Thánh giá, đứng tiểu tiện trước mặt anh chị em đang sốt sắng đọc kinh. Họ cố ý làm những hành vi thô tục, xúc phạm. Mọi người rơi lệ tiếp tục cầu nguyện. Xong buổi kinh nguyện, ông Chế cũng như mấy bà lên tiếng phản đối. Ông Chế nói to: “Các anh phải biết đây là nơi tôn nghiêm, phải gìn giữ môi trường sạch đẹp, tránh làm ô nhiễm, phải tôn trọng người khác”.

Khoảng 40 cán bộ, công an huyện xã và lính biên phòng trong những trại bao quanh Đài lễ phớt lờ. Không biết ai là người chỉ huy để hỏi tội. Một bà điện thoại lên công an huyện Phú Vang phản đối và báo động rằng với tình trạng gây hấn trầm trọng như thế, rồi đây khó tránh khỏi va chạm! Thật không thể tưởng tượng nổi! Quá sỉ nhục! Những con người kỳ quái!

Kết: Vậy là giáo xứ An Bằng trở lại từ đầu cuộc đấu tranh, quyết bênh vực đến cùng mảnh đất thiêng ở giáp An Bắc.

II- Nhận định của Nhóm Phóng viên

Những gì đang xảy ra tại giáo xứ An Bằng không khác gì những vụ việc tại giáo xứ Thái Hà, Hà Nội mới đây, tại cơ sở của các Nữ tu Bác ái Thánh Vinhson (32 bis Nguyễn Thị Diệu, quận 3 Sài Gòn) và tại cơ sở của các Nữ tu Dòng Thánh Phaolô (3 Tô Thị Huỳnh, Vĩnh Long) trong những ngày này. (Xin xem các bản tin trên trang mạng của Dòng Chúa Cứu Thế <http://dcctvn.net>).

Trước hết là chuyện toàn thể bộ máy thống trị của Cộng sản được vận hành để trấn áp nhân dân: từ đảng

viên cán bộ chính quyền mọi cấp, lực lượng công an quân đội, đến các thành viên Mặt trận Tổ quốc (thậm chí cả cựu bề trên kiêm phó chủ tịch Ủy ban Đoàn kết và giáo viên trường nhà nước như tại 32bis Nguyễn Thị Diệu). Mọi phương sách từ hợp pháp (có vẻ thế) đến bất hợp pháp đều được bộ máy đó sử dụng để hăm dọa, bức bách người dân phải nhượng bộ hầu cướp đoạt tài sản của họ (tòa án luật rừng, văn thư phi lý, phương tiện quấy rối, lệnh cấm ngang ngược, danh hiệu "văn hóa" hảo...). Nơi mọi thành viên của bộ máy trấn áp này, người ta thấy cùng một kiểu cách hành xử: gian dối, nham hiểm, nhấn tâm, vô liêm sỉ, bất chấp pháp luật khi thi hành công việc, nhưng trái lại dừng dừng vô cảm trước nỗi khổ của nhân dân (vụ lạt tại Hà Nội đầu tháng 11 và vụ việc chìm ghe tại An Bằng). Còn các dân oan và giáo oan thì bao giờ cũng bị chụp mũ "lấn chiếm trái phép", "khiêu khích chính quyền", "vi phạm pháp luật", "không vì lợi ích của nhân dân"... Tất cả những cái đó làm nên các đặc tính cố hữu của chế độ Cộng sản, một chế độ chỉ biết bạo hành gian dối, cướp bóc tước đoạt, đồng thời tạo ra những con người máy mù quáng và vô tâm, mất hết tính người và tình người để làm công cụ cho chế độ.

Xét riêng vụ việc An Bằng, văn thư của xã Vinh An cưỡng buộc di dời Thánh giá Bàn thờ, cấm cử hành thánh lễ Giáng sinh 2008 tại Đài lễ giáp An Bắc trong khi chưa đền bù thỏa đáng cho Giáo xứ, rồi việc vây bủa và làm ô uế Đài lễ của bộ máy thống trị từ huyện đến xã, tất cả đều là hành động vi phạm tự do tôn giáo cách trắng trợn. Ngoài ra, việc nhà cầm quyền lấy đất thiêng của làng rồi lấy đất riêng của dân cấp cho giáp An Bắc bộc lộ âm mưu thâm độc chia rẽ lương với giáo, thôn làng với họ đạo. May mà hai bên đã khẳng định sự đoàn kết với nhau đồng thời khẳng định quyền tự hữu đất đai (của cá thể cư dân lẫn của tập thể thôn làng) bất chấp nguyên tắc công hữu (đảng hữu) ngang ngược, bất công và phi lý của Cộng sản. Việc làng An Bằng đứng lên phản đối chính quyền xã huyện để bênh vực quyền tự hữu đất đai của làng như thế là một nét mới!

Cũng xin được nhắc lại với Quý vị: trong hơn ba mươi năm trời, nhà cầm quyền địa phương không hề đặt vấn đề về khu đất Đài lễ ở giáp An Bắc. Chỉ từ khi giáo xứ xây dựng vững chắc Đài lễ và từ khi có quy hoạch (từ đầu năm) là làm con đường dọc theo bờ biển (nhà cầm quyền nói là đường quốc phòng nhưng ai cũng biết trông

đó là đường du lịch), giáo xứ mới được thông báo đây là "rừng phòng hộ", cần phải trồng cây giữ đất (đang khi nhiều hecta rừng phòng hộ ven biển trong huyện đã bị nhà nước cho các công ty đồn sạch để lấy chất titan, còn tại khu vực đài lễ, giáo xứ chẳng những không chặt mà còn trồng thêm dương liễu). Dù sao, vì cho rằng UBND xã nói thật, giáo xứ đã tỏ thiện chí bằng cách theo gọi ý của nhà cầm quyền, làm đơn xin cấp một miếng đất mới theo kiểu hoán đổi (để giữ vững nguyên tắc quyền tự hữu đất đai). Tuy nhiên, thái độ của nhà cầm quyền ra sao thì chúng ta đã thấy rõ qua bài ký sự trên đây.

**Nhóm Phóng viên FNA
tường trình từ Huế**



ĐIỀU HẬU VÀO BIỂN ĐÔNG

Vũ Hải Đăng (ĐDCND) * 18-12-2008

**Trung Quốc tiến gần tới chiếm
đoạt Biển Đông, Đảng Cộng
Sản Việt Nam cắt Đất, nhượng
Biển để giữ Chế độ**

Điều hậu

Ân sau sự hữu hảo bề ngoài giữa bang giao hai nước, luôn có những âm mưu đen tối. Lịch sử VN có nhắc đến một sự việc như vậy, đó là mối tình Mị Châu-Trọng Thủy.

Tương truyền, Trọng Thủy là "gián điệp" của Bắc Triều sang nước ta, được vua An Dương Vương tin dùng, gả nàng Mị Châu làm vợ. Trọng Thủy ăn cắp kỹ thuật chế tác vũ khí của nước Âu Lạc. Do đó mà quân của An Dương Vương đã thua quân Triệu Đà, khiến cả Hoàng tộc bị giặc truy sát.

Khi nàng Mị Châu và vua cha chạy đến cùng đường (biển Nghệ An), Thần Kim Quy hiện lên nói: "Giặc ở ngay sau lưng nhà vua đó". An Dương Vương quay lại thấy Mị

Châu, hiểu ra sự việc, ông liền rút gươm chém đầu nàng rồi tự vẫn.

Đó là truyền thuyết được lưu truyền trong dân gian. Tuy nhiên, có thể thấy câu chuyện hư cấu đó là hình bóng của sự kiện có thật trong lịch sử. Qua đó chúng ta thấy bọn Bắc Triều luôn mang dã tâm xâm lược, thôn tính nước ta, chúng luôn theo đuổi chiến lược điều hậu.

Lịch sử Đảng CSVN tô hồng chiến công "giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước", bên cạnh đó họ ca ngợi Liên Xô, Trung Quốc là những đồng minh, những người bạn tốt nhất của cách mạng Việt Nam..!

Những cuộc "đi đêm" giữa Cộng

sản VN và Trung Quốc, những ký kết cắt đất, nhượng biển giữa hai nhà cầm quyền Cộng sản, và những phi vụ "gián điệp", "mua chuộc" giới lãnh đạo mà Trung Quốc tiến hành ở Việt Nam v.v... tất cả đều bị sử Đảng xóa dấu vết, chúng được đánh bóng thành những lời đường mật về "16 chữ vàng" và "4 tốt"...

Mang đất đai, biển cả của Tổ tiên dâng cho ngoại bang, hoặc vì nhu nhược uơ hèn mà để mất đất đai, biển cả vào tay giặc, thì sử sách sẽ ghi tên những kẻ đó vào tội bán nước, phản quốc. Và con cháu đời đời sẽ bêu rêu tên bọn chúng, như đã bêu rêu Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống, và nay là Đỗ Mười, Lê Đức Anh...

Biển Đông

Nhóm lãnh đạo chớp bu: Nguyễn Tấn Dũng, Lê Hồng Anh, Trương Tấn Sang, Nông Đức Mạnh và Nguyễn Phú Trọng tiếp tục mắc

muru Trung Quốc, họ ham mỗi nên đã mắc câu.

Việc Công an Cộng sản Việt Nam đàn áp phong trào yêu nước của giới Trí thức, Học sinh, Sinh viên và Văn nghệ sĩ: đe dọa, bắt bớ những người tham gia biểu tình chống Trung Quốc hồi cuối năm 2007, đầu năm 2008. Gần đây, việc Trung Quốc gây sức ép buộc Tập đoàn dầu khí Exxon Mobil của Mỹ và BP của Anh phải rút khỏi dự án hợp tác với Việt Nam khai thác dầu khí ở vùng biển Trường Sa. Tiếp đó, việc Trung Quốc công bố "dự án vĩ đại" thăm dò, khai thác dầu khí trong vùng nước sâu ở Biển Đông của Việt Nam trị giá gần 30 tỷ USD... Tất cả những sự kiện ấy đã nhiều người dân Việt Nam bức xúc, căm phẫn, kêu gọi sự đồng thuận toàn dân trước nguy cơ mất nước, nhưng họ không nhận được sự đồng tình, ủng hộ nào từ phía Nhà nước Cộng sản Việt Nam; ngược lại, họ đã bị sách nhiễu, đe dọa, thậm chí bắt bớ giam giữ.

Nhiều người dự đoán sau Olympic Bắc Kinh, Trung Quốc sẽ "rảnh tay" để tiến xuống phía Nam. Sự thật là Cộng sản Việt Nam biết được âm mưu đó của Bắc Triều, họ thực hiện một loạt chuyển ngoại giao con thoi sang Mỹ, EU, Nga, Ấn Độ và các nước Đông Nam Á, nhằm tăng cường hợp tác quân sự, tìm kiếm sự ủng hộ của các nước này đối với vấn đề Biển Đông.

Trong lần đến thăm Việt Nam của mình, khi trả lời báo chí về vấn đề Biển Đông và sự tham gia hợp tác khai thác dầu khí của các công ty Mỹ, Thứ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ Negroponte cho rằng: "Chúng tôi tin những tranh chấp như thế này phải được xử lý hòa bình, theo những cách thức không đưa đến việc chiếm đoạt".

Sự ủng hộ đó của Mỹ không đủ cứu VN, vì nhóm lãnh đạo chớp bu trong Đảng CSVN đã mắc mưu Trung Quốc, một âm mưu thâm độc đã được các thế hệ lãnh đạo của Đảng CSTQ liên tục thực hiện, đó là mưu kế "Rút củi đáy nồi": gián điệp, mua chuộc, phân hóa tiến tới làm tan rã Đảng CSVN, làm suy yếu nước ta, tạo thời cơ cho việc

chiếm đoạt mọi nguồn lợi trên Biển Đông và tài nguyên quốc gia của Việt Nam. Mọi sự kiện đã nói lên tất cả.

Khách biển thành Chủ

Bằng chứng lịch sử và Cơ sở pháp lý để xác định chủ quyền quốc gia, những cái đó có nghĩa lý gì khi chúng ta yếu: lý lẽ thuộc về kẻ mạnh; nó chỉ dùng trong trường hợp cần sự phân xử từ một nước hay một thế lực trung gian. Còn trong cuộc đối đầu giữa dân tộc ta và ngoại xâm phương Bắc từ hàng ngàn năm nay, chỉ có một nguyên tắc duy nhất được cha ông ta áp dụng, đó là: "Chớ để họ lấn dần. Nếu các người dám lấy một thước núi, một tấc sông của Tổ tiên để lại mà đứt mỗi cho giặc, thì tội phải tru di" (Lê Thánh Tông).

Do cách tuyên truyền mị dân của Nhà nước Cộng sản Việt Nam nên nhiều người nghĩ rằng "Các chiến sĩ hải quân Việt Nam vẫn vững tay súng, bảo vệ vững chắc chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc. Đất liền luôn hướng tới Trường Sa, gửi gắm các anh những tình cảm yêu thương, chia sẻ, động viên...". Họ quên mất rằng chủ quyền quốc gia phải là quá trình xác lập, khẳng định liên tục qua hoạt động Kinh tế, Ngoại giao và Quân sự.

Một nhà nghiên cứu đã viết: Trung Quốc đã tổ chức thăm dò ở các vùng biển sát thềm lục địa (và nằm trong vùng đặc quyền) của Việt Nam, đơn phương công bố dự án khai thác dầu khí ở vùng nước sâu trên Biển Đông với trị giá lên tới 29 tỉ USD. Trên thực tế, họ đã từng bước thiết lập chủ quyền tại đây, dù không có cơ sở pháp lý và bằng chứng lịch sử.

Đó là chính sách "Tầm ăn lá dâu" (lấn chiếm dần đến hết) mà Trung Quốc đã thực hiện rất tốt. Chúng ta thử hình dung: Trung Quốc từng bước cho xây dựng các giàn khoan trên Biển Đông, với sự bảo vệ của nhiều tàu chiến, trước sự phản ứng yếu ớt của Việt Nam; các giàn khoan đó mọc lên sừng sững, tung bay phát phới cờ đỏ sao vàng Trung Quốc. Lúc này, Khách biển thành Chủ, họ kẻ xâm lược ngang

nhiên dẫm đạp trên linh hồn Tổ tiên ta, còn chúng ta đứng trên mảnh đất thiêng liêng của Tổ tiên mà như đứng trong phòng khách của người láng giềng Trung Quốc.

Các ngư dân Việt Nam nếu vô tình "xâm phạm" lãnh hải do Trung Quốc chiếm đoạt, nơi mà cha ông ta vẫn thường xuyên qua lại và đánh bắt hải vật, nơi biết bao người con Việt Nam đã ngã xuống để bảo vệ chủ quyền Tổ quốc, nơi linh hồn Tổ tiên ta còn nằm lại cùng biển cả mênh mông, thì họ bị đối xử bằng bạo lực, bằng súng đạn của kẻ thù. Cái chết đến với họ rất đau đớn. Nhưng cái chết đó khiến người sống còn đau đớn hơn gấp nhiều lần.

Tất cả đều bị Lịch sử Đảng CSVN, bộ máy tuyên truyền của Đảng CSVN bung bít, giấu giếm. Họ đã giấu đi một sự thật lịch sử, rằng Đảng CSVN chưa bao giờ Thống nhất trọn vẹn giang sơn bờ cõi. Hoàng Sa, Trường Sa và một phần biên giới phía Bắc đang bị lấn chiếm dần, và trên thực tế đã thuộc quyền kiểm soát của Trung Quốc.

Trên mặt trận tuyên truyền, tâm lý chiến, Trung Quốc đã thắng Việt Nam, họ ghi điểm rất ngoạn mục.

Chiến lược ngoại giao điều hòa của Trung Quốc

Ngoại giao Chính trị, Trung Quốc mua chuộc, phân hóa được giới lãnh đạo Việt Nam. Ngoại giao Kinh tế, Trung Quốc khống chế, chi phối, lũng đoạn nền Kinh tế Việt Nam. Ngoại giao Văn hóa, Trung Quốc thực hiện chiến lược "Hán Hóa" và "Nô dịch tư tưởng" thông qua phim ảnh, văn học, nghệ thuật...

Đảng, chính quyền Cộng sản Việt Nam cùng với quân đội của nó sẽ gục ngã, tan rã nhanh chóng trước sức mạnh của Đế chế Cộng sản Trung Hoa, nếu nó không biết dựa vào sự đoàn kết, đồng thuận toàn dân. Sự thật, con điều hòa Trung Quốc đang quắp móng vuốt vào đất mẹ Việt Nam, dòng máu căm hờn đang chảy sôi sục trong trái tim Việt Nam.

Hành động bán rẻ chủ quyền quốc gia, danh dự Tổ quốc, tự trọng Dân tộc của Cộng sản Việt Nam là không thể biện minh được, nó chỉ

có thể được giải thích rằng: Bọn quan chức đội lốt Cộng sản phản bội Chủ nghĩa Mác, làm tay sai cho Bắc Triều, bọn chúng cần giữ chế độ này, giữ đảng CS hơn giữ Nước.

Ngược lại, Cộng sản Trung Quốc từ lâu đã phản bội lý tưởng Cộng sản. "CNXH đặc sắc Trung Quốc" thực chất là Chủ nghĩa Dân tộc cực đoan, Chủ nghĩa Bá quyền nước lớn, theo đuổi chính sách điều hâu: ăn cướp, bòn rút, bắt nạt các nước yếu.

Bi kịch của Dân tộc Việt Nam bắt đầu từ đây, một Học thuyết với tên gọi "Quốc tế Vô sản" (Tinh thần Vô sản quốc tế). Khi truyền vào Trung Quốc nó bị "Hán hóa", được Mao Trạch Đông giải thích thành "Thuyết Ba Thế giới". Đặng Tiểu Bình kế thừa và phát triển thành "Thuyết Đông Tây Nam Bắc" trong bối cảnh mở cửa hội nhập.

Nếu như Thuyết Ba Thế Giới phân thế giới làm ba: Những nước giàu, nước nghèo và những nước đang thoát nghèo để đi lên khá giả, trong đó có Việt Nam. Thì Thuyết Đông-Tây Nam-Bắc lại phân thế giới theo địa lý: Phương Bắc giàu có, Phương Nam nghèo đói. Phương Tây là các cường quốc phát triển, còn Phương Đông là các nước đang phát triển. Có thể thấy Trung Quốc đã loại bỏ đối đầu ý thức hệ giữa "hai phe", họ sẵn sàng quan hệ với tất cả các nước, tất cả vì mục tiêu phát triển, vì lợi ích quốc gia.

Tư tưởng Đặng Tiểu Bình đã vượt qua Chế độ Xã hội và Hình thái ý thức Xã hội: "Xét về quan hệ ngoại giao, chủ yếu cần xuất phát từ bản thân lợi ích chiến lược của nước mình... Không nên so đo, e ngại về sự khác biệt trong Chế độ Xã hội và Hình thái ý thức Xã hội".

Vậy là xét về bản chất, chính sách ngoại giao của Trung Quốc đối với Việt Nam là "vừa kết bạn, vừa không quá thân; không liên minh, cũng không thù địch". Trung Quốc không đứng đầu một Khối đồng minh nào, tự họ trở thành một cực trong Thế giới đa cực. Trên bàn cờ Ngoại giao Trung Quốc, Việt Nam có ý nghĩa khá quan trọng, nước ta là "Tám lá chắn đỏ" ngăn chặn Trào lưu Dân chủ hóa từ phương Nam, là

bàn đạp để Trung Quốc tiến xuống Đông Nam Á.

Trung Quốc đã vờn cho Việt Nam mệt mỏi, lúc thì vuốt ve, lúc thì dùng vũ lực, vừa không cho Việt Nam có cơ hội thân phương Tây để phát triển, vừa khiến Việt Nam phải lệ thuộc hoàn toàn vào Trung Quốc, dẫn đến tình trạng trì trệ kéo dài ở nước ta, làm cho đất nước ngày càng tụt hậu so với Trung Quốc và Thế giới.

Sau 30 năm Trung Quốc cải cách mở cửa và theo đuổi chiến lược ngoại giao điều hâu, họ đã đạt được những thành công lớn. Giờ đây, Việt Nam không còn là đối thủ xứng tầm, đã tụt hậu quá xa. Sự chênh lệch về trình độ phát triển, về kinh tế và quốc phòng của Việt Nam so với Trung Quốc đủ lớn để họ tiếp tục thực hiện giai đoạn hai của chiến lược điều hâu, đó là "Tiên vào Biên Đông, kiểm soát toàn bộ Đông Nam Á, tạo thế ảnh hưởng đối trọng với Nga và Mỹ".

Con bò câu Cộng sản Việt Nam vẫn còn bàng hoàng sừng sốt, họ không hiểu vì sao Trung Quốc, một quốc gia cùng theo lý tưởng XHCN, từng đứng về phe Cộng sản, lại trở mặt xung bá thiên hạ, quay lại ăn hiếp, bắt nạt người anh em nhỏ bé cũ.

Trói buộc Ý thức hệ làm giảm sức mạnh Dân tộc

"Vi Tô quốc Việt Nam XHCN", đây là một câu khẩu hiệu hết sức phản động. Tô quốc Việt Nam ta, nơi quê cha đất mẹ, là một đất nước có bề dày lịch sử văn hóa hàng ngàn năm. Còn cái gọi là XHCN, hay CNXH khoa học Mác-Lênin, đó chỉ là một học thuyết ra đời cách đây chưa đầy 200 năm tại Châu Âu, nó chỉ tồn tại trên giấy tờ, chứ chưa bao giờ xuất hiện trên cõi đời.

Từ khi Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán, mở ra kỷ nguyên độc lập tự chủ, nước ta tuy vẫn chịu ảnh hưởng của văn hóa phương Bắc, nhưng chưa bao giờ bị lệ thuộc vào ý thức hệ Trung Hoa. Cha ông ta luôn tạo cho mình một ý thức dân tộc mang bản sắc riêng. Thời Nhà Lý, vua Lý Thánh Tông đặt Quốc hiệu Đại Việt, có ý muốn nước Nam

ta sánh ngang hàng với Đại Tống ở phương Bắc. Thời Nhà Trần, vua Trần Nhân Tông xuất gia tu hành tại Yên Tử, sáng lập ra Thiên phái Trúc Lâm mang bản sắc Đại Việt...

Sống bên cạnh một nước đầy tham vọng như Trung Quốc, cha ông ta đã khéo léo vận dụng sách lược mềm dẻo, nhưng kiên quyết trong những vấn đề mang tính nguyên tắc: tiếp thu có chọn lọc Văn minh và Ý thức hệ Trung Hoa, tạo dựng bản sắc Văn hóa Đại Việt, nhờ đó đã giữ vững biên cương phía Bắc, mở rộng bờ cõi xuống phương Nam, và tiến ra Biên Đông.

Ý thức hệ Trung Hoa, coi Vua (Hoàng đế) là Thiên tử, quyền lực Hoàng đế lớn như Trời (Thiên triều). "CNXH đặc sắc Trung Quốc" thực chất là một biến tướng của Chủ nghĩa Mác, nó đã bị Hán hóa, được biểu hiện ra với đầy đủ bản chất tư tưởng Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình và Ý thức hệ Trung Hoa.

Trung Quốc đã biến hình thành Chủ nghĩa Bá quyền, Đế quốc Thực dân kiểu mới. Con quái vật ghê sợ đó đang hút máu, bóc lột tận xương tủy các dân tộc bé nhỏ ở Châu Á, Châu Phi và Mỹ Latinh. Bọn Bá quyền Trung Quốc trối buộc các dân tộc mà nó xâm chiếm vào một "quỹ đạo" chết người, quỹ đạo của sự độc tài, lệ thuộc, trì trệ và yếu nghèo mà Việt Nam là một ví dụ điển hình.

Trong mỗi chuyến đi ngoại giao sang Trung Quốc, các nhà Lãnh đạo của Việt Nam luôn nhận được lời căn dặn, đúng hơn là lời đe dọa: "Trung Hoa -- Việt Nam, Sơn Thủy Tương Liên, Văn Hóa Tương Thông, Lý Tưởng Tương Đồng, Vận Mệnh Tương Quan".

Lý Tưởng Tương Đồng, Vận Mệnh Tương Quan ở đây là Lý tưởng XHCN và Vận mệnh của hai Đảng Cộng sản Trung Quốc và Việt Nam. Một lời đe dọa trắng trợn, ý nói sự tồn vong của đảng CSVN phụ thuộc vào đảng CSTQ; Trung Quốc mà đổi màu, thì Việt Nam cũng đổi màu theo.

Thoát khỏi quỹ đạo Trung Quốc

Một quyết định thay đổi vận mạng đất nước

TÂM THƯ gửi

BỘ CHÍNH TRỊ ĐẢNG CSVN

.....*Lạc Hồng 19-12-2008*.....

Trung Quốc tiến gần tới chiếm đoạt Biển Đông, Cộng sản Việt Nam cắt Đất, nhượng Biển để giữ Chế độ. Bất cứ ai chống Trung Quốc xâm lược là chống Đảng CSVN. Thực tế là những người biểu tình chống Trung Quốc đều bị kết tội gây rối, bị chụp mũ là có thể lực bên ngoài kích động, lợi dụng.

Người dân có quyền được nói lên chính kiến của mình, có quyền được biết, được đòi hỏi sự công khai, minh bạch về đường lối, chủ trương của Nhà nước đối với vấn đề Hoàng Sa Trường Sa. Nhưng họ chỉ nhận được sự im lặng đáng sợ.

Không ai biết những cuộc "đi đêm" giữa hai Chính quyền Cộng sản Việt Nam và Trung Quốc sẽ dẫn đến tấn thảm kịch ghê sợ như thế nào, tương lai của Dân tộc Việt Nam, Tổ quốc Việt Nam sẽ ra sao, và việc mất nước có phải chỉ còn là vấn đề thời gian?

"Giặc ở ngay sau lưng nhà Vua đó", câu chuyện lịch sử này nhắc chúng ta ghi nhớ, cảnh giác trước âm mưu thâm độc của ngoại xâm phương Bắc, tinh táo trước chiến lược điều hâu của Bắc Triều. Chúng ta đang đứng trước nguy cơ mất nước từ chính giặc nội xâm: Phe thân Tàu trong Trung ương đảng CSVN và các gián điệp Trung Quốc cài cắm tại Việt Nam.

"Quân đội ta trung với Đảng", lời thề này không có ý nghĩa gì trong thời điểm hiện nay, khi mà đảng CSVN đã đưa đất nước đi vào quỹ đạo lệ thuộc bởi Trung Quốc, bị trói chặt vào đó.

Muốn thoát khỏi quỹ đạo Trung Quốc, Việt Nam không còn con đường nào khác, ngoài con đường Dân chủ hóa.

Đấu tranh hoà bình, bất bạo động. Vạch trần mặt thật Hồ Chí Minh. Giải thể chế độ Cộng sản độc tài.

Hãy thử nhận định những khó khăn trước mắt của Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản Việt Nam.

1- Trung Quốc càng lúc càng xâm lấn Việt Nam một cách ngang ngược. Họ đã tuyên bố Hoàng Sa và Trường Sa thuộc về huyện Tam Sa của họ năm rồi. Mới đây họ lại tuyên bố sẽ bỏ ra 29 tỷ đô để khai thác dầu khí ở vùng Biển Đông thuộc Việt Nam và đòi chính phủ Việt Nam phải nhường hẳn cho họ Bãi Tục Lãm thuộc tỉnh Quảng Ninh. Càng nhường, Trung Quốc càng lấn tới hơn nữa. Chủ trương giải quyết vấn đề biên giới và lãnh hải bằng thương thuyết rõ ràng không có hiệu quả mà chỉ khiến Việt Nam càng thiệt thòi. Cứ đà này thì không những mất 2 đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà sẽ mất cả nước bởi vì tham vọng của Trung Quốc không chỉ là 2 quần đảo và dầu khí mà muốn chiếm lĩnh Việt Nam hoàn toàn để tiến xuống xâm lược các quốc gia Đông Nam Á khác như Thái Lan, Singapore, Mã Lai Á... Bởi vậy, nếu tiếp tục nhượng bộ Trung Quốc thì sẽ mất nước. Mà mất nước thì sẽ mất Đảng. Trung Quốc sẽ vắt chanh liệng vỏ như Bắc Việt đã đối xử với Mặt trận Giải phóng Miền Nam. Nhưng, nếu chống trả bằng quân sự thì không dám vì Bộ Chính trị đã bị Trung Quốc chế ngự từ lâu. Cho dù có gan làm liều thì cũng tự mình không đủ sức mạnh để đối đầu với Trung Quốc bằng quân sự. Ngoài ra, chưa kiếm được đồng minh nào đủ mạnh để yểm trợ. Cho nên, vấn đề TQ là một vấn đề tiến thoái lưỡng nan.

2- Một khó khăn to lớn và không kém phần nghiêm trọng là kinh tế. Kinh tế Mỹ suy sụp khiến xuất cảng Việt Nam giảm đi nhiều. Dầu hỏa từ \$150 một thùng nay giảm xuống còn \$50. Đã vậy, siêu nhập cảng càng làm cán cân mậu dịch thâm thủng thêm. Trong khi đó, lạm phát vẫn còn gần 30%. Không khéo, nền kinh tế Việt Nam sẽ bị khủng hoảng vào năm 2009. Bộ Chính Trị vẫn chưa tìm ra phương án để cứu nguy nền kinh tế Việt Nam.

3- Dân chúng trong nước đã bắt đầu mất niềm tin nơi chính quyền vì

cán bộ tham nhũng, lạm quyền, cướp đất đai của dân lành và tôn giáo. Vật giá đất đồ khiến cuộc sống của người dân càng lúc càng khó khăn. Thêm vào đó, khi dân chúng biểu tình chống Trung Quốc xâm lấn Việt Nam lại bị chính phủ ngăn cấm và bắt bớ khiến lòng dân càng oán hận.

4- Quân đội bắt đầu tỏ thái độ bất mãn trước thái độ khiếp sợ Trung Quốc của Bộ Chính Trị. Quân đội chắc chắn sẽ không thụ động để Bộ Chính Trị tiếp tục bán hay nhượng đất đai và lãnh hải.

5- Người Việt ở hải ngoại càng chống đối chế độ Cộng Sản Việt Nam hơn vì những hành vi bán nước và làm tay sai cho Trung Quốc của Đảng Cộng Sản Việt Nam.

6- Tham nhũng vẫn còn là một quốc nạn vô phương cứu chữa. Vì chế độ độc tài nên sanh ra đặc quyền. Đặc quyền sanh ra tham nhũng. Nếu bài trừ tham nhũng cho đến nơi đến chốn, thì chẳng khác nào đảng tự sát.

7- Quốc tế đã bắt đầu sáng mắt về nạn tham nhũng trầm trọng vô phương cứu chữa của chế độ độc tài đảng trị. Chuyện Nhật đình chỉ cung cấp vốn ODA cho Việt Nam đã làm chính phủ Việt Nam mất mặt và uy tín trên thế giới.

8- Trước hàng trăm khó khăn trong cũng như ngoài, Đảng Cộng Sản Việt Nam lại phải đối phó tình trạng nội bộ chia rẽ, đấu đá tranh giành quyền lợi. Những vụ PMU-18 và PCI chắc là do phe phái khui ra để chơi nhau chớ người dân và báo chí làm gì có tự do, can đảm và khả năng khám phá được.

Trước nhiều tình thế khó khăn và nan giải, tại sao các lãnh đạo trong Bộ Chính Trị đảng Cộng Sản Việt Nam vẫn muốn tiếp tục cầm quyền?

- Vì yêu nước? Chắc chắn là không! Nếu họ thật tâm yêu nước, thì họ đã cho dân chủ hóa đất nước từ lâu.

- Vì yêu Đảng? Cũng không vì Đảng Cộng Sản Việt Nam đã mất lý tưởng từ khi chủ nghĩa Cộng Sản đã bị đào thải ở trên thế giới và mất thần tượng từ khi có nhiều sự thật xấu xa

về Hồ Chí Minh được phơi bày. Và hiện nay, tham nhũng tràn lan từ trên xuống dưới và nạn buôn bán tranh giành quyền lực chức vị đã khiến người Cộng Sản không còn tha thiết và lòng tin nơi Đảng của họ nữa. Dầu biết rằng đảng không tốt đẹp gì nhưng người ta cứ bám vào nó để kiếm tiền.

- Vì tham lam muốn kiếm thêm nhiều tiền bạc và đất đai? Có lẽ không mà cũng có lẽ có. Mỗi lãnh đạo Cộng Sản Việt Nam chắc chắn có trên hàng trăm triệu đô la. Cho nên, dầu họ có muốn kiếm thêm nữa vì lòng tham vô đáy thì cũng chỉ là lý do phụ.

- Vì háo danh? Cũng có thể, nhưng cái danh không phải là động lực mạnh để họ tiếp tục ngồi trên đồng lửa để chịu đấm ăn xôi.

- Vì tham quyền? Có quyền lực thì họ mới có thể kiếm chác thêm nhiều hơn nữa và cũng để bảo vệ tài sản của họ. Tham quyền là nguyên nhân chánh khiến họ tiếp tục bám víu vào quyền lực. Đối với những người tài ba và đức độ, quyền lực không hấp dẫn được họ. Nhưng đối với những người bất tài, thiếu đức, tiểu nhân thì họ rất ham muốn quyền lực vì quyền lực giúp họ thỏa mãn được tánh tự cao tự đại, sản phẩm của lòng tự ti mặc cảm. Bởi vậy, họ mới thường vỗ ngực nói rằng họ là Đỉnh Cao Trí Tuệ Loài Người. Tóm lại, lòng tham quyền lực là động cơ chính khiến họ cố gắng bám víu quyền lực dù họ đã đang và sẽ không có khả năng đối phó và giải quyết nhiều vấn nạn của quốc gia.

Nếu vì tham quyền mà cố vị, các lãnh đạo của Bộ Chính Trị trong một tương lai gần sẽ rơi vào một trong những trạng huống như sau:

1- Nếu Việt Nam tiếp tục mất thêm đất đai và biển cả vì sự khiếp sợ của Bộ Chính Trị, quân đội sẽ đảo chánh và họ có thể bị quân đảo chánh bắn chết để trừ hậu họa.

2- Nếu Bộ Chính Trị tiếp tục ngăn cấm biểu tình chống Trung Quốc và không có hành động cụ thể nào để chống trả lại sự xâm lấn từ Trung Quốc, dân chúng sẽ xuống đường biểu tình đòi giải thể chính quyền tay sai cho Trung Quốc. Khi đó, họ phải trốn chạy trong túi nhuch.

3- Khi thấy Việt Nam yếu đuối không đủ sức tự vệ, Trung Quốc có thể xâm chiếm Việt Nam bằng võ lực. Bộ Chính Trị có thể bị tiêu diệt trước tiên. Chặt đầu rắn là chiến thuật hay nhất trong chiến tranh. Tiên thủ vi cường.

4- Trung Quốc có thể xâm lấn và gặm nhấm Việt Nam từ từ cho đến

khi Việt Nam hoàn toàn nằm trong lòng bàn tay Trung Quốc. Lúc đó Trung Quốc sẽ vắt chanh bỏ vỏ. Một là Trung Quốc sẽ giết hết đám tay sai của mình để trừ hậu họa. Hai là cho cả đám về vườn sau khi đã tước đoạt hết tài sản của họ.

5- Kẻ thù nguy hiểm nhất của mình có thể là những người bên cạnh mình. Cho nên Bộ Chính Trị có thể thanh toán nhau để tranh giành quyền lực.

6- Con tàu nhỏ Việt Nam tuy đang gặp sóng to gió lớn, Bộ Chính Trị vẫn hy vọng mọi chuyện sẽ bình yên trong vòng vài ba năm nữa để họ có thêm thì giờ vơ vét thêm tiền bạc của cải nhiều hơn nữa trước khi hết nhiệm kỳ mặc kệ hiểm họa xâm lăng từ Trung Quốc và kinh tế có sụp đổ hay không.

Không ai biết chắc được trường hợp nào sẽ xảy ra cho Bộ Chính Trị. Sáu khả năng này như 6 nút của hột xí ngầu. Tuy nhiên, nếu căn cứ trên quá khứ và hiện tại, 3 khả năng đầu rất có thể xảy ra và trường hợp thứ 6 là ít khả năng hơn. Dầu sao thì khả năng tốt cho Bộ Chính Trị là 1/6 và khả năng xấu có thể xảy ra cho Bộ Chính Trị là 5/6. Một người khôn ngoan và không bị lòng tham làm mù quáng sẽ không ngu dại đem hết tiền bạc và tánh mạng mình đặt vào một canh bạc cuối cùng trong khi khả năng thắng là 1/6 và khả năng thua là 5/6. Người khôn ngoan bao giờ cũng biết tự chủ. Khi đã thắng nhiều, họ liền ngưng chơi và bỏ chạy. Chỉ có những người ngu dại và không tự chủ mới tiếp tục chơi bài để rồi cuối cùng thua sạch túi. Cho nên, các ông trong Bộ Chính Trị nếu khôn ngoan và tự chủ sẽ quyết định dừng lại. Nếu cứ tiếp tục điều hành đất nước như vậy, họ và cả nước sẽ cùng nhau xuống hố. Khi không thể tiến lên mà cũng không thể thủ thì chỉ còn một nước chột đó là rút lui. Trong tình thế nguy cấp như hiện nay, đã đến lúc Bộ Chính Trị phải làm một quyết định lớn để thay đổi vận mạng đất nước dân tộc và cũng của riêng họ. Đó là dân chủ hóa đất nước. Đây là nguyện vọng khẩn thiết và chính đáng của 80 triệu người Việt Nam ở trong nước và 3 triệu người Việt Nam ở hải ngoại. Chỉ có con đường dân chủ hóa mới có thể giải quyết được những bài toán mà đảng Cộng Sản Việt Nam không thể giải được. Chẳng hạn, khi Việt Nam được tự do và dân chủ, thì dân tộc được đoàn kết. Khi dân tộc đoàn kết thì mới có thể phát huy nội lực để đủ sức mạnh chống lại ngoại xâm. Chỉ có dân chủ mới có thể chấm dứt được quốc nạn tham nhũng và bất công. Dân chủ sẽ giúp đất nước

vượt qua được những khó khăn kinh tế. Người tài đức sẽ được dân bầu lên và những người bất tài thiếu đức sẽ bị nhân dân kéo đầu xuống.

Người Việt Nam có câu: "Lập công để chuộc tội". Nếu Trung Quốc khai ra những chứng cứ phạm tội của Bộ Chính Trị vì Bộ Chính Trị dân chủ hóa đất nước, thì cũng không sao. Bộ Chính Trị hãy thực hiện những điều sau đây thì mọi tội lỗi sẽ được dân tộc tha thứ:

1- Bỏ ngay Điều 4 Hiến Pháp đã cho phép đảng Cộng Sản Việt Nam độc quyền lãnh đạo đất nước. Bỏ Điều 4 Hiến Pháp không phải là Đảng Cộng Sản Việt Nam tự sát mà là mở con đường sống không những cho Đảng Cộng Sản Việt Nam mà còn cho cả đất nước.

2- Thả hết các tù nhân chính trị.

3- Chấp nhận tự do ngôn luận, tự do báo chí,...

4- Chấp nhận quyền lập đảng.

5- Giữ nguyên quân đội, công an và guồng máy chính quyền

6- Tổ chức bầu cử tự do trong một thời gian ngắn 3 hay 6 tháng.

Các ủy viên trong Bộ Chính Trị có thể về hưu ở trong nước hay đi tị nạn chính trị ở ngoại quốc. Họ có thể thêm một điều luật trong Hiến Pháp để bảo vệ họ không bị truy tố về các tội lỗi trong quá khứ. Dân tộc Việt Nam sẵn sàng tha thứ mọi tội lỗi của họ. Đây mới chính là Hòa Hợp Hòa Giải Dân Tộc thật sự và công bằng. Không thể chấp nhận một giải pháp hòa hợp hòa giải khi các ông vẫn ngồi trên đầu mọi người và mọi người phải quỳ phía dưới. Đây rõ ràng không phải là hòa hợp hòa giải mà là quy hàng, và chắc chắn không thể nào đem đến đoàn kết dân tộc thật sự. Sự thật là thế, các ông không thể thành công trong việc hòa giải và đoàn kết dân tộc bằng những thủ đoạn gian manh như dụ dỗ, lừa dối, hăm dọa, đánh phá, v.v... Các ông phải chấp nhận chân lý và lẽ thường tình thì mới có thể nói chuyện với nhau được.

Sau 30 năm dưới chế độ độc tài đảng trị, nước Việt Nam của chúng ta đã trở thành một trong những quốc gia nghèo và chậm tiến nhất trên thế giới. Chưa có lúc nào mà hàng trăm ngàn phụ nữ Việt phải đi làm vợ xử người và hàng trăm ngàn thanh niên Việt phải đi bán sức lao động ở ngoại quốc. Tham nhũng trở thành quốc nạn và vô phương cứu chữa. Bất công xã hội ngày càng gia tăng. Đạo đức suy đồi. Giặc Tàu xâm lấn ngày càng ngang ngược và hiểm họa vong quốc đang hiện ra trước mắt. Nếu đất nước cứ tiếp tục tình trạng này, thì

mọi sự sẽ càng trở nên tồi tệ hơn. Bởi vậy, để tránh họa mất nước, Việt Nam cần phải có một thay đổi lớn và ngay lập tức trước khi mọi sự đã quá trễ. Thay đổi lớn đó là Dân Chủ Hóa Việt Nam. Nếu làm được vậy, Việt Nam sẽ thoát khỏi họa diệt vong và sẽ trở thành một cường quốc. Nước mạnh, dân giàu, xã hội công bằng bác ái chỉ đạt được khi có tự do và dân chủ mà thôi. Chúng tôi mong rằng các nhà lãnh đạo Việt Nam bình tâm lại và can đảm làm một quyết định thay đổi vận mạng đất nước. Hãy chiến thắng tính tự cao tự đại và lòng tham quyền cố vị để trở về với dân tộc và chuyển hướng đất nước từ chỗ chết sang chỗ sống. Nếu làm được vậy, các vị có thể được xem là anh hùng của dân tộc Việt Nam.

Lời nói của Trần Bình Trọng, một vị anh hùng của dân tộc Việt Nam vẫn còn vang vọng đâu đây: "Ta Thà làm quỷ nước Nam, còn hơn làm vương đất Bắc".

Cầu xin Hòn Thiêng Sông Núi Việt Nam hãy phò hộ Việt Nam một lần nữa thoát khỏi họa xâm lăng từ Phương Bắc.

Một người đưa tin của Hòn Thiêng Sông Núi Việt Nam.

Kinh, được sự cúi đầu cam kết vâng lệnh của Hà Nội, họ sẽ còn làm lễ ký **Nghị định thư** kèm theo là **tập bản đồ cực lớn**, trên đó vẽ rõ toàn đường biên giới, đánh dấu việc hoàn thành trọn vẹn việc phân giới trên bộ.

Nghị định thư và tập Bản đồ nói trên sẽ là **bộ phận cấu thành của bản Hiệp định** phân định biên giới trên đất liền Việt-Trung ký ngày 30 tháng 12 năm 1999.

Thế là chỉ vài ngày nữa, Bắc Kinh hoàn thành trọn vẹn **một cuộc xâm lược nước ta**.

Vì sao sau khi ký Hiệp định phân định biên giới trên đất liền 30-12-1999, nhóm lãnh đạo Cộng sản Trung Quốc **quan tâm đặc biệt** đến việc cắm mốc và vẽ tập bản đồ mới?

Bởi vì chỉ khi nào gần 2.000 cột mốc kiên cố được đào sâu, chôn chặt, định vị qua biên bản của Nghị định thư và vẽ rõ trên bản đồ khổ cực lớn, cùng với đường biên giới tỷ mỹ chính xác đến 10 mét, thì bọn

trên toàn tuyến biên giới", và giao hẹn **"hoàn tất trong năm 2008"**.

Tháng 10 năm nay, khi thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sang Bắc Kinh, Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo đều **thúc giục** mạnh mẽ Dũng sớm hoàn thành việc cắm mốc trên toàn tuyến, nhấn mạnh thời hạn phải xong trong năm 2008 này. Vấn đề này cực kỳ hệ trọng đối với Bắc Kinh, nên họ đưa vào **Bản tuyên bố chung** một đoạn dài nhất :

"Hai bên hài lòng đã cơ bản hoàn thành công tác phân giới trên đất liền; hai bên yêu cầu đoàn đàm phán chính phủ, các ngành và các địa phương hữu quan 2 bên nhanh chóng hoàn tất các công việc còn lại để sớm đưa Hiệp ước trên đất liền vào cuộc sống, tạo cơ sở cho việc xây dựng đường biên giới Việt-Trung hòa bình và ổn định lâu dài, góp phần củng cố và làm sâu sắc thêm mối quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Trung Quốc. Hai bên cho rằng việc hoàn thành công việc phân giới cắm mốc trong năm 2008 là sự kiện có ý nghĩa chính trị to lớn đối với quan hệ 2 nước, mở ra những cơ hội mới cho công cuộc phát triển của mỗi nước, nhất là các địa phương 2 bên biên giới".

Vụ nghi án cực lớn kéo dài 16 năm, từ năm 1992 - khi bắt đầu cuộc đàm phán 2 bên Việt-Trung về biên giới, cho đến nay, cuối năm 2008 - khi ký Nghị định thư về hoàn thành cắm mốc suốt giải biên giới, **có thể coi như đã có thể kết luận**.

Nội dung vụ nghi án này là :

- từ năm 1992, sau khi bình thường hoá Việt-Trung, bắt đầu cuộc đàm phán về biên giới, lãnh hải và hải đảo, qua nhiều cuộc họp của 3 diễn đàn đàm phán cấp chuyên viên (về biên giới trên bộ; về biên giới trong Vịnh Bắc bộ; về các vấn đề trên Biển Đông) và 1 diễn đàn cấp Chính phủ để chỉ đạo các cuộc đàm phán cấp chuyên viên, dẫn đến việc ký kết Hiệp định phân định biên giới trên bộ 30-12-1999 và Hiệp định phân định ranh giới trong Vịnh Bắc bộ 25-12-2000, cho đến khi hoàn thành việc cắm mốc và vẽ bản đồ chi tiết đường

MẮT ĐẤT NƯỚC LÂM NGUY

àn cuối của một cuộc xâm lược



Bài Tín 22-12-2008

Những ngày này, kẻ bành trướng phương Bắc như mở cờ trong bụng. Chúng hí hửng mừng thắng lợi. Chúng đang **hoàn thành trọn vẹn một cuộc xâm lược** trên đất liền Tổ quốc ta.

Sáng qua 22-12-2008, các quan chức chính phủ Việt-Trung tề tựu tại "cửa khẩu Hữu nghị" - còn được gọi là Ai Nam Quan - để làm **lễ cắm cột mốc số 1116**, tiêu biểu cho việc cơ bản hoàn thành việc cắm gần 2000 cột mốc (gồm có 1533 cột mốc chính và gần 400 cột mốc phụ) dọc 1400 kilômét biên giới Việt - Trung trên bộ.

Trong vài ngày nữa - "trước khi năm 2008 kết thúc" - theo đúng hạn định trong nghiêm lệnh của Bắc

bành trướng mới hoàn toàn yên chí là chúng đã thật sự cướp xong đất của ta. Từ đó, so sánh với tập bản đồ vẽ giữa Pháp và Nhà Thanh năm 1887, có thể biết rõ phía ta đã mất đứt trên đất liền có thể bao nhiêu nghìn, hay là bao nhiêu trăm, bao nhiêu chục, bao nhiêu kilômét vuông, còn có thể biết đến cả bao nhiêu mét vuông lẻ nữa. Nước họ đã rộng đến 9 triệu 586 ngàn kilômét vuông, mà vẫn còn thêm khát xâm chiếm thêm nước khác !

Ngay từ tháng 8 năm 2006, sau Đại hội X đảng Cộng sản Việt Nam, khi tổng bí thư Nông Đức Mạnh sang Bắc Kinh, Hồ Cẩm Đào đã thôi thúc mạnh mẽ việc "**cắm mốc**

biên giới trên bộ cuối năm 2008 này,

- những người **chỉ đạo việc đàm phán** (các tổng bí thư đảng cộng sản và bộ chính trị trung ương đảng CS các khóa VII, VIII, IX và X) và những người **trực tiếp đàm phán** và ký kết các văn kiện liên quan (trong chính phủ và bộ ngoại giao Hà Nội),

- đã có lập trường **kiên định** bảo vệ đường biên giới quốc gia, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, hay đã tỏ ra **thiếu kiên định**, thậm chí **bạc nhược**, dẫn đến thái độ nhân nhượng, để cho bị lấn lướt, gò ép, **làm mất một số diện tích và vùng đất** của nước ta ? Từ đó nội dung nghị án còn là : các văn kiện đã ký cùng các tài liệu gắn liền với các văn kiện ấy đã tỏ ra **công bằng, bình đẳng**, hay là **bất công và bất bình đẳng**, bất lợi cho một phía là phía Việt Nam ?

Vì ở trong nước chưa thể có điều kiện đưa *Nghị án* này ra trước một Tòa án đặc biệt để xem xét và xét xử, ở ngoài nước cũng chưa được đưa ra trước một Tòa án quốc tế, nên người nêu lên Nghị án này đề nghị :

- bà con người Việt chúng ta ở trong nước và ở nước ngoài quan tâm đến thời cuộc, đến chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, đến an ninh của Tổ quốc Việt Nam;

- các bậc thức giả, các nhà sử học, luật học, các chuyên gia về quan hệ quốc tế,

- các bạn trẻ, sinh viên, học sinh, du sinh Việt Nam ở các nước,

- các nhà báo viết, báo nói, báo mạng, các bloggers trong và ngoài nước,

- các tổ chức chính trị, các hội đoàn ở trong nước và ở nước ngoài,

- các đại biểu quốc hội, các ủy viên trung ương Mặt trận Tổ quốc ở trong nước...

từng yêu cầu có tiếng nói phản biện xây dựng đối với chính quyền và đảng cộng sản, xin mời tất cả các bạn và các vị **thảo luận một cách ngay thật, sôi nổi** trên mọi phương tiện truyền thông về Nghị án cực kỳ hệ trọng này.

Để tiện cho việc nghiên cứu về Nghị án này, xin lưu ý các bạn đến một số dữ kiện sau :

- mấy năm nay, nhà cầm quyền Trung Quốc, thông qua các kênh thông tin quốc tế, các tạp chí chiến lược và quốc phòng ở Bắc Kinh, Hồng Kông, Đài Loan... không ngớt khoa trương ý định xây dựng với tốc độ cao lực lượng quốc phòng của Trung Quốc; họ đặc biệt ưu tiên cho **chiến lược biển** và **hải quân chiến lược**, dồn ngân sách để trang bị, huấn luyện **hải quân và hải quân lục chiến**; đóng và mua nhiều **hàng không mẫu hạm**, đóng hàng loạt **tàu ngầm nguyên tử**. Họ xây dựng căn cứ hải quân lớn Ngọc Lâm, gần thành phố Tam Á phía Nam đảo Hải Nam, với những hầm ngầm lớn;

- họ công khai tuyên bố **lãnh hải bành trướng rộng xuống phía Nam**, lấn xuống vùng lãnh hải của Việt Nam, Philippin, Malaixia, Indonexia...; tự nhận độc quyền bảo vệ hành lang **hải hành quốc tế** khắp vùng biển phương Nam ;

- Bắc Kinh công bố tin Công ty Quốc doanh **CNOOC** China National Offshore Oil Corporation thăm dò và khai thác dầu trên khắp **vùng biển phương Nam**, trị giá 29 tỷ đôla, ép các công ty Mỹ Exxon, Anh BP British Petroleum, Na Uy... dời đi nơi khác..

- các tạp chí chiến lược Trung Quốc công khai nhận định hướng bành trướng phía Bắc, phía Tây, phía Đông đều tắc nghẽn; chỉ có khả năng bành trướng **duy nhất xuống phương Nam**. Chỉ có ở phương Nam là có thiên thời, địa lợi, nhân hòa, với biển ấm, đất liền một giải, có nước nhỏ lại suy yếu do kinh tế lạc hậu, lãnh đạo mất lòng dân, chính quyền cần **dựa dẫm, phụ thuộc** nước lớn để tồn tại;

- giữa tháng 8-2008, báo *Văn Hối* in ở Hồng Kông (thường do Bắc Kinh thuê in bài) đăng bài tiết lộ "**kế hoạch A**" đánh chiếm Việt Nam trong vòng 31 ngày (!). Các quân đoàn trong đó có những binh đoàn sơn cước và hàng ngàn trực thăng đột phá đánh chiếm vùng núi phía Bắc, tiếp theo là thọc sâu đổ bộ chiếm địa bàn Thanh Hoá, rồi dùng

nhiều binh đoàn thiết giáp chiếm đồng bằng sông Hồng và chiếm trọn thủ đô Hà Nội vào ngày thứ 16. Đến ngày thứ 31 quân Trung Quốc chiếm toàn bộ Việt Nam (!).

Về thái độ ứng xử với nước lớn phương Bắc, ông cha ta luôn dạy rằng trước hết phải **kiên cường bất khuất**, đoàn kết dân tộc, sẵn sàng ứng phó; tiếp đó là **mềm mỏng khôn khéo**. Không bao giờ được quy lụy mềm yếu, sẽ bị họ lấn lướt hà hiếp.

Luật *Hồng Đức* công bố năm 1483 có điều 74 và điều 88 như sau : "Những người bán ruộng đất ở biên cương cho nước ngoài thì **bị tội chém**". Trong *Lịch triều Hiến chương Loại chí* (1821), Phan Huy Chú nhận xét trong đàm phán về biên giới đời Lý có 2 mặt mạnh: một là có "**oai thắng trận**", hai là "sứ thần bàn bạc, lời lẽ **thung dung, khôn khéo**". Nhà Trần khi nói chuyện với Trung Hoa đã bố trí các trọng thần phụ trách các hướng biên giới. Thái sư Trần Thủ Độ giữ hướng Lạng Sơn, Chiêu Văn vương Trần Nhật Duật giữ hướng Hà giang, Nhân Huệ vương Trần Khánh Dư giữ hướng Đông bắc.

Tháng 9-2008, lo sợ Nghị án này bị phơi bày vào cuối năm, ông **Lê Công Phụng**, nguyên trưởng đoàn đàm phán với phía Trung Quốc, đã nhân trả lời nhà báo Lý Kiến Trúc liệu cãi xóa rằng các Hiệp định đã ký là công bằng (!), bình đẳng (!), hợp lý (!); ông Phụng đã bị nhà nghiên cứu Trương Nhân Tuấn ở Pháp chỉ rõ nhiều chỗ sai, nói dối, đặc biệt là về vùng **Ái Nam Quan**, vùng thác **Bản Đốc** và một số điểm khác.

Mới cách đây vài ngày, trong cuộc đàm phán ngày 16-12, phía Bắc Kinh lại đòi chiếm thêm bãi Tục Lãm ở Quảng Ninh, lấn thêm vùng Bản Đốc và khu mộ ở Cao Bằng, và có tin từ trong nước bộ chính trị ở Hà Nội đã phải họp và cúi đầu nhượng nót.

Thái độ của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam tỏ ra lo sợ vụ Nghị án này bị phơi bày ra ánh sáng của công luận xã hội, họ sẽ ở vị trí bị cáo đuối lý, do đó ngành công an và ngành tuyên giáo tỏ ra đặc biệt thâm

thù với các anh chị em dân chủ từng nêu bật tội "nhượng đất, nhượng biển" của họ. Họ truy tố rồi kết án nhà báo **Điểu Cây Nguyễn Hoàng Hải** 30 tháng tù giam về tội "trốn thuế", thật ra chỉ vì anh Hải đã lên tận vùng Bản Dộc-Cao Bằng để xem xét tại chỗ việc cất đất cho Bắc Kinh. Họ bỏ tù cô **Phạm Thanh Nghiê**n cũng chỉ vì cô đã căm thù bọn bành trướng bán chết ngư dân ta còn vu khống là cướp biển; cô từ Hải Phòng vào tận Hoàng Hóa trong Thanh Hoá điều tra và an ủi các gia đình bị nạn. Những con người kiên cường như thế đang cần cho đất nước ta và là vốn quý của dân tộc, sao lại bỏ tù, còn vu cáo là hám danh, ham lợi !

Mới đây, ngày 14-12-2008, trên mạng **Vietnam Net** có in bài của tiến sỹ **Trần Vinh Dự**, cố vấn của Quỹ Nghiên cứu Biển Đông với tít là **Chiến lược Điều hậu**, phơi trần âm mưu bành trướng của Bắc Kinh đối với Đông Nam Á. Bài báo xuất hiện chưa đến 12 giờ đã biến mất, chắc chắn là do an ninh mạng kiểm duyệt xóa đi vì sợ công luận biết.

Với tất cả các nước láng giềng khác của họ, Trung Quốc **không hề đòi xác định lại** biên giới, như với Bắc Hàn, Mông Cổ, Nga, Kadactan, Kirghixtan, Pakistan, Ấn Độ, Népan, Miên Điện... Sao họ **chỉ đòi vẽ lại biên giới trên bộ với Việt Nam** ?

Thế lực bành trướng **đã** thực hiện màn cuối xâm lược trên đất liền; chúng **đang** xâm lược lãnh hải và tài nguyên biển nước ta; chúng **còn** rắp tâm nuốt trọn các quần đảo ta. Những bước tội ác **nổi tiếp, chồng** lên nhau. Cần phải **đẩy lùi ngay** bước đầu !

Điều quái gở là bộ chính trị hiện tại **khua**t phục bọn bành trướng đứng vào dịp tròn 30 năm "kỷ niệm" chúng dùng bọn Khome Đô gây chiến tranh **biên giới phía Tây Nam** (cuối 1978), để ngay sau đó **xâm lược biên giới phía Bắc** (đầu năm 1979), dịp này lại căm không được nói đến, căm cả việc viếng mộ hàng vạn chiến sỹ đã ngã xuống !

Trong tình hình cực kỳ nghiêm trọng này, những tiếng nói yêu nước đang vang lên, như bức thư tâm

huyết của nhà văn cựu chiến binh Nguyễn Khắc Phục và của đồng đội Tiên Nguyễn, vạch mặt phản bội dân tộc của nhóm cầm quyền hiện tại.

Xin ghi nhớ các Chiến sỹ Hải quân Việt Nam Cộng hoà hy sinh bảo vệ Hoàng Sa tháng 1 năm 1974 và các Chiến sỹ Hải quân nhân dân bảo vệ Trường Sa tháng 3 năm 1988 là những Chiến sỹ của Dân tộc, của Tổ quốc, là **Anh Em Ruột Thịt chung một kẻ thù**.

Sóng bên nước lớn, chịu khuất phục **không phải là định mệnh** ! Mông Cổ, Nga, Ấn Độ, Pakixtan, Nepal, Kirghixtan, Kadactan đều cứng cỏi đương đầu với bành trướng Trung hoa, không cho Trung Quốc xâm lấn, cũng như ông cha ta trước kia vậy.

Ngày nay ta càng không thể bạc nhược và nhượng bộ có hệ thống ! **Đoàn kết chặt với các nước ASEAN**, gắn bó với các **nước dân chủ trên toàn thế giới**, từ châu Mỹ, châu Âu, châu Úc, dựa vào Liên Hợp Quốc và pháp luật quốc tế, Việt Nam ta sẽ có chủ quyền và an ninh lãnh thổ, lãnh hải và hải đảo vững chắc, các quyền lợi công bằng và bình đẳng với mọi nước trên thế giới.

Toàn dân VN tỏ rõ ý chí thực thi **dân chủ đa nguyên đa đảng** như mọi nước văn minh, chấm dứt việc bạc nhược theo gót nước lớn độc đảng độc đoán, chà đạp nhân quyền và tham lam bành trướng, đề cao **dân chủ và chủ quyền quốc gia**; đó là đường lối chính trị sáng suốt, khôn ngoan duy nhất hiện nay, tạo nên thế vững giữ nước và dựng nước lâu bền mãi mãi.

Mặc cho ngành an ninh và tuyên giáo lại vu cáo là tôi bất mãn, phản bội, tôi khản thiết nêu Nghi án cực kỳ nghiêm trọng này chỉ do lòng yêu nước, quý trọng bao liệt sỹ 2 miền đã ngã xuống vì độc lập dân tộc và vì tự do của nhân dân. Tổ quốc lâm nguy! Lẽ tồn vong của đất nước là cao nhất. Mong đồng bào bày tỏ chính kiến. Xin đa tạ.



CS cướp đất và đàn áp dân Yên Sơn, Quốc Oai, Hà Nội

Hồi 9g30 ngày 25-12-08, tại xóm 3 thôn Sơn Trung, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đã xảy ra vụ cưỡng chế đất đai của dân trái pháp luật dưới sự chỉ đạo của UBND huyện Quốc Oai và UBND xã Yên sơn. Lực lượng cưỡng chế và đàn áp gồm có công an, huyện đội. Chỉ huy lực lượng công an là thượng tá Hà Đình Khởi, chỉ huy lực lượng huyện đội là huyện đội trưởng Nguyễn Thái Ngọc.

Khi lực lượng này đến cưỡng chế, người dân ở đây đòi xem quyết định thu hồi đất, lệnh cưỡng chế... nhưng đều bị từ chối. Dân hàng để bảo vệ đất đai và tài sản của mình, nhiều ông bà già, phụ nữ và trẻ em đã bị lực lượng công an và bộ đội nói trên đàn áp đánh đập dã man, kéo xích quàng ném như con vật làm nhiều người bị ngất xỉu như anh Nguyễn Thế Đông, bà Ba Đoàn, chị Nguyễn Thị Khanh, cụ Nguyễn Thị Tâm; một chị phụ nữ bị giật mất hoa tai, một cựu chiến binh là thương binh đeo dây huân chương huy chương cũng bị giật mất một huân chương chiến sỹ giải phóng... Hiện nay cuộc sống của người dân nơi đây đang bị đe dọa, đất đai của họ đang bị cưỡng chế một cách trái pháp luật. Thực chất là đang bị những kẻ có chức, có quyền trong đảng cộng sản cướp đoạt.

Khu vực bị "cưỡng chế thu hồi" từng được nhà cầm quyền CSVN giao cho dân chúng địa phương canh tác khoảng 50 năm nay. Ông Nguyễn Anh Kim, một cư dân bản địa giải thích: "Họ giao đất này cho chúng tôi từ năm 1960. Ngày xưa, tất cả ruộng đất, trâu, bò đều bị sung vào hợp tác xã nông nghiệp. Sau đó, hợp tác xã chừa ra 5% diện tích gần nhà để chia cho dân, mỗi khẩu khoảng hai thước để tự túc lương thực, hoa màu và đất đó được gọi là đất 5%". Bây giờ chính quyền địa phương tuyên bố thu hồi".

Về nguyên tắc, muốn thu hồi đất, chính quyền địa phương phải có dự án, dự án phải được cấp trên duyệt, phải thông báo cho người đang sử dụng đất biết lý do thu hồi và công bố mức bồi thường, thảo luận, rồi thỏa thuận mức bồi thường với người bị thu hồi đất, sau đó, phải ban hành quyết định thu hồi đất. Thế nhưng vụ thu hồi đất ở xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội không theo đúng quy trình này.

Ông Nguyễn Anh Kim cho biết: "Họ chưa làm gì cả mà đòi cưỡng chế". Một số nhân chứng tường thuật: vì lực lượng công an và quân đội quá đông, lại trang bị vũ khí đầy đủ trong khi dân chúng đa phần là người già, trẻ con, phụ nữ tay, không nên cuối cùng dân chúng đành phải thất trận.

NGUYỄN TẤN DŨNG

lấy tiền đâu để "kích"

.....
Ngô Nhân Dụng 18-12-2008

Ngày hôm qua đại diện Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế đã công bố những nhận xét về nền kinh tế Việt Nam, sau ba ngày họp bàn giữa phái đoàn của IMF với chính quyền Hà Nội. Phái đoàn IMF có vẻ bi quan hơn về hy vọng phát triển của Việt Nam, so với dự tính của chính phủ Nguyễn Tấn Dũng.

Kế hoạch "kích thích kinh tế" mà đảng Cộng Sản mới đưa ra đã giảm tiêu chí về tỷ lệ tăng trưởng. Trước đây chỉ tiêu được ấn định là kinh tế sẽ tăng thêm 6.7% trong năm 2009, nay chỉ hy vọng là 6.5%. Nhưng các chuyên gia của IMF thấy ngay mức gia tăng đó cũng khó đạt được.

Trong năm 2007, khi Việt Nam nhận được nhiều tiền đầu tư nước ngoài và doanh nhân trong nước cũng háng hái trước kỳ vọng việc gia nhập Tổ Chức Thương Mại Thế Giới, Tổng Sản Lượng Nội Địa Việt Nam đã tăng thêm được 8.5%. Một quốc gia như nước ta, vì dân số trẻ, mỗi năm số người bắt đầu đi làm rất đông, cho nên phải gia tăng sản xuất với tỷ lệ cao như vậy mới tạo đủ công việc làm cho lớp thanh niên lần đầu tiên bước vào thị trường nhân dụng.

Một quốc gia ở trình độ phát triển còn thấp thì rất dễ đạt tỷ lệ tăng trưởng cao như vậy, nếu người cầm quyền không phạm những sai lầm gây trở ngại. Thứ nhất vì số người làm việc tăng lên thì sức sản xuất tăng theo khi tiền đầu tư cũng tăng thêm để sử dụng khối lao động mới đó. Thứ hai vì sản năng của người lao động còn ở trình độ thấp thì rất dễ tăng cao hơn, khi dùng thêm máy móc, thiết bị mới. Thí dụ số người làm việc tăng 3% mà hiệu năng sản xuất lại tăng thêm 5% thì tổng số sản xuất phải tăng được hơn 8%. Những nước nghèo hiệu năng

sản xuất tăng rất nhanh vì có nhiều thứ máy móc thiết bị lần đầu tiên được đem dùng. Đó là chưa kể những yếu tố khác giúp vào việc phát triển như gia tăng đầu tư, gia tăng tiêu thụ. Trong mười năm qua Trung Quốc đạt được tỷ lệ tăng trưởng trên dưới 10% chính nhờ vào các yếu tố thuận lợi tự nhiên đó. Trong thập niên 1970, nền kinh tế những nước Đại Hàn, Đài Loan, Hồng Kông đã gia tăng theo tốc độ đó cho nên mới trở thành những con rồng.

Nhưng sức phát triển của kinh tế nước ta đã giảm, từ 8.5% năm trước xuống chỉ còn khoảng 6.25% năm nay, theo ước tính của Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế. Và cơ quan tài chính quốc tế này tiên đoán sang năm 2009 GDP của Việt Nam sẽ chỉ tăng chừng 5%, không tăng 6.5% như chính phủ Nguyễn Tấn Dũng ước tính.

Tình hình bi quan ở Việt Nam trong năm 2009 có thể thấy trước được. Một là số hàng xuất cảng sẽ xuống, khi kinh tế thế giới trì trệ hoặc suy thoái khiến người ta bớt mua hàng và cũng bớt đầu tư ở Việt Nam. Hai là số tiền do người Việt ở nước ngoài gửi về cũng giảm. Vì người Việt Nam sống ở Nga, ở Úc, ở Mỹ hay Đài Loan đều phải "thắt lưng buộc bụng" không thể gửi tiền về nước nhiều như trước. Nếu số tiền "viện trợ nhân đạo" của người Việt hải ngoại giảm đi vài tỷ Mỹ kim, con số đó cũng khá lớn đối với kinh tế nước ta. Theo nhận xét của Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế thì kinh tế năm 2007 đã tăng trưởng mạnh là nhờ hai dòng tiền tệ vào Việt Nam: Tiền đầu tư trực tiếp của nước ngoài, và tiền do người Việt ở ngoại quốc gửi về. Cả hai nguồn đó thế nào cũng giảm trong năm tới. Bữa

rồi công nhân Việt Nam làm việc ở Đài Bắc biểu tình yêu cầu chính phủ Đài Loan đừng muốn thêm người ngoại quốc nữa, để họ khỏi bị bớt việc làm. Một cô than rằng cô tốn tiền mới được đi Đài Loan mà sang đây lại ít việc quá, không kiếm được bao nhiêu. Cô thổ lộ trong 10 tháng vừa rồi mới gửi được một ngàn đô la về cho gia đình. Với số 80,000 lao động Việt Nam ở Đài Loan không thôi, vì bị bớt công việc mỗi người gửi về nước ít hơn trước một ngàn đô la, thì tổng cộng cũng giảm mất 80 triệu. Nhân con số đó lên cho hàng triệu người Việt vẫn gửi tiền về, có thể thấy ngân khoản "viện trợ không bồi hoàn" này lên tới hàng tỷ.

Những người cầm quyền trong nước cũng biết tình huống đó, cho nên chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã mở kế hoạch "kích cầu," tức là kích thích số tiêu thụ ở trong nước. Ở bên Mỹ, Tổng thống tân cử Obama dự tính sẽ dùng gần một ngàn tỷ mỹ kim cho kế hoạch kích cầu (stimulus) kinh tế Mỹ. Kinh tế Việt Nam nhỏ gần bằng một phần mười của Mỹ, dân số Việt Nam chỉ bằng trên một phần ba dân số Mỹ, cho nên trước đây đảng Cộng Sản Việt Nam tính kế hoạch "kích cầu" ở nước ta chỉ có một tỷ! Nay, thấy viện trợ Nhật Bản cũng giảm, tiền Việt kiều gửi về cũng giảm, xuất cảng xuống mà mà đầu tư nước ngoài cũng xuống, ngày Thứ Ba vừa rồi đảng Cộng Sản cho phép tăng ngân khoản kích cầu lên 6 tỷ Mỹ kim.

Số tiền này được bơm vào nền kinh tế theo nhiều ngả. Chẳng hạn nhiều mặt hàng xuất cảng sẽ được bớt thuế để bán ra ngoài rẻ hơn, dễ hơn. Hàng nhập cảng được bớt thuế để kích thích cho dân tiêu thụ nhiều hơn và giúp các nhà sản xuất trong nước dễ mua được các đồ từ bên ngoài. Các xí nghiệp cỡ trung và nhỏ sẽ được bớt thuế 30% trong năm 2009. Nhiều công ty sẽ được đóng thuế chậm lại, trong 9 tháng đầu năm 2009 chưa phải đóng thuế. Tất cả các biện pháp đó sẽ cho phép các xí nghiệp giữ được nhiều tiền trong két, với hy vọng họ sẽ sản xuất thêm, không tăng giá hàng, do

đó kích thích người dân tiêu thụ nhiều hơn. Còn về phần chính phủ, họ sẽ thu được ít tiền, ước tính sẽ giảm bớt số thu tới 6 tỷ. Cái giá phải trả để kích thích kinh tế!

Kế hoạch trên đã được nhiều xí nghiệp và nhà đầu tư ở Việt Nam hoan nghênh. Ông Dominic Scriven, người sáng lập Quỹ đầu tư Dragon Capital từ nhiều năm trước, nói rằng, "Đây là lần đầu tiên tôi thấy họ đưa ra một kế hoạch có chi tiết như vậy!" Nhưng ông Scriven lại đặt một câu hỏi: Nhà nước cộng sản sẽ lấy tiền đâu ra?

Bên Trung Quốc, họ cũng có một kế hoạch kích cầu với mấy ngàn tỷ nhân dân tệ, cỡ gần 600 tỷ đô la. Nhưng chính phủ Bắc Kinh khôn lắm, họ đẩy cho các tỉnh, các thành phố phải chi tiền, để nhà nước trung ương chi rất ít. Mà có chi nhiều họ cũng không lo vì Bắc Kinh có vài ngàn tỷ đô la dự trữ, tích lũy từ hàng chục năm nay. Số tiền đó vẫn tiếp tục tăng lên, vì cán cân thương mại của họ lúc nào cũng thặng dư. Cộng Sản Trung Quốc có tiền, muốn kích thích tha hồ kích thích. Những nước Á Châu khác cũng vậy, nước nào cũng đang gặp cảnh khó khăn vì hàng xuất cảng xuống, nước nào cũng tính phải kích cầu. Nhưng cán cân mậu dịch của họ vững chắc, ngoại tệ dự trữ đầy đủ, không lo thiếu tiền. Nếu sợ thiếu, cần đi vay tiền bên ngoài, chính phủ các nước Á Đông vẫn có thể đi vay được vì nền kinh tế của họ đủ bảo đảm cho việc vay nợ.

Còn những chính sách kinh tế của đảng Cộng Sản Việt Nam đã đưa tình hình tài chính nước ta vào một cảnh ngộ khác hẳn. Cán cân thương mại khiếm hụt, và mức khiếm hụt vẫn tăng. Đi vay bây giờ rất khó vì kinh tế bất ổn. Lấy tiền đâu để "kích cầu?"

Có một cách là in thêm tiền.

Trong kế hoạch cứu nguy kinh tế của ông Nguyễn Tấn Dũng, có mục tăng thêm số tiền lưu hành trong nước. Họ sẽ cho phép các ngân hàng được cho vay nhiều hơn, bằng cách giảm số dự trữ bắt buộc. Họ sẽ tăng ngân khoản cho các dự án và công trình lớn của nhà nước. Và nhà nước sẽ đứng ra bảo đảm nợ cho

các xí nghiệp trung và nhỏ khi họ đi vay. Khi chọn những xí nghiệp nào sẽ được bảo đảm, chắc sẽ ưu tiên cho các xí nghiệp quốc doanh!

Tất cả những biện pháp trên đều là những kế hoạch trao thêm tiền cho các ngân hàng của đảng, cho các đơn vị quản lý dự án kiểu PMU, cho các doanh nghiệp nhà nước. Tức là trao thêm tiền cho các đảng viên cốt cán để các đồng chí này được chi tiêu thoải mái hơn!

Vậy thì "Lấy tiền ở đâu ra"? Ngân hàng nhà nước nằm trong tay Đảng Cộng Sản, họ có quyền in thêm tiền! Đảng in thêm tiền cho các đảng viên chi.

Hậu quả là khi số tiền lưu hành tăng lên như vậy thì tỷ lệ lạm phát sẽ tăng theo. Lạm phát năm nay đã lên đến mức chóng mặt. Dân còn chịu đựng được là nhờ ai cũng biết "chui." Nhưng sức chui của con người cũng có giới hạn, dù là con người Việt Nam đã chui quen suốt mấy chục năm sống dưới chế độ cộng sản. Lạm phát sẽ tăng, giá cả lên thì người dân nghèo với lợi tức cố định sẽ bị thiệt thòi nhất, còn những ông Huỳnh Ngọc Sỹ không lo. Khi lạm phát là 20%, giá sinh hoạt tăng khiến đồng tiền giảm giá trị 20%, thì coi như người dân bị đánh thuế 20% trên lợi tức của mình.

Có một cách để giảm bớt gánh nặng cho dân. Là giảm bớt những khoản chi tiêu của ngân sách nhà nước, trong đó có khoản chi cho đảng Cộng Sản Việt Nam. Từ trước đến nay không ai biết đảng Cộng Sản Việt Nam sống bằng cách nào cả. Ở nước Mỹ, một đảng chính trị như Dân Chủ hay Cộng Hòa đều phải công bố cho mọi người biết họ thu được bao nhiêu tiền, do ai góp. Mà họ thường thu được nhiều nhất vào những mùa tranh cử. Người ta biết ông Barack Obama đã được bao nhiêu người đóng góp tổng cộng bao nhiêu. Người ta cũng biết Ủy Ban Trung Ương của mỗi đảng Dân Chủ hay Cộng Hòa mỗi năm, mỗi tháng thu được bao nhiêu và chi cho những mục nào. Khi báo chí bới ra là bà Palin mua hàng trăm ngàn đô la tiền "trang bị" thì họ giải thích rõ với dân là món tiền đó do

đảng Cộng Hòa chi chứ không phải quỹ tranh cử của Nghị Sĩ John McCain chi. Ai muốn coi sổ sách cũng được, và các nhà báo đã coi!

Còn đảng Cộng Sản Việt Nam thì không ai biết họ lấy tiền đâu ra, mà ở mỗi địa phương trụ sở của đảng lớn ngang với trụ sở cơ quan hành chính, có khi còn lớn hơn! Ai góp tiền cho đảng? Đảng lấy tiền đâu để trả lương các vị lãnh đạo trong nội bộ đảng, từ cao đến thấp?

Số tiền chi cho đảng Cộng Sản phải lớn ngang với ngân sách quốc gia dành cho guồng máy hành chính, mà chắc phải lớn hơn! Không ai được quyền ngó vào những món chi thu đó! Đây là một điều bí mật. Tính chất bí mật đó là đầu mối của bao nhiêu vụ tham nhũng mà các lãnh tụ cộng sản không ai dám đụng vào. Vì họ phải đặt quyền lợi của đảng lên trên tất cả các quyền lợi khác, đúng như ông Hồ Chí Minh vẫn dạy họ. Muốn biết ông Hồ dạy thế nào, xin đọc lại những bài ông viết về "Đạo Đức Cách Mạng" (Trong cuốn Vì Độc Lập Tự Do, Vì Chủ Nghĩa Xã Hội). Rất giản dị: **Người có đạo đức là người đặt quyền lợi của đảng lên trên hết!**

Bây giờ nếu các ông trong Bộ Chính Trị muốn thực hiện được kế hoạch kích cầu 6 tỷ đô la, các ông phải cắt bớt món ngân sách mà 84 triệu dân Việt Nam đang góp vào quỹ của đảng Cộng Sản! Nếu không thì cả nước sẽ ngay ngáy lo lạm phát vì không ai biết ông Nguyễn Tấn Dũng lấy tiền đâu ra mà kích cầu - ngoài cách in thêm giấy bạc?

<http://www.nguoi-viet.com/absolutenm/anmviewer.asp?a=88324&z=7>

**Đừng nghe những gì
Cộng sản nói! Hãy
nhìn những gì Cộng
sản làm! Sông có thể
cạn, núi có thể mòn,
nhưng chân lý ấy
không bao giờ thay đổi
!!!**

THAM VÀ HỆ LỤY!!!

Đỗ Thái Nhiên 12-2008

Cờ bạc bịp là kỹ thuật rút tiền của nạn nhân nhưng đương sự không biết bị lừa gạt, không cảm thấy tức giận. Trên bang giao Việt Trung, Trung Quốc là tay cờ bạc bịp, CSVN là “nạn nhân chịu đấm ăn xôi” của hành động bịp bợm vừa rồi. Thực vậy từ 1991 cho đến nay Trung Quốc áp dụng chính sách ngoại giao hai mặt đối với Việt Nam. Một mặt, Trung Quốc thường xuyên ru ngủ CSVN bằng “ngoại giao mười sáu chữ vàng” (Láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai). Mặt khác, Trung Quốc liên tục, mạnh mẽ và ngang nhiên thực hiện ý đồ đánh cướp đất và biển của Việt Nam. Mới đây nhất, ngày 24-11-2008, hãng thông tấn Bloomberg loan tin tập đoàn dầu khí Trung Quốc quyết định chi tiêu 29 tỉ Mỹ Kim để khai thác dầu khí trên biển Đông, bao trùm cả hải phận của Việt Nam.

Ngoại giao hai mặt chính là ngoại giao cờ bạc bịp. Việt Nam là quốc gia nạn nhân đầu tiên nhưng không là nạn nhân duy nhất của trận địa ngoại giao hai mặt kia. Muốn tồn tại trước những dự mưu thâm độc của thế lực “Bắc Kinh Bành Trướng”, các quốc gia Đông Á phải kết hợp thành một khối trên ba mặt: kinh tế, chính trị và quốc phòng, có cấu trúc chặt chẽ. Ý nghĩ vừa nêu là cội nguồn của sự việc Nhật Bản và các quốc gia trong tổ chức ASEAN hội họp tại Tokyo tháng 12-2003. Sau hội nghị này Nhật Bản đẩy mạnh công tác xây dựng quan hệ ngoại giao gắn bó với ASEAN thông qua ba phương pháp:

Một là Nhật Bản ký hiệp định tự do mậu dịch với ASEAN: Free Trade Agreement, gọi tắt là FTA. Hai là Nhật Bản trực tiếp đầu tư tại các quốc gia thành viên của ASEAN: Foreign Direct Investment, gọi tắt là FDI. Ba là Nhật Bản viện trợ và cho vay vốn ưu đãi dành cho thành viên của ASEAN: Oversea Development Administration, gọi tắt là ODA.

Bây giờ, chúng ta hãy tìm hiểu liên hệ ngoại giao giữa CSVN và Nhật Bản thông qua chương trình cấp viện ODA. Ngày 04-06-2004, trả lời phỏng vấn của BBC, ông Misuru Kitano, đại

diện đại sứ quán Nhật tại Việt Nam cho biết: viện trợ ODA của Nhật dành cho Việt Nam được dựa vào thang điểm gồm năm yếu tố: bảo vệ môi sinh, xây dựng kinh tế thị trường, thu và chi tiền vốn hợp lý, dân chủ hóa đất nước, tôn trọng nhân quyền. Sự thể này cho thấy ODA của Nhật không là vấn đề thuần túy kinh tế. Một trong những công tác hàng đầu của ODA tại Việt Nam là công trình xây dựng xa lộ Đông Tây Sài Gòn. Công trình này khởi sự ngày 31-01-2008 và được nhà cầm quyền CSVN ủy thác cho công ty PCI của Nhật Bản thực hiện. Hồi bấy giờ, báo chí của CSVN hân hoan cho rằng công trình Đông Tây Sài Gòn sẽ “chấp thêm đôi cánh” cho Sài Gòn. Trong thực tế công trình Đông Tây không chấp cánh cho Sài Gòn mà lại chấp cánh cho những món tiền do Nhật viện trợ bay đi nơi khác. Thực vậy:

Tháng 06-2008, tài liệu điều tra của viện công tố Tokyo cho biết bốn thành viên ban giám đốc PCI đã dút hối lộ cho ông Huỳnh Ngọc Sỹ, giám đốc ban quản lý dự án Đông Tây để được CSVN giao nhiệm vụ thi công dự án vừa kể.

Ngày 04-08-2008, biện lý cuộc Tokyo ký trát tổng giam bốn bị can PCI. Ngày 25-08-2008, cơ quan công tố Tokyo quyết định truy tố bốn bị can PCI trước tòa án hình sự về tội đã vi phạm “luật chống cạnh tranh không lành mạnh”. Ngày 12-11-2008, tại phiên thẩm vấn đầu tiên của tòa án quận hạt Tokyo, cả bốn bị can PCI đều nhận tội đã dút hối lộ cho ông Huỳnh Văn Sỹ số tiền 820,000 USD.

Đứng trước một loạt thủ tục tố tụng hình sự của công quyền Nhật Bản nhằm vào vụ án bốn bị can PCI và Huỳnh Văn Sỹ của CSVN, chế độ Hà Nội đã phản ứng như thế nào? Câu trả lời như sau:

Ngày 16-08-2008, nhân trả lời phỏng vấn của TTXVN, ông Hồ Xuân Sơn, thứ trưởng bộ ngoại giao CSVN đã lên án truyền thông Nhật “có một số bài viết không khách quan và không đúng sự thật” đối với vụ PCI. Sau đó ông Sơn đề nghị truyền thông Nhật cũng như truyền thông Việt Nam không nên đưa tin PCI vào lúc này.

Ngày 13-11-2008, tại nghị trường quốc hội CSVN, ông Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng CSVN khi đề cập tới vụ PCI Nhật Bản đã tuyên bố: cho tới nay, phía Việt Nam vẫn “chưa có đủ cơ sở pháp lý” về PCI, đồng thời ông Dũng cũng đã chỉ thị cho nội các của ông hãy giải quyết vụ PCI theo kiểu “làm rõ tới đâu, xử lý tới đó theo pháp luật Việt Nam”.

Ngày 29-11-2008, đại diện ban chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng đã nói với báo chí rằng: “Hiện vẫn chưa có gì cụ thể” trong vụ PCI.

Trở lại với câu nói của Ông Nguyễn Tấn Dũng “Làm rõ tới đâu, xử tới đó”. Câu nói này có nghĩa rằng: bằng chứng trong vụ PCI là 10/10, tuy nhiên vì “lý do đặc biệt”, CSVN sẽ chỉ có thể “làm rõ” 2 hoặc 3/10. Nếu làm rõ 10/10 thì bộ chính trị sẽ hiện nguyên hình. Sau đây là bốn chìa khóa để “làm rõ” PCI 10/10:

1- Ngày 12-11-2008, tin từ BBC cho biết: “Các khoản tiền hơn 2,4 triệu đô la mà PCI bị cáo buộc trao cho ông Huỳnh Ngọc Sỹ, phó giám đốc sở giao thông công chánh TP. HCM diễn ra trong giai đoạn 2002-2006. Đây cũng là giai đoạn chủ tịch nước Việt Nam hiện nay Nguyễn Minh Triết giữ chức bí thư thành ủy tại TPHCM”. Vì vậy cơ quan điều tra của CSVN hãy thăm vấn Nguyễn Minh Triết và thuộc viên của ông này những năm 2002-2006 ắt sẽ thấy thể nào là PCI 10/10.

2- Ông Huỳnh Ngọc Sỹ là phó giám đốc sở Giao thông Công chánh kiêm giám đốc ban quản lý PMU của dự án xa lộ Đông Tây. Sở Giao Thông Công Chánh và PMU xa lộ Đông Tây đều thuộc thẩm quyền điều động và tổ chức của bộ Giao thông Công chánh. Như vậy ông bộ trưởng Giao thông Công chánh và cấp lãnh đạo của bộ này ắt phải biết thể nào là PCI 10/10.

3- Ngày 08-08-2008, tin từ báo chí Nhật Bản cho biết: PCI đã thắng thầu vào tháng 10-2001 sau khi tham dự đấu thầu khó khăn với các công ty khác trong một dự án đường cao tốc trị giá 1,1 tỷ Yen, tiền viện trợ từ Nhật. Tháng 03-2003, PCI lại trúng thầu trong bí mật một dự án khác, trị giá 2 tỷ Yen. Như vậy hội đồng đấu thầu của Huỳnh Ngọc Sỹ phải biết bằng cách nào đấu thầu công khai biến thành đấu thầu bí mật. Từ đó, hội đồng này thừa biết: thể nào là PCI 10/10.

4- Câu chuyện tham ô xa lộ Đông Tây là một vụ án hình sự nhục nhã và ồn ào, cả thế giới đều biết, Nguyễn Tấn Dũng nhận lệnh từ đâu để ém nệ vụ hơn nửa năm qua?

Không cần mất nhiều thời gian suy nghĩ, mọi người VN đều thừa biết lệnh ém nhệch kia phải là lệnh từ bộ chính trị. Nói cách khác bộ chính trị CSVN là bị can tối hậu của vụ án xa lộ Đông Tây. Sau khi thăm vấn toàn bộ thành viên của bộ chính trị, cơ quan điều tra mới có đủ thông tin để chuyển đổi câu nói của Nguyễn Tấn Dũng từ "Làm rõ tới đâu, xử tới đó" thành "Làm rõ tới 10/10, xử 10/10".

Mặc dầu vụ PCI đã bị mang ra trước ánh sáng của công lý Nhật Bản từ vài tháng qua, ngày 04-12-2008, trước toàn thể hội nghị các nhà tài trợ cho Việt Nam ở Hà Nội, Nguyễn Tấn Dũng thủ tướng CSVN vẫn lớn tiếng và đồng dục xác định rằng: "Việt Nam trân trọng từng đồng vốn ODA" và rằng "Chính phủ Việt Nam sẽ nỗ lực và tập trung chỉ đạo để nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng nguồn ODA."

Thế nhưng, đáp lại ông Nguyễn Tấn Dũng, ông Mitsuo Sabaka, đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam đã thông báo cho toàn thể hội nghị biết: "Các khoản viện trợ ODA của Nhật sẽ tạm dừng cho tới khi nào Việt Nam có biện pháp hữu hiệu để tận diệt nạn tham nhũng trong các chương trình công cộng".

Đại Sứ Sabaka nói thêm: "Cho tới khi ủy ban điều tra chung Việt-Nhật đưa ra được các biện pháp hữu hiệu và đứng đắn để chống tham nhũng thì rất khó có thể giành lại sự ủng hộ của công chúng Nhật trong việc tiếp tục hỗ trợ Việt Nam. Vì vậy chúng tôi không thể cam kết thêm các khoản tài trợ mới."

Sau đó, Đại Sứ Nhật rời khỏi hội trường của các nhà tài trợ cho Việt Nam trước khi hội nghị này bế mạc. Tại sao chính phủ Nhật lại quyết định làm nhục CSVN ngay tại một hội nghị quốc tế như vừa trình bày? Câu trả lời như sau:

ODA không là chương trình viện trợ thuần túy nhân đạo. Nó đích thực là một trong những tảng đá làm nền cho ngôi nhà đóng vai trò tổ chức và điều động các vấn đề kinh tế, chính trị, quốc phòng của vùng Đông Á. Trong khi Nhật chưa hoàn tất những công tác được hoạch định từ hội nghị Nhật-ASEAN tại Tokyo tháng 12-2003 thì tại Kuala Lumpur, Mã Lai Á tháng 12-2005 lại diễn ra hội nghị toàn tính hình thành Cộng Đồng Đông Á. Thông qua hội nghị này, những tranh chấp Nhật-Hoa về vai trò dẫn đạo các quốc gia Đông Á đã trở nên cụ thể và gay gắt. Đây là lý do hối thúc Nhật phải tích cực hơn nữa trong chương trình nỗ lực tăng cường quan hệ ngoại giao với ASEAN.

Chính sách ngoại giao hai mặt của Bắc Kinh chỉ là một bộ phận nhỏ nằm

trong âm mưu lớn của Trung Quốc. Âm mưu lớn kia là: phương pháp bành trướng căn bản của Bắc Kinh có trọng tâm tách rời bó dũa ASEAN ra và bẻ gãy từng chiếc một. Nói rõ hơn, Bắc Kinh chủ trương thương lượng riêng lẻ với từng quốc gia thành viên của ASEAN để để bẻ vừa dụ dỗ vừa gây sức ép cho đến khi quốc gia nạn nhân trở thành vệ tinh của Trung Quốc. Sau khi ASEAN rơi vào tay Trung Quốc, an ninh kinh tế và quốc phòng của Nhật Bản sẽ gặp khó khăn. Vì vậy nhằm vô hiệu hóa âm mưu bẻ gãy từng chiếc dũa ASEAN của Trung Quốc, Nhật Bản đang khẩn cần dùng một loại keo đặc biệt nhằm kết nối các quốc gia ASEAN thành một bó dũa không thể tách rời, không thể bẻ gãy. Tùy theo tình huống kinh tế, tài chính, keo đặc biệt được mang ra sử dụng có thể là ngoại thương FTA, đầu tư FDI, phát triển ODA hoặc tổng hợp cả ba phương thức vừa kể. Vì vậy sự việc CSVN ăn trộm tiền của ODA hiển nhiên có tác dụng phá hoại công trình xây dựng bó dũa ASEAN của Nhật Bản. Điều này giải thích tại sao ngay giữa Hà Nội, trước mặt Nguyễn Tấn Dũng, trước các quan khách quốc tế của hội nghị Các Nhà Tài Trợ Cho Việt Nam, Đại Sứ Nhật Bản đã làm nhục thủ tướng CSVN bằng một cung cách rất khinh thị nhưng rất ngoại giao. Nhật Bản căm giận bao nhiêu thì Trung Quốc vui mừng bấy nhiêu. Lý do: phá vỡ âm

muu mang bó dũa ASEAN tiến về phía Nhật là ước muốn của Trung Quốc. Như vậy, ăn trộm tiền của ODA, CSVN cùng một lúc đoạt thủ hai mục tiêu: một là làm hài lòng quan thầy Trung Quốc, hai là có thêm vài triệu Mỹ kim cất vào túi riêng.

Không cần phải lý luận dông dài, mọi người đều thừa biết: Trung Quốc là đại họa truyền kiếp đối với Việt Nam. Hiện tình thế giới cho thấy: muốn Việt Nam tránh được hiểm họa Trung Quốc, muốn cứu nước, CSVN cần liên minh với Nhật, Úc, Ấn, Hoa Kỳ... trong đó Nhật là đầu cầu tiên khởi. CSVN đã phá vỡ đầu cầu kia bằng cách ăn trộm tiền của ODA Nhật Bản. Vấn đề không là số tiền mà CSVN ăn trộm là vài trăm ngàn hay vài triệu Mỹ Kim. Vấn đề chính là vụ trộm ODA đã trở thành lời tố cáo không một chút hoài nghi rằng: các năm 1999-2000, CSVN bán nước thông qua hành động dâng đất, dâng biển cho Trung Quốc, năm 2008, CSVN lại phản quốc dưới hình thức hủy diệt con đường cứu nước, hủy diệt con đường liên minh với Nhật và các quốc gia quan yếu khác trong cộng đồng quốc tế. **Trong lịch sử tội ác của loài người, đây là lần đầu tiên thế giới được biết đến một hồ sơ tội ác vô cùng kỳ lạ, vô cùng tàn độc. Đó là hồ sơ: CSVN vừa bán nước vừa hủy diệt con đường cứu nước./**

<http://www.vietvusa.com>

(tiếp theo trang 14)

Có bao giờ em nghe
Cớ sở nhà trường, nhà thờ bị cướp sạch
Làm phòng trà, làm nơi thi hành tội lỗi
Khi dân đòi thì mang ra xử tội
Đất nhà thờ phá vội làm công viên?

Có bao giờ em nghe
Cớ sở nhà trường, nhà thờ bị cướp sạch
Làm phòng trà, làm nơi thi hành tội lỗi?

Có bao giờ em thấy
Bọn lãnh đạo khiếp nhược hôm nay
Đất ông cha dâng hiến cho quan thầy
Để mỗi ngày mỗi được giàu hơn nữa
Để ghế ngồi có thêm chỗ dựa?

Có bao giờ em thấy
Bọn lãnh đạo khiếp nhược hôm nay
Đất ông cha dâng hiến cho quan thầy?

Có bao giờ em được nghe, được thấy?

HP-TNT 27-12-2008



CSVN



quyết bóp cổ quyền Tự do Ngôn luận

.....qua Thông Tư ngày 23-12-2008.....

Nhà cầm quyền CSVN chính thức xúc tiến cấm Blog "chống đối nhà nước"

VNN- Hôm 23-12, nhà cầm quyền CSVN đã có thông tư chính thức cấm các blogger trong nước loan tải hay nối kết những đường truyền liên quan tới các nội dung "chống lại nhà nước, tiết lộ bí mật quốc gia, an ninh và kinh tế". Thực tế thì đây chỉ là tiếng của người dân nhằm "nói lên sự thật về tham nhũng" cùng những sự việc nhạy cảm mà nhà nước CSVN muốn dấu, nên giới lãnh đạo Đảng quy chụp gọi là "chống Đảng, chống Nhà Nước..." tìm cách ngăn chặn.

Thông tư, do Bộ Thông tin và Truyền thông CSVN ban hành, mang số 07/2008/TT-BTTTT về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet, nhất là hình thức các trang thông tin điện tử cá nhân "blog" đang bùng phát mạnh gần đây.

Thông tư 07/2008 của Bộ TT-TT CSVN "nghiêm cấm các hành vi lợi dụng trang thông tin điện tử cá nhân để cung cấp, tuyên truyền đi hoặc đặt đường liên kết trực tiếp đến những thông tin vi phạm các quy định tại Điều 6, Nghị định 97; Tạo trang thông tin điện tử cá nhân giả mạo cá nhân, tổ chức khác, sử dụng trái phép tài khoản trang thông tin điện tử cá nhân của cá nhân khác, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân".

Thông tư này nhấn mạnh, các blogger "phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin cung cấp, lưu trữ, truyền đi trên blog của mình, bảo đảm không vi phạm quy định

của pháp luật". Ngoài cá nhân blogger, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet cũng phải "có trách nhiệm" kiểm soát hoạt động của các blog trên trang họ cung cấp.

Theo thống kê của Trung tâm Internet CSVN, hiện có hơn 21 triệu người sử dụng Internet ở Việt Nam. Và theo thống kê không chính thức nói, hiện có khoảng hơn hai triệu blog ở Việt Nam.

Trong thời gian bùng phát vừa qua, blog là phương tiện được sử dụng nhiều để người dân trong nước nói lên tiếng nói về mọi vấn đề trong xã hội, trong đó có các chủ đề nhà nước CSVN coi là "nhạy cảm" như vấn đề Trung quốc xâm chiếm Trường Sa - Hoàng Sa hay vấn đề nhân quyền trong nước.

Hồi đầu tháng 12 vừa qua, Bộ TT - TT của nhà nước CSVN đã lên tiếng sẽ liên hệ với hai công ty Yahoo và Google để yêu cầu họ tác nhằm "tạo ra một môi trường tốt và lành mạnh nhất cho các blogger". Nhưng theo ông Vũ Minh Trí, Tổng Giám đốc Yahoo! tại Việt Nam, là sẽ 'không tiết lộ thông tin khách hàng' cho bên thứ ba. Ông nói với đài BBC "Yahoo! không tiết lộ thông tin cho phía bên ngoài. Một trong những điều chúng tôi khẳng định là sẽ giữ đúng cam kết đó với khách hàng".

Cục trưởng Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, thuộc Bộ Thông tin - Truyền thông CSVN, ông Lưu Vũ Hải hôm 24-12 cũng xác nhận cho biết, "Bộ TT-TT đang soạn thảo một nghị định để trình Chính phủ xử lý các vi phạm trong việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, trong đó có cung cấp thông tin trên blog."

Việt Nam siết chặt kiểm soát đối với các blogger VOA 24-12-2008

Theo tinh thần một bản Thông Tư Hướng Dẫn mới, đòi hỏi các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến phải cung cấp mọi thông tin liên quan tới người sử dụng, Việt Nam đã siết chặt thêm quyền kiểm soát đối với những chủ thể của các trang blog, thường được gọi là blogger, để ngăn cấm những quan điểm bị coi là chống đối nhà nước hoặc gây phương hại tới an ninh quốc gia.

Tin của AFP cho hay internet lâu nay vẫn cung cấp cho người Việt một diễn đàn để bày tỏ những quan điểm không thể tìm thấy trên các phương tiện truyền thông truyền thống bị chính quyền kiểm soát chặt chẽ. Internet đã tạo ra một bầu không khí trang blog ngày càng trăm hoa đua nở, thế nhưng hồi đầu tháng, chính phủ cho biết là muốn có những luật lệ chặt chẽ hơn để kiểm soát những trang blog này.

Bản Thông Tư Hướng Dẫn mới xác định rõ là những trang blog chỉ được trình bày những nội dung có tính cách riêng tư và không bao giờ được cung cấp, truyền đi hoặc đặt đường liên kết trực tiếp đến những thông tin vi phạm các qui định của một nghị định được đưa ra hồi đầu năm nay. Thông Tư này cấm chỉ đưa lên các trang điện tử những thông tin chống đối nhà nước, gây phương hại tới an ninh quốc gia và trật tự xã hội, tạo ra những vụ đồi đầu, hoặc tiết lộ những bí mật liên quan tới an ninh quốc gia, quân đội hoặc kinh tế.

Trong số ấn hành trước đây trong tháng này, nhật báo Thanh Niên cho biết giới hữu trách sẽ tiếp xúc với hai công ty Internet không lồ là Yahoo và Google để xin cộng tác trong việc tạo một môi trường lành mạnh và tốt đẹp hơn cho các bloggers.

Bản Thông Tư Hướng Dẫn mới yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến thiết lập hồ sơ dữ kiện liên quan tới những trang blog dưới sự giám sát của họ và cung cấp những thông tin

này cho nhà chức trách khi được yêu cầu, cũng như để loại bỏ những nội dung vi phạm luật lệ.

Thông Tấn Xã Reuters cho hay Bản Thông Tư này không nói rõ những gì sẽ xảy ra đối với những trang blog được đăng tải trên mạng của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ của nước ngoài, như mạng Yahoo 360 đang được nhiều người sử dụng.

Hội Nhà Báo Không Biên Giới chuyên theo dõi các hoạt động truyền thông, trụ sở đặt tại Paris, liệt kê Việt Nam vào danh sách các nước kẻ thù của internet vì đã có những hành động kiểm duyệt chặt chẽ tương tự như hành động của nước đàn anh Trung Quốc.

Tuy nhiên, theo AFP, dù phải đương đầu với những hành động kiểm duyệt như vậy, những lời chỉ trích nhà chức trách đã xuất hiện nhiều trên các trang điện tử trong năm qua, trong đó đáng kể nhất là những lời chỉ trích chính phủ về cách giải quyết cuộc tranh chấp lãnh thổ với Bắc Kinh trong biển Đông.

Cả Việt Nam lẫn Trung Quốc cùng nhận có chủ quyền với các dãy đảo Trường Sa và Hoàng Sa, và cuộc tranh chấp này đã tạo ra những vụ biểu tình hiếm thấy tại Hà Nội và Thành Phố Hồ Chí Minh một năm trước đây. Đây là một vấn đề rất nhạy cảm về mặt chính trị, gây cản trở cho việc phát triển quan hệ thêm nữa giữa hai nước đồng minh cùng theo chủ nghĩa cộng sản và hiếm khi được báo chí tại Việt Nam đề cập tới, hoặc nếu có thì cũng chỉ bàn tới một cách ngắn gọn và đầy thận trọng.

Các tòa án tại Việt Nam đã bỏ tù một số người bày tỏ thái độ bất đồng chính kiến trên internet và hồi đầu tháng đã giữ nguyên bản án hai năm rưỡi tù dành cho một blogger được nhiều người biết tiếng.

Blogger Điều Cày, tên thật là Nguyễn Hoàng Hải, đã bị buộc tội trốn thuế, dù Hội Nhà Báo Không Biên Giới cho rằng thật ra ông này bị trừng phạt chỉ vì đã chỉ trích chính sách của Bắc Kinh trong vùng Biển Đông. Thông Tấn Xã DPA của Đức cho biết bản Thông Tư Hướng

Dẫn mới này không nói rõ về việc trừng phạt những vụ vi phạm.

Cũng theo DPA, một vài người tỏ vẻ nghi ngờ về tác dụng của Bản Thông Tư Hướng Dẫn mới. Ông Lê Bạch Dương, Giám đốc Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội ở Hà Nội, nói rằng theo ông nghĩ, chính phủ không nên dùng các biện pháp kỹ thuật và hành chính để kiểm soát các trang blog, vì những biện pháp này khó mang lại hiệu quả.

Ngay trong ngày thứ Tư, một trang blog trên mạng Yahoo360 viết rằng chính phủ khó mà thi hành được những điều đề ra trong bản Thông Tư Hướng Dẫn.

Tin của Reuters cho hay hiện có khoảng 21 triệu người sử dụng internet tại VN. Năm ngoái, số người dùng internet tại VN là 17 triệu 700 ngàn người, và năm 2006 chỉ có 14 triệu 700 ngàn ★★★★★

Bà Ba chia xẻ về lịch sử của vùng đất mà bà và hơn một ngàn gia đình nữa đang sinh sống như sau: "Số đất này của nhân dân chúng tôi là 1064 hộ. Chúng tôi đã mua lại đất hoang của trung đoàn 34, quân khu 9. Chúng tôi mua đất hoang này đã 12 năm rồi, cán bộ nhà nước đã động viên dân khai khẩn đất hoang để khai thác làm lúa."

Cũng theo lời bà Huỳnh Thị Ba thì những người dân nghèo Kiên Giang, sau khi tập trung hết tiền của vào những mảnh đất hoang dã, và dùng sức người để cày lên sỏi đá, họ dần dà đã khắc phục được thiên nhiên và thu hoạch được khoảng bốn, năm mươi gạ một công.

Nhưng đại diện nhà nước đã mang cái bằng khoán ở đâu đến để cưỡng chế lấy đất của họ. Điều này đã khiến dân chúng sợ mất nhà mất đất, mất đi nồi cơm và chính cuộc sống của mình nên họ đã tập trung

CÔNG AN

bắn vào người biểu tình ở Kiên Giang

.....Hà Giang, thông tin viên RFA * 18-12-2008.....

Hôm 17-12-2008 tại nông trường 42, tỉnh ủy Kiên Giang, gần 500 người, đại diện cho 1064 hộ, đã biểu tình để cực lực phản đối việc chính quyền chiếm đất đai, là phương tiện sinh nhai chính của họ. Dư luận cho biết, để đàn áp đám người biểu tình, hàng trăm công an đã kéo đến, ném lựu đạn cay và dùng súng bắn vào dân, gây thương tích trầm trọng cho một số người.

Tranh chấp đất đai

Theo lời của bà Huỳnh Thị Ba, một người dân vùng Kiên Giang, thì đúng 8 giờ sáng ngày 17-12-2008 đội thi hành án cưỡng chế của huyện Kim Lương, đông khoảng 125 người gồm cán bộ và công an đã đến để cưỡng chiếm hai hộ Lê Thị Hiến và Phạm Tỷ ở tổ 8 ấp Tây Tư, xã Vĩnh Phú, huyện Kim Lương, Kiên Giang.

rất đông lại để phản kháng, cũng như để bảo vệ đất đai của mình.

Công an nổ súng

Phản ứng của những người dân quê này đã khiến công an và cán bộ cưỡng chế nhà nước mạnh tay đàn áp họ. Bà Huỳnh Thị Ba tường thuật: "Cán bộ đi cưỡng chế, dùng súng bắn vào dân chúng tôi, rồi dùng trái cay quăng vào dân chúng tôi, rồi dùng chó béc-giê để phụ tán công chúng tôi, cưỡng bức chúng tôi quá nhiều, rồi dùng dây điện để đánh dân chúng tôi.

"Cuối cùng đội cưỡng chế đã bắn 9 người dân chúng tôi bị thương. Bà Nguyễn Thị Ba 63 tuổi bị thương ở bắp chuối trái rất là nặng. Ông Đào Văn Thành bị thương ở bắp chuối phải rất nặng. Em Kỳ khoảng chừng 30 tuổi bị thương ở bắp tay phải. Em Đạt rách cần cổ và bị toác lỗ tai lên chừng

một tác. Họ còn dùng roi điện oánh hai người bị té xiú.

"Sau đó đội cường chế bắt đầu thả chó để rượt cắn nhân dân chúng tôi, do đó chúng tôi dùng lửa xăng phụt lên để rượt họ chạy. Có ông phó thị hành án cởi áo công an của ông, nhảy xuống sông lặn, dân tôi mới bắt được. Công an chạy đi bỏ lại lá chắn. Họ bắt đi ba người chúng tôi, chúng tôi sợ bắt đi nữa, dùng lửa rượt họ, thì họ chạy bỏ ba người này lại và chúng tôi mở còng cho họ và giữ còng.

"Dân chúng tôi vì miếng cơm và vì bị uy hiếp tinh thần nên mới chống lại. Chúng tôi rất biết về luật, biết đánh người là sẽ gây thương tích. Rất nhiều cán bộ sau khi công an bỏ chạy, đã đầu hàng nói rằng do cấp trên chỉ đạo, thành ra tội tôi thương, không đánh cán bộ. Ông phó thị hành án làm giấy cam kết là không vô cưỡng chế lấy đất của dân chúng tôi nữa, nên chúng tôi cho họ ra về và trả lại con chó. Hôm nay là theo giấy thông báo không chế thi hành án kinh Tây Năm, hôm qua là kinh Tư hôm nay là kinh Năm, dân hôm nay cũng tập trung lại như ngày hôm qua, và cũng thù tinh thần như ngày hôm qua."

Câu cứu công luận

Ông Thành thuộc ấp Tây Năm, tỉnh Kiên Giang cũng đang đứng cùng những người chòm xóm của mình để yêu cầu nhà nước đừng chiếm đoạt đất đai và lấy đi cuộc sống của họ: "Bây giờ dân người ta đứng đây trên dưới cũng đông người để mà im lặng chờ coi chính quyền nói làm sao, người ta chỉ đòi hỏi chính quyền bây giờ đừng có lấy đất của bà con, chứ bà con không làm gì hết."

Ông cho biết thêm rằng có hai người bị thương rất nặng phải nằm phòng cấp cứu ở nhà thương Châu Đốc: "Còn hai người đang cấp cứu, bị uýnh nặng đang cấp cứu ở bệnh viện Châu Đốc, bây giờ còn đang nằm trong phòng cấp cứu".

Một người đàn ông khác cũng người ấp Tây Năm, lên tiếng cầu cứu: "Bây giờ nó trên đường, nó đang chuẩn bị đi vô đó. Bây giờ nhò ở nước ngoài can thiệp dùm chứ bây giờ là nó đang chuẩn bị nó đó."

Hôm qua ở bên Tây Tư nó vô khoảng 120 quân, bây giờ nghe nói nó đem vô 200 quân gì đó..."

Dư luận cho rằng tiếng kêu cứu của ông không phải là tiếng kêu duy nhất của những người dân đang đi tìm công lý.

Vụ tai tiếng liên quan tới Vietnam Airlines bắt đầu từ ngày 10-8-2008, sau khi cảnh sát quận Kumamoto bắt quả tang hai "tu nghiệp sinh" người Việt đang ăn cắp hàng hóa của một trung tâm mua sắm. Hai "tu nghiệp sinh" này đến Nhật để làm việc cho một công ty xây dựng hồi tháng 2. Mỗi tháng

Trong mắt nhiều người Nhật nhà cầm quyền Cộng sản VN là "lũ giòi bọ"



Gia Định 26-12-2008

Công đoàn tình Aichi dọa kiện đại sứ quán Việt Nam tại Nhật

Sau vụ PCI (một tập đoàn chuyên cung cấp dịch vụ tư vấn của Nhật phải đưa hối lộ để được trúng thầu các dự án thực hiện bằng tiền viện trợ của Nhật tại Việt Nam), vụ nhân viên, tiếp viên và phi công của Vietnam Airlines, tổ chức trộm cắp hàng hóa trong các trung tâm mua sắm tại Nhật để vận chuyển hàng gian về Việt Nam tiêu thụ, vụ "tu nghiệp sinh" Việt Nam bị các doanh nghiệp xuất khẩu lao động của chính quyền CSVN bóc lột như nô lệ, vụ lãnh sự quán CSVN tại Osaka tại Nhật bán passport Việt Nam cho tất cả mọi người, vụ đại sứ quán CSVN bị một công đoàn địa phương tại Nhật kiện,... trên nhiều diễn đàn điện tử tại Nhật, nhiều người Nhật cực đoan đang kêu gọi tẩy chay người Việt, đuổi hết người Việt về nước, cắt vĩnh viễn các khoản viện trợ cho Việt Nam. Có người so sánh viện trợ cho Việt Nam uống hơn là đổ tiền vào... cống, bởi tiền thuế của họ đang được dùng để nuôi bọn "giòi bọ" ở Việt Nam...

Cảnh sát Nhật khám xét toàn bộ các văn phòng đại diện của Vietnam Airlines tại Nhật.

Người phát ngôn của Vietnam Airlines vừa chính thức xác nhận: Tất cả các văn phòng đại diện của Vietnam Airlines tại Nhật vừa bị cảnh sát Nhật lục soát để tìm kiếm hàng hóa bị ăn cắp.

họ nhận được 70,000 Yen nhưng bị các doanh nghiệp "xuất khẩu lao động" của chính quyền CSVN "trần lột" 50,000 Yen/tháng nên không đủ sống và được một nhân viên của Vietnam Airlines tại Nhật tuyển mộ để đi ăn cắp mỹ phẩm... Báo chí Nhật cho biết, cảnh sát Nhật đã xác định có tới 85 người Việt liên quan tới tổ chức trộm cắp này. Đồng thời, cảnh sát Nhật tuyên bố, việc đưa "tu nghiệp sinh" Việt Nam sang Nhật làm việc có dấu hiệu buôn người nên đã đề nghị cảnh sát hình sự quốc tế hợp tác điều tra.

Hôm 17 tháng 12, cảnh sát Nhật đã bắt quả tang Đặng Xuân Hợp, phi công của Vietnam Airlines đang vận chuyển hàng gian về Việt Nam. Cảnh sát xác định có khoảng 50 nhân viên (bao gồm cả phi công lẫn tiếp viên hàng không) của Vietnam Airlines dính líu đến tổ chức trộm cắp và vận chuyển hàng gian đang bị điều tra. Vì các nghi can cùng cho biết những Văn phòng đại diện của Vietnam Airlines tại Nhật là nơi cất giấu hàng trộm cắp nên một đợt khám xét những văn phòng này vừa được thực hiện.

Theo báo điện tử VnExpress, người phát ngôn của Vietnam Airlines chỉ xác nhận cảnh sát Nhật đã khám xét các văn phòng của hãng này và đã "làm việc" với một số tiếp viên, phi công. Phía Vietnam Airlines từ chối bình luận trước khi giới hữu trách ở Nhật công bố thông tin.

“Tu nghiệp sinh” Việt Nam tại Nhật - một loại nô lệ

Vụ bê bối liên quan tới Vietnam Airlines tại Nhật không chỉ giới hạn trong phạm vi tổ chức-vận chuyển-tiêu thụ hàng ăn cấp. Báo chí Nhật và một số du học sinh tại Nhật đã cung cấp thêm nhiều thông tin để lý giải vì sao “tu nghiệp sinh” Việt Nam tại Nhật phải tham gia vào các tổ chức trộm cắp do nhân viên Vietnam Airlines tổ chức.

Về lý thuyết, “tu nghiệp sinh” là một dạng học nghề nên dù sang Nhật để làm thuê song không được trả lương mà chỉ được hưởng “trợ cấp”. Đó là sự bất công thứ nhất mà người nghèo ở Việt Nam phải gánh chịu khi chấp nhận sang Nhật làm thuê.

Bất công thứ hai là muốn được đi sang Nhật làm “tu nghiệp sinh”, những người nghèo ở Việt Nam phải đóng khoảng 1 triệu Yen/người cho Sovilaco hoặc Suleco (những doanh nghiệp quốc doanh, độc quyền xuất khẩu lao động sang Nhật). Vì sợ “tu nghiệp sinh” bỏ trốn, Nguyễn Gia Liêm, đại diện của Bộ Lao Động Thương Binh Xã Hội CSVN được cử sang Nhật để “giám sát, bảo vệ quyền lợi cho người lao động Việt Nam”, đã yêu cầu giới chủ ở Nhật thu giữ passport, thẻ ngoại kiều của “tu nghiệp sinh” nhằm bảo vệ quyền lợi cho Sovilaco hoặc Suleco. Đa số chủ hãng của Nhật chỉ dám giữ passport của “tu nghiệp sinh” vì thu giữ giấy tờ tùy thân của người khác là vi phạm luật pháp của Nhật.

Gần như tất cả “tu nghiệp sinh” tại Nhật phải làm việc khoảng 20 tiếng/ngày và 7 ngày/tuần nhưng chỉ được trả “trợ cấp” 70,000 Yen/tháng (khoản thu nhập chỉ bằng một nửa mức thu nhập tối thiểu) vì là... “tu nghiệp sinh”. Bất công thứ ba là 50% khoản trợ cấp 70,000 Yen/tháng đó được giới chủ Nhật chuyển vào tài khoản của Sovilaco hoặc Suleco tại Nhật, để Sovilaco hoặc Suleco khống chế “tu nghiệp sinh”: Một mặt ngăn ngừa họ bỏ trốn do lao động cực nhọc, lương thấp, mặt khác để hưởng tiền lời. Nếu “tu nghiệp sinh” đau bệnh, xin trở về nguyên quán sớm hoặc có lỗi lầm dẫn tới bị sa thải trước khi “hợp đồng gửi đi làm tu nghiệp sinh” hết hạn, Sovilaco hoặc Suleco sẽ tịch thu toàn bộ số tiền 50% đã giữ mỗi tháng để “bồi thường các

thiệt hại do vi phạm hợp đồng”. Đó là chưa kể, mỗi tháng, một tu nghiệp sinh còn phải trả cho Sovilaco hoặc Suleco 10,000 Yen “quản lý phí”.

Một blogger người Việt có nickname là “Minh T”, sống tại Nhật khẳng định: “Với 25,000 Yen còn lại, phải dành 10,000 Yen trả tiền nhà/tháng, 15,000 Yen để trả các loại chi phí ăn, uống, điện, nước, ga,... gái không làm điểm, trai không ăn cắp cho bọn hàng không Việt Nam mới là chuyện lạ vì họ đã bị bóc lột đến tận xương tủy. Mong sao cảnh sát Nhật phối hợp với ICPO (Hình cảnh Quốc tế), điều tra, hốt hết bọn bắt lương trong các đường dây buôn người của chính phủ Việt Nam như họ đã tuyên bố”.

Viên chức ngoại giao Việt Nam tại Nhật: bản thủ và thô lỗ

Bên cạnh các scandal “PCI”, “Vietnam Airlines”, “Tu nghiệp sinh”... các viên chức ngoại giao của Việt Nam tại Nhật cũng đang tạo ra vô số tai tiếng.

Từ dư luận, báo chí Nhật đã cử phóng viên điều tra việc các cơ quan ngoại giao của Việt Nam tại Nhật bán giấy tờ giả. Một phóng viên Nhật đã thử liên lạc và cuối cùng mua được một passport từ lãnh sự quán CSVN tại Osaka với giá chỉ có 30,000 Yen, dù anh ta hoàn toàn không phải là công dân Việt Nam và không biết nói tiếng Việt.

Ngoài vụ “Quốc tịch Việt Nam trị giá 30,000 Yen”, tòa đại sứ CSVN tại Tokyo cũng đang nằm trong tầm ngắm do bị nghi chuyên chứng thực các bằng lái xe giả (để người sử dụng được miễn thi lấy bằng lái xe tại Nhật). Sở Cảnh sát Tokyo đã ban hành một chỉ thị, theo đó, những giấy tờ do tòa đại sứ CSVN chứng thực chỉ có giá trị sử dụng sau khi đã được Bộ Ngoại Giao Nhật chứng thực lại, rằng con dấu của Tòa Đại sứ CSVN trên giấy tờ là dấu... thực.

Vụ mới nhất, đang khiến dân chúng Nhật phẫn nộ đó là việc một viên chức của tòa đại sứ CSVN tại Nhật lăng mạ công đoàn tỉnh Aichi (Airoren), một chi nhánh thuộc Tổng Công Đoàn Nhật. Trước đó, Airoren đã nhận sự ủy thác của tổ chức công đoàn đại diện cho các công nhân làm việc cho Toyota, yêu cầu bảo vệ quyền lợi cho 64 “tu nghiệp sinh” Việt Nam, vốn đang bị

Sovilaco, Suleco của phía chính quyền CSVN và các công ty trung gian ở Nhật bóc lột.

Sau khi Airoren liên lạc với 64 “tu nghiệp sinh” này để làm các thủ tục thay mặt họ nộp đơn kiện đòi quyền lợi, cả 64 người đã bị viên chức của tòa đại sứ CSVN tại Nhật gọi lên “làm việc”. Trong buổi “làm việc” đó, “tu nghiệp sinh” được yêu cầu chấm dứt quan hệ với Airoren bởi Airoren là một “tổ chức phi pháp” hoạt động như “Mafia”. Ai đó trong số 64 “tu nghiệp sinh” đã bí mật ghi âm và sau khi băng ghi âm được chuyển cho Airoren, Airoren đã gửi văn bản phản kháng cho chính quyền CSVN, yêu cầu thủ tướng CSVN phải xin lỗi, nếu không, họ sẽ kiện đại sứ quán CSVN ra tòa án Nhật.

Trước sự kiện này, blogger có nickname “Minh T” nhận xét: “Chắc chắn những nhân viên của tòa đại sứ là đảng viên cộng sản. Họ phải hiểu rằng Đảng cộng sản là đại diện của giai cấp công nhân nhưng họ đã không đứng về phía công nhân mà còn sỉ nhục người ta. Họ là nhân viên ngoại giao nhưng quên mất nghiệp đoàn lao động là biểu tượng của nhân dân lao động Nhật”. Cũng blogger “Minh T” kể tiếp: “Tanaka Masao, một cảnh sát viên của tỉnh Gunma đang tham gia điều tra vụ hàng không Việt Nam, có cha từng là cố vấn quân sự cao cấp của Việt Minh, nói như thế này với báo chí Nhật: Tôi không thể tưởng tượng và hiểu được, tại sao một dân tộc có 4,000 năm văn hiến, dũng cảm, lại để thế hệ con cháu phải đi làm nô lệ ở xứ người như vậy”.

Gia Định

